



Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh với nước Nga



● **Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại thành phố Saint Petersburg được khánh thành nhân kỷ niệm 100 năm sự kiện Bác Hồ đến nước Nga.** (Ảnh: TTXVN tại LB Nga)

Trong suốt cuộc đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhớ mãi ngày hè ấm áp khi lần đầu đặt chân đến nước Nga. Thành phố Saint Petersburg, cái nôi của Cách mạng Tháng Mười, cũng không quên Người. Mới đây nhất, ngày 11/3/2025, sau sắc lệnh đặt tên “Hồ Chí Minh” cho một quảng trường ở phía Bắc thành phố của Thống đốc Saint Petersburg ông Aleksandr Beglov, Quảng trường vô danh tại Đại lộ Khai Sáng, quận Vyborgsky ở thành phố Saint Petersburg đã chính thức mang tên Quảng trường Hồ Chí Minh.

Trước đó, ngày 30/6/2023, kỷ niệm 100 năm sự kiện Bác Hồ đến nước Nga Xô Viết, được sự đồng thuận của hai nhà nước Việt Nam và Liên bang Nga, chính quyền thành phố Saint Petersburg đã quyết định dựng tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại nơi giao cắt giữa Đại lộ Khai Sáng và phố Hồ Chí Minh, quận Vyborgsky. Saint Petersburg là thành phố kết nghĩa với thành phố Hồ Chí Minh, thành phố mang tên Bác. Đây là công trình tượng thứ năm về Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Liên bang Nga.

Quảng trường Hồ Chí Minh nằm bên cạnh phố Hồ Chí Minh, được đặt tên này từ năm 1978. Quảng trường cũng nằm cạnh Tượng đài Hồ Chí Minh được khánh thành năm 2023 nhân kỷ niệm 100 năm ngày Bác Hồ đặt chân đến nước Nga. Như vậy tại Saint Peterburg từ nay có một quần thể mang tên vị Chủ tịch đầu tiên của Việt Nam gồm phố Hồ Chí Minh, Quảng trường Hồ Chí Minh, tượng đài Hồ Chí Minh.

Những công trình văn hóa tưởng niệm Hồ Chí Minh trên đất nước Nga không chỉ thể hiện lòng kính trọng sâu sắc của nhân dân Nga với Chủ tịch Hồ Chí Minh,

mà còn là minh chứng cho tình hữu nghị và hợp tác bền chặt giữa Việt Nam và Liên bang Nga. Saint Petersburg là thành phố kết nghĩa với thành phố Hồ Chí Minh, thành phố mang tên Bác.

Kiến trúc sư vĩ đại của tình hữu nghị Việt - Nga

Theo tư liệu từ chuyên mục “Hiện vật kể chuyện” của Bảo tàng Hồ Chí Minh nhân kỷ niệm 100 năm sự kiện Bác Hồ đến nước Nga, ngày 30 tháng 6 năm 1923, Nguyễn Ái Quốc (tức Chủ tịch Hồ Chí Minh sau này) đã lần đầu tiên đặt chân đến nước Nga Xô Viết - quê hương của Cách mạng Tháng Mười, trung tâm của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

Vào thời điểm đó, năm 1923, đất nước Liên Xô vẫn còn ngập tràn khí thế chiến thắng của Cách mạng Tháng Mười. Nguyễn Ái Quốc đã chuẩn bị rất kỹ cho hành trình này, từ nghiên cứu tình hình đến tạo điều kiện thuận lợi và đánh lạc hướng sự theo dõi gắt gao của mật thám Pháp. Để có thể đến được Liên Xô, Người đã đi hai chặng đường. Chặng thứ nhất từ Pháp sang Đức bằng tàu hỏa. Chặng thứ hai, từ Đức sang Liên Xô bằng tàu thủy.

Thực hiện Chỉ thị số 78/CT-BQP ngày 9/4/2025 của Bộ Quốc phòng về việc tổ chức lực lượng Quân đội nhân dân Việt Nam tham gia Lễ duyệt binh kỷ niệm 80 năm Ngày Chiến thắng trong Chiến tranh Vệ quốc vĩ đại tại Liên bang Nga (9/5/1945 - 9/5/2025), 68 quân nhân của Trường Sĩ quan Lục quân 1 đã đại diện Quân đội nhân dân Việt Nam tham gia Lễ duyệt binh tại Quảng trường Đỏ ở Thủ đô Matxcơva của Nga vào ngày 9/5/2025.

Lễ duyệt binh mừng Ngày Chiến thắng đầu tiên trên Quảng trường Đỏ diễn ra ngày 24/6/1945. Để kỷ niệm và ghi nhớ chiến thắng hào hùng của nhân dân Liên Xô trong cuộc Chiến tranh Vệ quốc vĩ đại, Lễ duyệt binh thường được tổ chức ở Thủ đô Moskva cũng như tại các thành phố lớn, nơi đặt trụ sở chính của các lực lượng vũ trang Nga. Quân đội nhân dân Việt Nam là một trong số ít lực lượng vũ trang nước ngoài được phía Nga mời cử đội danh dự tham gia đội hình duyệt binh kỷ niệm 80 năm Ngày Chiến thắng phát xít 9/5/1945 - 9/5/2025 tại Quảng trường Đỏ, Thủ đô Moskva. Và chính nơi đây, vào ngày 7/11/1941 có 7 chiến sĩ Việt Nam đã có mặt trong cuộc duyệt binh lịch sử trên Quảng trường Điện Kremlin và họ cùng với Hồng quân Xô Viết tiến thẳng ra mặt trận ngay sau cuộc duyệt binh, chiến đấu, đánh đuổi phát xít Đức để có ngày chiến thắng lịch sử trong cuộc chiến tranh Vệ quốc vĩ đại 9/5/1945. Cách đây 68 năm về trước, ngày 7/11/1957, cũng tại Quảng trường Đỏ, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các thành viên trong Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Việt Nam dự cuộc mít tinh và duyệt binh do Trung ương Đảng Cộng sản, Chính phủ Liên Xô tổ chức kỷ niệm lần thứ 40 Cách mạng Tháng Mười thắng lợi.



● **Nguồn: Báo QĐND**

Để bảo đảm bí mật, Người dùng tên mới là “Chen Vang”, với tâm thế thông hành cũng mang tên này. Cuối cùng, Nguyễn Ái Quốc đã đặt chân đến cảng Petrograd, Liên Xô, nay là thành phố Saint Petersburg, Liên bang Nga, vùng đất mà Người luôn mong mỏi được đến, nơi Người mong được gặp Lenin vĩ đại và nhiều nhà hoạt động cộng sản quốc tế.

Đối với Nguyễn Ái Quốc, việc đến được nước Nga là một bước ngoặt lịch sử trong sự nghiệp cách mạng. Sau này, Người từng kể lại: “Từ khi nghe tin cách mạng xã hội chủ nghĩa thành công, Bác đã có ý định đi Nga, mặc dù chưa hiểu hết ý nghĩa to lớn của cuộc cách mạng ấy.... Một hôm, được Đảng Cộng sản Pháp gọi đến, báo: “Đồng chí sẽ được đi dự Đại hội lần thứ năm của Quốc tế Cộng sản với danh nghĩa là đại biểu dân tộc thuộc địa”. Tin ấy khiến Bác rất sung sướng”.

Tại Liên Xô, Nguyễn Ái Quốc đã có những năm tháng hoạt động cách mạng rất sôi nổi và hạnh phúc. Người tham gia Hội nghị lần thứ nhất của Quốc tế Nông dân (tháng 10/1923); Đại hội lần thứ năm Quốc tế Cộng sản (tháng 6/1924); Đại hội lần thứ tư Quốc

tế Cộng sản Thanh niên (tháng 6/1924); Đại hội lần thứ ba Quốc tế Công đoàn. Trên tất cả các diễn đàn, với tư cách là một chiến sĩ cộng sản, Người đã kiên trì bảo vệ và vận dụng sáng tạo đường lối của Lenin về cách mạng giải phóng dân tộc thuộc địa, dưới ánh sáng Cách mạng Tháng Mười.

Bác Hồ với Lenin

Cũng theo tư liệu từ chuyên mục “Hiện vật kể chuyện” của Bảo tàng Hồ Chí Minh nhân kỷ niệm 153 năm Ngày sinh lãnh tụ Lenin (22/4/1870 - 22/4/2023), lãnh tụ Lenin trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình đã có những đóng góp vô cùng to lớn cho sự nghiệp giải phóng nhân dân lao động trên toàn thế giới, đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và vì hòa bình, độc lập, tự do của các dân tộc.

Sự gặp gỡ giữa Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh và chủ nghĩa Lenin là một cuộc gặp lịch sử, mang tính quyết định với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Sau ba năm bốn ba khắp các châu lục, vừa lao động kiếm sống, vừa hoạt động trong các phong trào cách mạng, tháng 7 năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đã đọc được “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và

thuộc địa” của Lenin, đăng trên Báo Nhân đạo của Đảng Xã hội Pháp. Người đã tìm thấy con đường cứu nước, cứu dân. Đó chính là con đường cách mạng vô sản.

Tại Đại hội Tua của Đảng Xã hội Pháp cuối năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đã tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên. Người hướng về Lenin, vị lãnh tụ của Cách mạng Tháng Mười Nga, như hướng về ngôi sao dẫn đường cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Giữa năm 1923, Nguyễn Ái Quốc bí mật đến Liên Xô. Ngay sau khi Lenin từ trần vào tháng 1/1924, Người đã viết bài: “Lenin và các dân tộc thuộc địa” đăng trên Báo Sự thật số ra ngày 27 tháng 1 năm 1924, với những dòng xúc động: “Khi còn sống, Người là cha, là thầy học, là đồng chí và là cố vấn của chúng ta. Ngày nay, Người là ngôi sao sáng chỉ đường cho chúng ta đi tới cuộc cách mạng xã hội.”

Trong thời gian học tập và hoạt động tại Liên Xô, Nguyễn Ái Quốc đã viết nhiều tác phẩm xuất sắc về Lenin và Cách mạng Tháng Mười, tiêu biểu là cuốn “Đường Kách Mệnh” năm 1927. Trong đó, Người khẳng định: “...Chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lenin”.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nước nhà giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục viết nhiều bài về Lenin để giáo dục cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đặc biệt, bài viết “Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lenin” đăng trên Báo Nhân Dân ngày 22 tháng 4 năm 1960, kể lại quá trình hoạt động thực tiễn và chuyển biến tư tưởng của Người từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Lenin, với khẳng định sâu sắc: chủ nghĩa Lenin đối với chúng ta, những người cách mạng và Nhân dân Việt Nam, không những là “cẩm nang” thần kỳ, không những là “kim chỉ nam”, mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản (bài viết nói trên hiện đang được trưng bày tại Bảo tàng Hồ Chí Minh, cùng với không gian trưng bày 3D về cuộc đời và sự nghiệp của Lenin, giới thiệu trên trang web của Bảo tàng Hồ Chí Minh).

Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, đi theo con đường cách mạng do Chủ tịch Hồ Chí Minh lựa chọn, Đảng ta đã vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lenin, lãnh đạo Nhân dân Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, vì độc lập dân tộc, vì chủ nghĩa xã hội.

Theo tư liệu của Bảo tàng Hồ Chí Minh, ngày 12/11/2013, Tổng thống Nga V. Putin trong chuyến thăm chính thức Việt Nam, ông đã đến thăm nơi ở của Chủ tịch Hồ Chí Minh và viết trong sổ lưu niệm: “Nhân loại đã bước sang thế kỷ XXI, thế kỷ hòa bình tiến bộ và phồn vinh. Nhưng giá trị tư tưởng, đạo đức của Hồ Chí Minh vẫn là ngọn đuốc, là biểu tượng cho một nền văn hóa tương lai... Và vì thế lịch sử mãi mãi nhắc tới Người như một bậc thánh nhân”. **HỒNG MINH**

Ngày 12/8/2024, tại công viên Yêu nước (Patriot) ở ngoại ô Thủ đô Moskva, Đại tướng Phan Văn Giang, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Bí thư Quân ủy Trung ương, Bộ trưởng Quốc phòng Việt Nam dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao Bộ Quốc phòng Việt Nam đã tham dự Lễ khánh thành tượng đài tưởng niệm các chiến sĩ tình nguyện quốc tế Việt Nam tham gia chiến đấu bảo vệ Thủ đô Moskva trong Chiến tranh Vệ quốc vĩ đại (1941 - 1945). Trong giai đoạn 1926 - 1930, một số thanh niên Việt Nam yêu nước được đồng chí Nguyễn Ái Quốc tức Chủ tịch Hồ Chí Minh giới thiệu đến Moskva học tập. Khi phát xít Đức tấn công Liên Xô, các đồng chí đã tình nguyện gia nhập Trung đoàn quốc tế thuộc Lữ đoàn đặc nhiệm Bộ binh cơ giới (OMSBON) của Bộ Dân ủy Nội vụ Liên Xô tham gia trận chiến bảo vệ Thủ đô Moskva. Mùa đông năm 1941 - 1942, các chiến sĩ tình nguyện quốc tế Việt Nam đã anh dũng chiến đấu bảo vệ Moskva và cùng quân dân Xô viết đánh bật phát xít Đức ra khỏi cửa ngõ Moskva. Ba đồng chí là Lý Nam Thanh, Lý Anh Tạo, Lý Thúc Chất đã hy sinh tại mặt trận. Năm 1986, Đoàn Chủ tịch Xô Viết tối cao Liên Xô đã truy tặng Huân chương, Huy chương cao quý đối với các chiến sĩ này.



● **Cụm tượng gồm 3 bức tượng khắc họa hình ảnh các chiến sĩ Lý Nam Thanh, Lý Anh Tạo, Lý Thúc Chất trong trang phục Hồng quân Liên Xô.** (Ảnh: PV TTXVN tại LB Nga)

Một nền giáo dục vì con người,
thấm đẫm giá trị nhân văn

Vừa qua, tại Hà Nội, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức Hội thảo khoa học “Bác Hồ với giáo dục, giáo dục với Bác Hồ”.

Tại Hội thảo, các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, sinh viên đã cùng thảo luận, trao đổi về nhiều nội dung liên quan đến tư tưởng Hồ Chí Minh về nền giáo dục Việt Nam

Bày tỏ niềm xúc động và sự trân trọng đối với ý nghĩa của Hội thảo, Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương Nguyễn Trọng Nghĩa khẳng định: Tư tưởng giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là “kim chỉ nam” cho sự nghiệp “trồng người” trong quá khứ mà còn là nền tảng vững chắc và nguồn cảm hứng bất tận cho đổi mới giáo dục hiện nay.

Trong hành trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặt giáo dục vào vị trí trung tâm của sự phát triển. Quan điểm “giáo dục vì con người, vì sự phát triển toàn diện của con người” thể hiện tầm nhìn chiến lược vượt thời đại. Việc học tập suốt đời, đề cao người học, khơi dậy khát vọng và năng lực tự thân... là những giá trị mà giáo dục hôm nay cần kế thừa và phát huy.

GS.TS Hoàng Anh Tuấn, Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội khẳng định: “Con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh là trung tâm và là vốn quý nhất của sự nghiệp cách mạng. Chính vì vậy, Bác không chỉ đề ra những quan điểm sâu sắc, mang tính chiến lược về giáo dục mà còn bằng hành động cụ thể truyền cảm hứng và khích lệ biết bao thế hệ học trò, nhà giáo, nhà quản lý giáo dục. Bức thư Bác gửi học sinh nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam độc lập tháng 9/1945 là một minh chứng điển hình cho tầm nhìn và chiều sâu nhân văn đó”.

GS. Phùng Hữu Phú, Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn khẳng định, Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà tư tưởng vĩ đại về giáo dục. Theo Bác Hồ, nền giáo dục của một nước Việt Nam độc lập, trước hết là nền giáo dục phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, gắn bó mật thiết và phục vụ hiệu quả thực tiễn cách mạng - một nền giáo dục kiến tạo. Giáo dục Việt Nam trong tư tưởng Hồ Chí Minh là nền giáo dục lấy phát triển con người toàn diện làm trung tâm - một nền giáo dục thấm đẫm chủ nghĩa nhân văn...

Những tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục như một dân tộc dốt là một dân tộc yếu, học không bao giờ

Học tập suốt đời để phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân

Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương Nguyễn Trọng Nghĩa khẳng định, hệ thống tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo, phương pháp, phong cách giáo dục hiện đại mà đậm đà giá trị truyền thống của Người thực sự là nền tảng, “kim chỉ nam” định hướng, dẫn dắt tiến trình xây dựng và phát triển nền giáo dục Việt Nam, nền văn hóa Việt Nam, đất nước và con người Việt Nam...



● **Bác Hồ thăm một lớp học trong phong trào chống nạn mù chữ năm 1945. (Ảnh tư liệu)**



● **Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương Nguyễn Trọng Nghĩa phát biểu tại Hội thảo. (Ảnh: ĐHQGHN)**

Trong bài viết với tiêu đề “Học tập suốt đời”, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: “Chúng ta đang sống trong thời đại mà tri thức, kiến thức, hiểu biết sẽ giúp con người phát huy cao độ tiềm năng để tận dụng tốt các cơ hội, ứng phó hiệu quả với những thách thức để phát triển bền vững; cũng là thời đại mà khối lượng kiến thức của nhân loại tăng lên hàng ngày theo cấp số nhân. Chỉ khi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, nhà nhà, người người thực hiện hiệu quả học tập suốt đời, xây dựng được đội ngũ cán bộ dám làm, dám nói, dám chịu trách nhiệm, dám hy sinh, chúng ta mới vững vàng tiến vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh dưới sự lãnh đạo của Đảng”...

cùng, học để làm người, để phụng sự... được các nhà khoa học khẳng định vẫn là “kim chỉ nam” dẫn dắt nền giáo dục.

Bộ GD&ĐT Nguyễn Kim Sơn nhận định, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện tư tưởng quan trọng về nhân tính, thể hiện cái nhìn rất nhân bản về con người: “Hiền dữ đâu phải là tính sẵn. Phần nhiều do giáo dục mà nên”. Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Nguyễn Kim Sơn khẳng định, ngành Giáo dục đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trong 80 năm qua. Đó cũng chính là thể hiện sinh động sự kế thừa và phát huy tư tưởng giáo dục của Hồ Chí Minh. Các cấp ủy, chính quyền và ngành Giáo dục đã từng bước cụ thể hóa việc đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào nội dung, chương trình giảng dạy, thi, kiểm tra, đánh giá, giáo dục chính trị, lý tưởng cách mạng,

đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên.

Ông khẳng định Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện tinh thần “thân giáo”, tức lấy bản thân mình làm tấm gương để cảm hóa, để giáo dục, để tập hợp và thuyết phục những người đồng chí, học trò và người dân. Sự mẫu mực trong nhân cách cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, trong tình cảm bao la rộng khắp và sâu nặng của Hồ Chí Minh đã lan tỏa sâu lắng và góp phần tạo ra những giá trị cho dân tộc, cho thời đại, cho chính Đảng và cho con người Việt Nam.

Tự học để ứng phó với các thách thức của thời đại

Tư tưởng giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa kế thừa chất lọc từ tinh hoa truyền thống văn hóa giáo dục của dân tộc,

vừa thấu thái những tư tưởng giáo dục tiên tiến của nhân loại. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh vai trò của tự học, học tập thường xuyên, học tập suốt đời, học mọi nơi, mọi lúc, học của mọi người là phương cách để phát triển con người, để con người luôn thích ứng, đáp ứng các yêu cầu của công việc và yêu cầu của thời đại.

GS. Phạm Hồng Quang, Chủ tịch Hội đồng Giáo sư ngành Khoa học Giáo dục, Chủ tịch Hội đồng Đại học Thái Nguyên cho rằng, trong quá trình xây dựng chương trình giáo dục, cơ sở giáo dục cần thấm nhuần tư tưởng của Bác Hồ “việc học lấy tự học làm cốt”, đồng thời cũng là tư tưởng tiên tiến của nhân loại thể hiện trong 4 trụ cột của giáo dục: “Học để biết, học để làm, học để tồn tại, học để chung sống”.

Do đó, GS. Phạm Hồng Quang cho rằng, cần xây dựng chương trình giáo dục nền tảng học vấn rộng, phương pháp giáo dục tăng thực hành, học và làm trong thực tế; thay đổi tư duy và cách quản lý giáo dục, thay đổi cách kiểm tra đánh giá...

Nhiều tham luận tại Hội thảo đã đi sâu phân tích tinh thần tự học và học tập suốt đời, gắn với nghiên cứu và quán triệt triển khai chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm trong bài viết “Học tập suốt đời”. Các tham luận này đã khẳng định, bài viết “Học tập suốt đời” của Tổng Bí thư Tô Lâm đã kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, thể hiện tầm nhìn chiến lược của Tổng Bí thư về học tập suốt đời. Bởi học tập suốt đời theo Tổng Bí thư là “quy luật sống”, là “chìa khóa quan trọng để nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực”, là “con đường duy nhất, hướng đi tất yếu của mọi quốc gia để phát triển thịnh vượng và bền vững”. Từ phân tích đó, Phó Giám đốc Sở GD&ĐT tỉnh Bắc Giang Bạch Đăng Khoa đề xuất một số giải pháp như: Phải nâng cao ý thức công dân về học tập suốt đời; hoàn thiện hệ thống giáo dục mở; đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài; phát triển hạ tầng công nghệ số, tạo cơ hội học tập ở mọi lúc, mọi nơi...

Theo Bộ trưởng Nguyễn Kim Sơn, để thực hiện được tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh và các chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm, ngành Giáo dục sẽ tăng cường giáo dục rèn luyện năng lực tự học, kỹ năng học tập không ngừng, học tập số, ứng dụng số, nâng cao năng lực số, năng lực đổi mới sáng tạo cho người học, tạo ra lớp người mới biết ứng phó và thích ứng với các thách thức của thời đại, của trí tuệ nhân tạo và bùng nổ tri thức.

Trong bối cảnh mới, Đảng và Nhà nước xác định giáo dục đào tạo cùng với khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu, đã và đang có nhiều chính sách quan trọng, đột phá, Bộ trưởng nhấn mạnh, ngành Giáo dục sẽ tiếp tục thấm nhuần sâu sắc và vận dụng hiệu quả tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục; tư tưởng, triết lý, tinh thần giáo dục, tinh thần học tập và tự học, học tập suốt đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Đó là, tiếp tục nghiên cứu, làm sáng rõ thêm di sản của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục; Làm theo, thực hiện và phát huy tư tưởng giáo dục Hồ Chí Minh trong việc xây dựng xã hội học tập và việc học tập suốt đời, thúc đẩy tinh thần tự học; Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nhất là giáo dục đạo đức, lối sống, lý tưởng cách mạng, xây dựng thể hệ công dân mới phát triển toàn diện cả đức - trí - thể - mỹ; Tiếp tục chăm lo, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, xem đây là nhân tố quyết định sự thành công của công cuộc đổi mới.

UYÊN NA

VANG MÃI BÀI CA HỒ CHÍ MINH

Hồ Chí Minh trong trái tim Việt Nam



● Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đại tướng Võ Nguyên Giáp cùng Đoàn đại biểu Anh hùng, chiến sĩ thi đua các lực lượng vũ trang nhân dân giải phóng miền Nam ra thăm miền Bắc. 11/11/1965. (Ảnh Tư liệu: TTXVN)

Trong chuyến thăm chính thức Liên bang Nga vừa qua, tại Thủ đô Moskva, Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đến đặt hoa tại Tượng đài Bác Hồ ở Quảng trường Hồ Chí Minh. Khoảnh khắc đó không chỉ gây xúc động sâu lắng về nghĩa tình bền chặt của Việt Nam và Liên bang Nga, mà còn là niềm thiêng liêng bởi vị Cha già dân tộc luôn trong trái tim mỗi người Việt, cho dù đó là người đứng đầu đất nước hay mỗi công dân lớn lên trên dải đất hình chữ S thân yêu...

Thiêng liêng trong “cõi Bác xưa”

Mỗi năm, hàng chục vạn khách đến tham quan, tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại các khu di tích, tượng đài. Theo thống kê tới nay, Việt Nam có khoảng 700 di tích, 30 tượng đài, quảng trường và hơn 100 công trình tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh ở các địa phương trong cả nước. Trên thế giới có 35 công trình, tượng đài tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã trở thành nơi tổ chức các sự kiện văn hóa của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Những địa điểm ở các nước mà Người từng sống, học tập, làm việc hoặc đến thăm được đặt bia, khắc tượng đồng tưởng niệm. Nhiều quốc gia đã đặt tên công viên, trường học, đường phố, quảng trường, nhà máy, đội sản xuất, câu lạc bộ, vườn trẻ mang tên Người. Một số thư viện quốc gia, trường đại học quốc tế còn sáng tạo các hình thức xây dựng Không gian Hồ Chí Minh để trưng bày hình ảnh, ấn phẩm về cuộc đời, sự nghiệp của Người... Điều đó đã thể hiện lòng thành kính tưởng nhớ, tri ân sâu sắc của Nhân dân Việt Nam và tình cảm yêu mến, kính trọng của nhân dân thế giới đối với Người; minh chứng rõ nét Nghị quyết của UNESCO năm 1987: “Chủ tịch Hồ Chí Minh là một biểu tượng xuất chúng, đã cống hiến cả cuộc đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của Nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội; đã có đóng góp quan trọng về nhiều mặt trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục và nghệ thuật”.

Với người dân Việt Nam, khi có dịp về Hà Nội, được vào Lăng viếng Bác, thăm nơi Bác ở và làm việc những năm tháng cuối đời trong khuôn viên Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch, nghe những câu chuyện cảm động từ những kỷ vật được bảo quản trong không gian đặc biệt ấy, luôn là mong mỏi thiết tha...

56 năm qua, Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch (Khu di tích) đã đón gần

Bộ phim tài liệu “Những nét vẽ từ trái tim” của Điện ảnh Quân đội nhân dân ra mắt trong dịp kỷ niệm 135 Ngày sinh của Bác ghi lại hành trình sáng tác của những họa sĩ dành cả đời để vẽ Bác Hồ. Bộ phim trở thành khúc tráng ca về lòng yêu nước, đạo lý “uống nước nhớ nguồn” và tấm lòng son sắt hướng về Người. Đặc biệt là hai bức huyết tranh gây xúc động mạnh mẽ.

Họa sĩ Diệp Minh Châu trong thời gian hoạt động tại chiến khu Đồng Tháp Mười từng lấy máu từ cánh tay mình để vẽ chân dung Bác Hồ cùng ba em thiếu nhi đại diện cho ba miền đất nước, kèm theo dòng “huyết thư” gửi Bác: “Kính gửi Cha của con”.

“Tôi trở về từ chiến trường, với đôi mắt bị thương, không nhìn thấy nữa. Không nhìn thấy nhưng tôi vẫn vẽ, với niềm tin ánh sáng ở trong mình. Tôi một đời nặng nợ với núi sông, nặng nợ với những người đã hy sinh, cho Tổ quốc, cho hòa bình dân tộc...”, đó là những chia sẻ của Đại tá, họa sĩ Lê Duy Ứng về hành trình miệt mài vẽ Bác, đặc biệt là kỷ niệm cả đời ông khắc cốt ghi tâm khi vẽ Bác Hồ bằng máu...

90 triệu khách (tính đến thời điểm tháng 8/2024) từ khắp mọi miền đất nước và từ khoảng 160 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới đến thăm. Vào những dịp kỷ niệm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và Quốc khánh, mỗi ngày Khu di tích đón hàng vạn lượt người.

Bà Lê Thị Phụng - Giám đốc Khu di tích cho biết, ngay sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, Bộ Chính trị đã ra quyết định bảo vệ, bảo quản, giữ nguyên trạng nơi ở và làm việc của Người tại Phủ Chủ tịch. Quyết định được đưa ra với lòng biết ơn vô hạn vị lãnh tụ thiên tài của dân tộc, thể theo nguyện vọng của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta, đặc biệt là đồng bào chiến sĩ miền Nam đang ngày đêm chiến đấu anh dũng hy sinh để thống nhất đất nước.

Cũng theo bà Lê Thị Phụng, quần thể Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch gồm có các di tích như: Phủ Chủ tịch, nhà 54, nhà sàn, phòng họp Bộ Chính trị, nhà 67, nhà bếp A, nhà bếp B, nhà Bác ký sắc lệnh, hầm H66, hầm D1... Và 1.738 tài liệu, hiện vật vốn có thuộc các nhà di tích. Cùng đó là các di tích ngoài trời như ao cá, giàn hoa Phủ Chủ tịch, đường Xoài, đường mòn Hồ Chí Minh, cầu gỗ qua ao... Thêm 50 cây di tích, là những cây Bác đem về trồng hoặc các tổ chức, cá nhân ở các địa phương hay nước ngoài gửi tặng và Bác trực tiếp chăm sóc.

Trong một bài thơ, nhà thơ Tố Hữu từng gọi nơi này là “Cõi Bác xưa”: “Nhà gác đơn sơ, một góc vườn/Gỗ thường mộc mạc, chẳng mùi sơn/Giường mây chiếu cói, đơn chăn gối/Tủ nhỏ vừa treo mấy áo sờn...”. Cõi ấy vừa là “cõi thiêng”, “cõi người hiền”, vừa là cõi văn hóa thanh tao, giản dị. Cõi ấy cũng là cõi của cỏ cây, hoa lá, của nếp nhà sàn đơn sơ, của ao cá thân thương. Không gian của làng quê Việt đến tận cùng từ mỗi khóm hoa, vị hương, hòn sỏi, ngọn cỏ, tiếng chim, giọt nắng... Ao cá hiện nay cũng chính là nơi mà Bác Hồ từng ngồi cho cá ăn trước kia. Con đường mà mọi người đến thăm khu nhà Bác ở cũng là con đường trước đây Bác thường đi qua với những gốc cây, những rễ cây mà tên của chúng là do Bác Hồ đặt...

“Chúng tôi thỉnh thoảng được Người trực tiếp đến xem việc ăn uống; được Người cho quả mỗi lần Người đi công tác nước ngoài về; được xem phim với Người vào tối thứ Bảy hàng tuần tại nhà khách Phủ Chủ tịch. Tết cổ truyền dân tộc hàng năm, Người mời một bữa cơm tất niên và chụp ảnh chung với Người” - TS. Trần Viết Hoàn, nguyên Giám đốc Khu di tích kể lại. Khi chiếc vỏ áo bông và lần hai ở vai, xin Bác cho thay vỏ áo khác, Người bảo: “Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước mặc áo vá vai thế này là cái phúc của dân, đừng bỏ cái phúc đó đi”. Khi đôi dép cao su

mà Bác đi hàng ngày đã quá cũ, Bác đề nghị lấy miếng cao su khác vá vào gót và lấy những chiếc đinh nhỏ đóng vào quai của đôi dép cũ để giữ cho quai khỏi tuột, như thế là thay dép mới cho Bác rồi...”

Nhớ Bác khôn nguôi không chỉ mỗi tháng 5 về

Đền với Khu di tích, có một điều dễ nhận thấy là các cán bộ làm việc ở đây đều cống hiến thầm lặng với tất cả niềm yêu kính Bác, góp phần bảo tồn, gìn giữ, phát huy giá trị di sản về cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Bác, nhân lên giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong lòng du khách trong nước cũng như quốc tế.

Dùng bên đường xoài, trong tán cây rợp mát, chuyện kể của nữ thuyết minh Khu di tích kể về cuộc gặp gỡ cảm động giữa Bác Hồ với đoàn đại biểu anh hùng, dũng sĩ miền Nam ra thăm miền Bắc năm 1965. Ngay tại con đường nhỏ này, Bác đã ân cần hỏi thăm nữ Anh hùng Tạ Thị Kiều đến từ Mỏ Cày, Bến Tre, Anh hùng Hồ Vai, đại diện tiêu biểu của đồng bào Pa Kô kiên cường, bất khuất và nhiều người con ưu tú của miền Nam. Tình cảm Bác dành cho các đại biểu như người cha đón những đứa con thân yêu lâu ngày trở về. Bức ảnh chụp Bác Hồ bình dị giữa đoàn đại biểu anh hùng, chiến sĩ miền Nam trên đường xoài hôm đó đã trở thành kỷ vật, ghi lại khoảnh khắc đẹp, làm xúc động hàng triệu trái tim đồng bào. Đường xoài cũng là con đường mà Bác thường đi bộ sau giờ làm việc và tập thể dục mỗi buổi sáng với mong muốn có đủ sức khỏe vào thăm đồng bào, chiến sĩ miền Nam...

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành tình cảm đặc biệt cho đồng bào miền Nam. Bác từng nhiều lần nói rằng: “Miền Nam yêu quý luôn ở trong trái tim tôi”. Tháng 8/1969, Bác nằm trên giường bệnh nhưng vẫn nghe báo cáo tình hình chiến trường, vẫn theo dõi bản đồ chiến sự miền Nam. Mỗi khi tỉnh dậy sau cơn mệt nặng, bao giờ Bác cũng hỏi tin tức về miền Nam.

Trước lúc đi xa, trong Bản Di chúc, Bác đã dành tình cảm, niềm tin mãnh liệt cho đồng bào miền Nam, cho sự nghiệp giải phóng Tổ quốc. Người viết: “Cuộc chống Mỹ, cứu nước của Nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Đó là một điều chắc chắn. Tôi có ý định đến ngày đó, tôi sẽ đi khắp hai miền Nam - Bắc, để chúc mừng đồng bào, cán bộ và chiến sỹ anh hùng; thăm hỏi các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng yêu quý của chúng ta”.

Đáp lại tình cảm của Bác, Nhân dân miền Nam, với sự hỗ trợ đặc lực của miền Bắc, đã chiến đấu anh dũng, kiên cường, làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975, thống nhất đất nước. Ngày 30/4/1975, cả dân tộc Việt Nam đã cùng nhau hát vang bài “Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng”. Tên Bác và tên đất nước như hòa vào làm một “Việt Nam Hồ Chí Minh/Việt Nam Hồ Chí Minh”.

60 năm đã trôi qua kể từ ngày Bác viết những dòng Di chúc đầu tiên, nhưng ánh sáng từ Di chúc vẫn soi đường, tiếp sức cho các thế hệ người Việt Nam hôm nay và mai sau. Đó là ánh sáng của lòng yêu nước, thương dân, của đạo lý làm người, của khát vọng hòa bình và phát triển, của quyết tâm xây dựng một đất nước “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” như lời Bác dặn. Thực hiện Di chúc của Bác Hồ là mệnh lệnh từ trái tim, để mỗi người dân Việt Nam đều chung tay viết tiếp khúc tráng ca “độc lập - tự do - hạnh phúc” mà Người đã khởi xướng và nỗ lực thực hiện bằng cả cuộc đời. Mỗi tháng 5 về, kỷ niệm ngày sinh của Bác, người dân trên mọi miền Tổ quốc lại trào dâng lòng thành kính, nhớ Bác khôn nguôi...

NGUYỄN MỸ

VANG MÃI BÀI CA HỒ CHÍ MINH

Bóng hình của Bác trong bóng hình Tổ quốc



● ...Bóng hình của Bác mãi mãi là bóng hình Tổ quốc. (Ảnh áp phích)

Bác Hồ không chỉ là lãnh tụ kính yêu của dân tộc ta mà còn là biểu tượng vĩ đại của khát vọng độc lập, tự do, hòa bình và hạnh phúc. Hành trình cách mạng của Bác gắn liền với từng bước chuyển mình của dân tộc trong thế kỷ XX và bóng hình Người đã hòa quyện, hiện diện trong mọi chặng đường phát triển của Tổ quốc thân yêu.

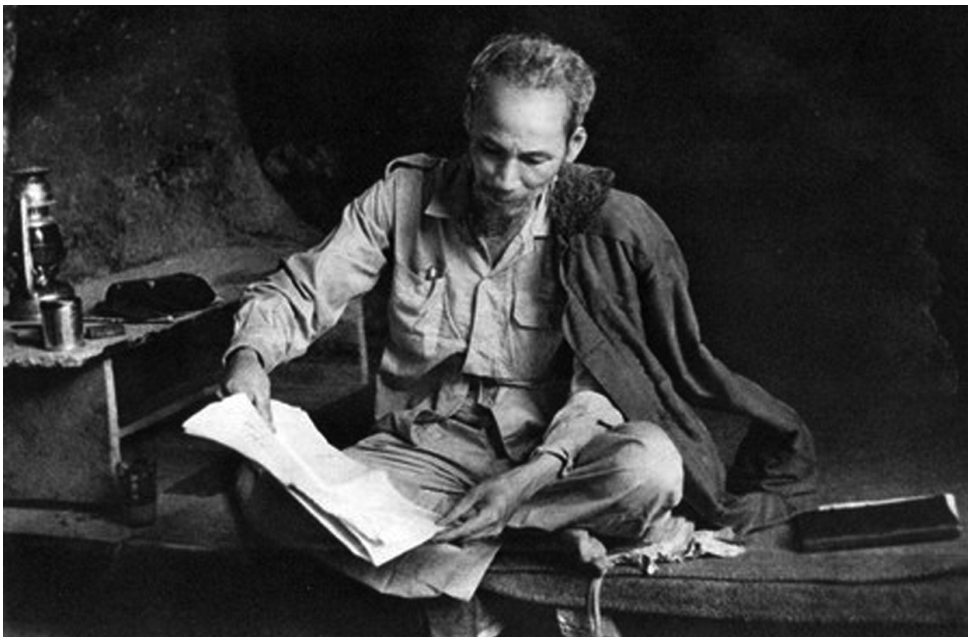
Hành trình cứu nước - ánh sáng đầu tiên soi đường dân tộc

Lịch sử dân tộc Việt Nam đầu thế kỷ XX chìm trong đau thương và mất mát dưới ách thống trị thực dân Pháp. Trong bối cảnh ấy, ngày 5 tháng 6 năm 1911, chàng thanh niên 21 tuổi tên Nguyễn Tất Thành đã rời Bến Nhà Rồng, bắt đầu hành trình tìm đường cứu nước. Với một trái tim tràn đầy yêu nước, Bác đã vượt đại dương mênh mông, đi qua nhiều quốc gia, lao động, học tập và tìm hiểu các con đường giải phóng dân tộc.

Ba mươi năm bôn ba nơi xứ người là ba mươi năm hun đúc nên một con người vĩ đại, một trí tuệ lỗi lạc và một trái tim yêu nước nồng nàn. Bác đã nhận ra rằng: chỉ có chủ nghĩa Mác - Lênin mới cứu được nước, cứu được dân tộc Việt Nam khỏi xiềng xích nô lệ. Sự kết hợp giữa tinh thần yêu nước truyền thống và tư tưởng cách mạng vô sản hiện đại đã hình thành nên bản lĩnh Hồ Chí Minh - một nhà cách mạng vĩ đại, một nhà tư tưởng lớn của nhân loại.

Năm 1930, dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản đã thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Đây là sự kiện đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng nước ta. Từ đây, dân tộc Việt Nam có được đội tiên phong dẫn dắt, có lý luận cách mạng soi đường và có một con đường độc lập rõ ràng, đúng đắn.

Người không chỉ sáng lập mà còn giáo dục, rèn luyện Đảng trở thành lực lượng lãnh đạo trung thành với lợi ích của Nhân dân, của dân tộc. Như vậy, một lần nữa, bóng hình của Bác in sâu trong thời khắc chuyển mình của đất nước -



● Người làm việc trong hang đá ở Việt Bắc năm 1951. (Ảnh tư liệu)



● Năm 1956, Người căn dặn các cán bộ phụ nữ toàn miền Bắc “đoàn kết chặt chẽ, ra sức tham gia xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh thống nhất nước nhà và giữ gìn hòa bình thế giới”. (Ảnh tư liệu)

thời điểm Đảng ra đời, chấm dứt thời kỳ bế tắc, mù mờ về đường lối cứu nước.

Sau nhiều năm hoạt động ở nước ngoài, năm 1941, Bác Hồ trở về nước qua cột mốc 108 ở Cao Bằng. Tại hang Pác Bó - nơi rừng sâu núi thẳm, Người sống cuộc đời giản dị, “sáng ra bờ suối, tối vào hang”, viết báo, dịch tài liệu, lãnh đạo phong trào cách mạng trong nước.

Dưới sự chỉ đạo của Bác, Mặt trận Việt Minh được thành lập, phong trào cách mạng phát triển mạnh mẽ. Bác đã trực tiếp soạn thảo các tài liệu tuyên truyền, viết “Lịch sử nước ta” bằng thơ, dịch “Lễ thật về chủ nghĩa thực dân Pháp”... Những tác phẩm ấy không chỉ phản ánh trí tuệ, mà còn thể hiện tâm huyết, niềm tin của Người vào Nhân dân và thắng lợi của cách mạng.

Người đã đem lại cho cách mạng Việt Nam một nguồn sinh khí mới, tạo điều kiện trực tiếp dẫn đến Cách mạng Tháng Tám năm 1945 - mốc son chói lọi đầu tiên của nước Việt Nam độc lập.

Ngày độc lập - bóng hình Bác giữa Quảng trường Ba Đình lịch sử

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Trong giọng nói trầm ấm, dứt khoát của Người, từng câu, từng chữ vang lên như lời tuyên cáo với toàn thể giới: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập và sự thật đã trở thành một nước tự do, độc lập”.

Khoảnh khắc ấy, hàng triệu trái tim cùng chung nhịp đập dưới lá cờ đỏ sao vàng. Và ở vị trí cao nhất, nổi bật giữa biển người là bóng hình của Bác - giản

dị trong bộ kaki, gần gũi mà uy nghi, đại diện cho ý chí kiên cường của dân tộc suốt hàng nghìn năm lịch sử.

Bác đã hóa thân vào vận mệnh của dân tộc. Mỗi lời nói, hành động của Bác đều hướng về Nhân dân, vì quyền lợi của dân tộc. Từ đó, Người trở thành biểu tượng tinh thần cho cả một dân tộc, là hiện thân của Tổ quốc Việt Nam.

Trong suốt chín năm kháng chiến chống Pháp và hai mươi năm kháng chiến chống Mỹ sau đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là ngọn lửa dẫn đường, là chỗ dựa tinh thần vững chắc của toàn dân. Mặc dù Bác không cầm súng ra trận, nhưng tư tưởng, chỉ đạo và lòng yêu nước của Người đã tạo nên sức mạnh vô địch cho dân tộc.

Sau Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954, miền Bắc bước vào công cuộc khôi phục, xây dựng đất nước trong hoàn cảnh bị chia cắt. Bác luôn quan tâm sâu sắc đến đời sống Nhân dân, chăm lo sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa... Người nhấn mạnh: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản”. Còn miền Nam - “đồng bào ruột thịt” - luôn là nỗi đau trong tim Bác. Những bức thư, lời căn dặn, động viên từ miền Bắc là nguồn cổ vũ to lớn cho đồng bào, chiến sĩ miền Nam tiếp tục đấu tranh giành độc lập, thống nhất đất nước.

Bác từng nói: “Nam Bộ là máu của máu Việt Nam, là thịt của thịt Việt Nam. Đồng bào Nam Bộ là ruột thịt của chúng ta”. Từng câu nói, hành động của Bác đều chứa đựng tình yêu nước sâu sắc và khát vọng non sông thu về một mối.

Bên cạnh tài năng và trí tuệ, Bác Hồ còn là biểu tượng lớn về đạo đức, lối sống và nhân cách. Người sống một đời thanh bạch, giản dị, suốt đời vì nước, vì dân. Căn nhà sàn nhỏ giữa Phủ Chủ tịch, bộ quần áo kaki bạc màu, đôi dép cao su đã trở thành hình ảnh quen thuộc, in sâu trong lòng hàng triệu người dân Việt Nam và bạn bè quốc tế.

Tư tưởng “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” của Bác là “kim chỉ nam” cho cán bộ, đảng viên suốt bao thế hệ. Bác luôn đặt lợi ích dân tộc lên trên hết. Dù bận trăm công nghìn việc, Người vẫn quan tâm đến từng em nhỏ, từng người nông dân, từng chiến sĩ ngoài mặt trận.

Trong suốt hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, dù tuổi cao, sức yếu, Bác vẫn không ngừng theo dõi, chỉ đạo, chăm lo cho từng bước đi của đất nước. Những lời căn dặn của Bác: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, “Vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người” đã trở thành “kim chỉ nam” cho bao thế hệ người Việt Nam.

Di chúc thiêng liêng của Bác - để lại trước lúc đi xa - là bản tuyên ngôn nhân văn sâu sắc, thể hiện tình yêu thương bao la của Người đối với con người, đất nước, Đảng và thế hệ mai sau. Bác viết: “Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng...”.

Bóng hình của Bác trong hiện tại và tương lai đất nước

Ngày 2/9/1969, Bác ra đi - đúng vào ngày kỷ niệm 24 năm Tuyên ngôn Độc lập. Sự trùng hợp ấy như một sự gắn kết thiêng liêng giữa cuộc đời của Người và vận mệnh đất nước. Dù Bác không còn, nhưng bóng hình Người vẫn sống mãi trong trái tim dân tộc. Hình ảnh Bác mỉm cười bên lũy tre làng, trên cánh đồng bát ngát... đã trở thành biểu tượng không thể thay thế.

Hôm nay, đất nước đang trên đà đổi mới, hội nhập và phát triển. Nhưng mỗi bước tiến của chúng ta đều thấp thoáng hình bóng của Bác - từ những trang sách thiếu nhi, lời dạy ở trường học, đến những chính sách vì dân, vì nước. “Bác Hồ - tên gọi thân thương” ấy vẫn luôn là nguồn cảm hứng bất tận để lớp lớp con cháu hôm nay tiếp bước cha anh, xây dựng đất nước hùng cường, giữ vững độc lập, tự do.

Ngày nay, trong sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã trở thành phong trào sâu rộng, là “kim chỉ nam” cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tư tưởng của Bác không chỉ là quá khứ, mà là ánh sáng soi đường cho tương lai.

Bóng hình của Bác Hồ trong bóng hình Tổ quốc - đó không chỉ là một hình ảnh ẩn dụ, mà còn là một chân lý lịch sử, một biểu tượng thiêng liêng. Bác Hồ đã hóa thân vào non sông, để mỗi bước đi của đất nước hôm nay đều thấp thoáng hình bóng của Người. Và dù thời gian có trôi qua, dù thế hệ hôm nay hay mai sau, thì ánh sáng của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vẫn mãi mãi tỏa sáng, đưa đất nước vững bước trên con đường phát triển và hội nhập.

Bóng hình của Bác mãi mãi là bóng hình Tổ quốc. Bởi nơi nào có yêu thương, hy sinh, lý tưởng và lòng nhân ái - nơi đó có Bác.

THÙY DƯƠNG

VANG MÃI BÀI CA HỒ CHÍ MINH

“Pháp luật là vũ khí sắc bén để bảo vệ chế độ, bảo vệ quyền lợi Nhân dân”

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặc biệt coi trọng vai trò của pháp luật trong xây dựng Nhà nước và quản lý xã hội. Với Người, pháp luật không đơn thuần là công cụ cai trị mà phải phản ánh được ý chí, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân và phục vụ Nhân dân. Pháp luật phải khẳng định mọi quyền lực thuộc về Nhân dân và bảo vệ quyền lợi của Nhân dân.

Với quan điểm “dân là gốc” và lòng yêu dân vô hạn, Hồ Chí Minh muốn xây dựng hệ thống pháp luật bảo đảm vị thế “là chủ” và “làm chủ” của dân. Người khẳng định: “Phép luật là phép luật của Nhân dân, dùng để ngăn cản những hành động có hại cho Nhân dân, để bảo vệ lợi ích chung của đại đa số Nhân dân” (Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, T.9, tr.259); “Muốn trị nước phải trọng pháp luật” (Hồ Chí Minh, Đạo đức cách mạng, 1958); “Pháp luật là vũ khí sắc bén để bảo vệ chế độ, bảo vệ quyền lợi Nhân dân” (Bài nói của Hồ Chí Minh tại Quốc hội, 1957)...

Trong “Hiến pháp năm 1946” - bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do chính Hồ Chí Minh khởi thảo, tinh thần pháp quyền đã được thể hiện mạnh mẽ qua các nguyên tắc: đề cao quyền con người, quyền tự do dân chủ, bảo đảm tính độc lập của các cơ quan quyền lực, trách nhiệm giải trình của Nhà nước trước Nhân dân. Thực hiện tinh thần đó, Điều 1 của Hiến pháp năm 1960 khẳng định: “Tất cả quyền bính trong nước là của toàn thể Nhân dân Việt Nam”. Cũng trong Hiến pháp 1946, quyền công dân được ghi ở chương 2, có 18 điều luật bao gồm các quyền trên mọi phương diện dân sự - chính trị, kinh tế - văn hóa - xã hội...

Trong bức “Thư gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng” ngày 17/10/1945, Người khẳng định: “Cái gì có lợi cho dân thì phải hết sức làm, cái gì có hại cho dân thì phải hết sức tránh”. Tư tưởng ấy đặt con người vào trung tâm của thể chế - nền tảng vững chắc của Nhà nước pháp quyền hiện đại.

Đổi mới công tác xây dựng, thi hành pháp luật trong kỷ nguyên mới

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là sự kết tinh giữa truyền thống pháp lý dân tộc, kinh nghiệm quản trị hiện đại và tư tưởng Hồ Chí Minh. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền thể hiện ở ba điểm cốt lõi: Nhà nước của dân, do dân và vì dân - quyền lực Nhà nước bắt nguồn từ Nhân dân; Tôn trọng và thực thi pháp luật nghiêm minh - không ai đứng ngoài hoặc đứng trên pháp luật; Kết hợp giữa đạo đức và pháp luật - điều chỉnh hành vi không chỉ bằng cưỡng chế mà bằng giáo dục và tự giác.

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN:

Giá trị trường tồn trong kỷ nguyên mới



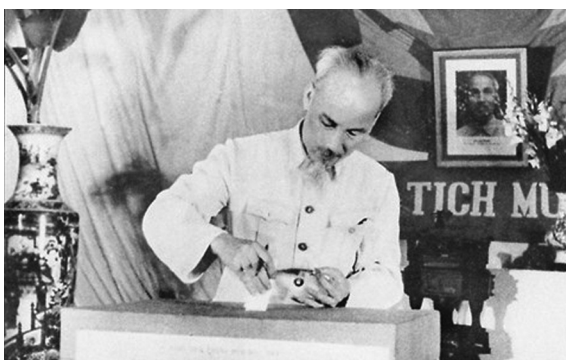
● Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặc biệt coi trọng vai trò của pháp luật trong xây dựng Nhà nước và quản lý xã hội. (Ảnh tư liệu)

Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của dân, do dân, vì dân không chỉ đặt nền móng cho quá trình hình thành và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, mà còn là ngọn đuốc soi đường trong công cuộc đổi mới pháp luật hiện nay. Trong bối cảnh đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới với yêu cầu hội nhập sâu rộng, thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị chính là sự kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh trong lĩnh vực lập pháp, hành pháp, tư pháp, nhằm bảo đảm một nền pháp quyền hiện đại, hiệu lực và hiệu quả.

Từ Đại hội VII đến nay, Đảng ta nhất quán xác định xây dựng Nhà nước pháp quyền là nhiệm vụ trọng tâm của công cuộc đổi mới chính trị, trong đó pháp luật là công cụ quan trọng nhất để thể chế hóa các chủ trương, chính sách. Thực tiễn hơn ba thập kỷ đổi mới cho thấy, các nguyên tắc về tính tối cao của Hiến pháp, thượng tôn pháp luật, phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực nhà nước, quyền làm chủ của Nhân dân... đã từng bước được cụ thể hóa trong hệ thống pháp luật và tổ chức bộ máy nhà nước.

Tuy nhiên, sự phát triển nhanh chóng của kinh tế - xã hội và yêu cầu hội nhập quốc tế sâu rộng đã đặt ra nhiều thách thức mới cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật: sự chồng chéo, bất cập trong quy định pháp lý; năng lực tổ chức thực thi còn yếu; sự thiếu nhất quán, thiếu tính dự báo trong hoạch định chính sách pháp luật...

Trước thực tiễn này, để đổi mới công tác xây dựng, thi hành pháp luật trong kỷ nguyên mới, ngày 30/4/2025, thay mặt Bộ



● Chủ tịch Hồ Chí Minh bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa II tại tiểu khu Trúc Bạch, khu phố Ba Đình, Hà Nội, tháng 5/1960.



● Ngày 1/1/1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh công bố Hiến pháp mới của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. (Ảnh tư liệu)

“Thế chế, pháp luật có chất lượng, phù hợp với yêu cầu phát triển của thực tiễn và nguyện vọng của Nhân dân là yếu tố hàng đầu quyết định thành công của mỗi quốc gia. Do đó, để đất nước vươn mình phát triển mạnh mẽ, chúng ta dứt khoát nói “không” với bất cứ hạn chế, bất cập nào trong thể chế, pháp luật; không thỏa hiệp với bất kỳ yếu kém nào trong thiết kế chính sách, soạn thảo pháp luật, hay tổ chức thực thi”. (Trích bài viết ngày 4/5 của Tổng Bí thư Tô Lâm về “Đột phá thể chế, pháp luật để đất nước vươn mình”).

Chính trị, Tổng Bí thư Tô Lâm đã ký ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết 66 nhấn mạnh: Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi hành pháp luật. Tăng cường kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; phòng ngừa, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi, hướng lái chính sách. Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, sự tham gia rộng rãi, thực chất của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong xây dựng và thi hành pháp luật.

Công tác xây dựng và thi hành pháp luật là “đột phá của đột phá” trong hoàn thiện thể chế phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; là một nhiệm vụ trọng tâm của tiến trình xây dựng và hoàn thiện Nhà

nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn, “đứng trên mảnh đất thực tiễn của Việt Nam”, tiếp thu có chọn lọc giá trị tinh hoa của nhân loại, bảo đảm tính hệ thống, nắm bắt mọi cơ hội, mở đường, khơi thông mọi nguồn lực, đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ cho phát triển, tạo dư địa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “hai con số”, nâng cao đời sống của Nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước.

Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.

Đầu tư cho công tác xây dựng chính sách, pháp luật là đầu tư cho phát triển. Nhà nước bảo đảm và ưu tiên nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất, hiện đại hóa hạ tầng

kỹ thuật, đẩy mạnh chuyển đổi số và có chế độ, chính sách đặc thù, vượt trội cho công tác nghiên cứu chiến lược, chính sách, xây dựng pháp luật và đội ngũ cán bộ thực hiện các nhiệm vụ này...

Nghị quyết đặt ra mục tiêu đến năm 2030 Việt Nam có hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội để đến năm 2030, Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao...

Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục là ngọn đèn soi sáng

Theo nhiều chuyên gia, trong bối cảnh thực thi Nghị quyết số 66-NQ/TW, tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục là ngọn đèn soi sáng để đổi mới một cách toàn diện và thực chất. Về quan điểm lập pháp, tư tưởng “dân là gốc” của Hồ Chí Minh đòi hỏi pháp luật phải xuất phát từ thực tiễn, từ nguyện vọng của Nhân dân, thay vì được xây dựng theo lối “áp đặt trên xuống”; việc lấy ý kiến người dân, các đối tượng chịu tác động của luật cần được làm thực chất, tránh hình thức.

Về tổ chức thi hành pháp luật, tư tưởng Hồ Chí Minh nhấn mạnh “có pháp luật mà không thi hành nghiêm thì cũng như không”. Nghị quyết số 66-NQ/TW kế thừa quan điểm này khi yêu cầu “thi hành pháp luật phải được đặt ngang hàng với xây dựng pháp luật”, có chế tài đủ mạnh và cơ chế giám sát chặt chẽ.

Về cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy, Hồ Chí Minh luôn chủ trương “chính quyền gần dân, sát dân”, cắt giảm tối đa thủ tục nhiều khâu. Công cuộc chuyển đổi số, cải cách hành chính hiện nay cũng chính là cụ thể hóa tinh thần ấy, hướng đến nền quản trị công khai, minh bạch, hiệu quả...

Có thể nói, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền là di sản vô giá, mang tính trường tồn với thời gian. Trong thời đại hội nhập và chuyển đổi số, tinh thần ấy càng trở nên cấp thiết, là “kim chỉ nam” để kiến tạo một nhà nước kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động, phục vụ Nhân dân. Thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW của Bộ Chính trị không chỉ là nhiệm vụ mang tính chính trị - pháp lý, mà còn là hành động cụ thể để hiện thực hóa tư tưởng của Người. Bằng việc nâng cao chất lượng lập pháp, gắn kết chặt chẽ với tổ chức thi hành, xây dựng bộ máy pháp quyền tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, chúng ta đang từng bước khẳng định bản lĩnh, trí tuệ và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mang đậm dấu ấn Việt Nam. **HỒNG MINH**

Nghị quyết 66-NQ/TW xác định các mục tiêu cụ thể: đến năm 2025 khắc phục căn bản các “điểm nghẽn” do quy định pháp luật gây ra; đến 2027 hoàn thiện cơ sở pháp lý đồng bộ cho bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền 3 cấp; đến 2028 hoàn thiện hệ

thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh, đưa môi trường đầu tư của Việt Nam vào nhóm 3 nước hàng đầu ASEAN; đến năm 2030, Việt Nam có hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi...

VANG MÃ BÀI CA HỒ CHÍ MINH

Những lời dạy vượt thời gian

Phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không chỉ là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước mà còn là nhu cầu tự thân, là trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và người dân Việt Nam trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của đạo đức cách mạng, coi đó là "gốc" của người cách mạng. Người dạy: "Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được Nhân dân". Đạo đức Hồ Chí Minh là đạo đức của người cộng sản, thể hiện ở tinh thần yêu nước nồng nàn, lòng trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần quốc tế trong sáng. Đó còn là sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, là tình thương yêu bao la đối với đồng bào, đồng chí, là tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc.

Không chỉ chú trọng đến đạo đức, Bác Hồ còn đặc biệt quan tâm đến phong cách làm việc. Phong cách Hồ Chí Minh là sự kết hợp hài hòa giữa tư tưởng lớn và những hành động cụ thể, giản dị. Người luôn nêu gương sáng về tinh thần tận tụy, sâu sát, gần gũi quần chúng, lắng nghe ý kiến của Nhân dân. Phong cách làm việc của Bác là sự khoa học, dân chủ, tỉ mỉ, chu đáo, luôn đặt lợi ích của tập thể, của Nhân dân lên trên hết. Người không chấp nhận bệnh quan liêu, xa rời thực tế, coi thường quần chúng. Những lời dạy về phong cách làm việc như "nói đi đôi với làm", "phải đi sâu đi sát quần chúng", "việc gì lợi cho dân ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân ta phải hết sức tránh", "chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta" vẫn còn nguyên giá trị trong bối cảnh hiện nay, khi đất nước đang đẩy mạnh công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về cách mạng Việt Nam, từ cách mạng giải phóng dân tộc đến cách mạng xã hội chủ nghĩa. Đó là tư tưởng về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, về sức mạnh của Nhân dân, về vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, về xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Những tư tưởng này đã trở thành "kim chỉ nam" cho mọi hành động của Đảng và dân tộc ta trong suốt quá trình đấu tranh giành độc lập và xây dựng đất nước.

Trong giai đoạn hiện nay, khi tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp,



● Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại một di sản vô giá về tư tưởng, đạo đức và phong cách cho các thế hệ tiếp nối.

(Nguồn: Tranh của họa sĩ Vương Trinh, sáng tác năm 1967)

Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam, không chỉ dẫn dắt đất nước đi đến độc lập, tự do mà còn để lại một di sản vô giá về tư tưởng, đạo đức và phong cách. Những lời dạy của Người xuất phát từ trái tim yêu nước, thương dân sâu sắc và tầm nhìn chiến lược vượt thời đại, vẫn vẹn nguyên giá trị, soi đường chỉ lối cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

khó lường, những lời dạy của Bác càng trở nên thiết thực và cấp thiết. Tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường là nền tảng vững chắc để Việt Nam vượt qua mọi khó khăn, thách thức, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Đạo đức cách mạng trong sáng là yếu tố then chốt để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ đức, đủ tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới. Phong cách làm việc dân chủ, khoa học, gần gũi Nhân dân là phương thức hiệu quả để củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển của đất nước.

Gieo mầm tương lai từ những giá trị bền vững

Thực hiện lời dạy của Bác, Đảng và Nhà nước ta đã không ngừng đẩy mạnh phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Từ Chỉ thị 05-CT/TW năm 2016 của Bộ Chính trị đến các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch hành động cụ thể của các cấp ủy đảng, chính quyền, phong trào đã đi vào chiều sâu, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Các cấp ủy đảng, chính quyền đã chú trọng đưa nội dung học tập và làm theo Bác vào chương trình, kế hoạch công tác thường xuyên, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và giải quyết những vấn đề bức xúc của Nhân dân. Nhiều cơ quan, đơn vị đã xây dựng các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử văn hóa, tạo môi trường làm việc dân chủ, trách nhiệm, hiệu quả. Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đều thấm nhuần sâu sắc tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, chúng ta có thể thấy rõ những "mầm xanh" đang nở từ việc học tập và làm theo Bác. Nhiều tấm gương cán bộ, đảng viên tận tụy với công việc, hết lòng phục vụ Nhân dân, không tham nhũng, tiêu cực đã được biểu dương, nhân rộng. Trong cộng đồng, tinh thần tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau, sống có trách nhiệm với xã hội ngày càng được nâng cao. Các hoạt động thiện nguyện, các phong trào vì cộng đồng ngày càng thu hút

đồng đảo người dân tham gia, thể hiện rõ nét truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc ta mà Bác Hồ đã dày công vun đắp.

Đặc biệt, việc học tập và làm theo Bác đã được chú trọng trong công tác giáo dục thế hệ trẻ. Các trường học đã tích cực đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên, lồng ghép những câu chuyện, bài học về Bác vào các môn học và hoạt động ngoại khóa. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên đã triển khai nhiều phong trào, hoạt động thiết thực, tạo môi trường để thanh niên rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện, góp phần vào sự phát triển của đất nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành tình yêu thương và sự quan tâm đặc biệt cho trẻ em, coi các em là hạnh phúc của gia đình và tương lai của đất nước. Bác ví trẻ em như những mầm non, chủ nhân tương lai của đất nước, nhấn mạnh rằng sự phát triển toàn diện của trẻ em quyết định sự tự cường và tự lập của dân tộc. Bác mong muốn các cháu chăm ngoan, học giỏi để gìn giữ giang sơn và làm rạng

danh đất nước. Sinh thời, Bác thường xuyên căn dặn các ngành, đoàn thể về trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, coi đó là nhiệm vụ quan trọng và cần thiết cho thế hệ cách mạng mai sau.

Thấm nhuần lời dạy của Bác, Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, thể hiện qua các chính sách ưu tiên đầu tư cho giáo dục và sự kiện Ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6. Tuy nhiên, để công tác này thực sự hiệu quả, cần sự chung tay của cả cộng đồng để giải quyết các vấn đề của trẻ em, hướng tới xây dựng một thế hệ tương lai khỏe mạnh, có đạo đức, trí tuệ, góp phần vào sự phát triển của đất nước. "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai", việc bảo vệ và chăm sóc các em là trách nhiệm chung của toàn xã hội.

Điều đáng suy ngẫm cho mỗi người ngày nay là bên cạnh những kết quả tích cực, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vẫn còn những hạn chế nhất định. Ở một số nơi, việc triển khai còn hình thức, chưa thực sự đi vào chiều sâu. Đơn cử, vẫn còn tình trạng cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, gây bức xúc trong Nhân dân; vẫn còn tình trạng xâm hại, ngược đãi trẻ em và việc thực thi pháp luật chưa hiệu quả. Để công tác học tập và làm theo Bác hiệu quả hơn, các cấp ủy đảng, chính quyền và mỗi cá nhân cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc này; gắn liền với đổi mới nội dung, phương pháp triển khai, tạo sự chủ động, sáng tạo trong việc vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đồng thời, các cơ quan chức năng cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm, nói không đi đôi với làm. Toàn xã hội cần chú trọng xây dựng và nhân rộng những điển hình tiên tiến, những mô hình hay, cách làm sáng tạo trong học tập và làm theo Bác, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội.

Lời Bác dạy hôm qua vẫn còn vang vọng, soi sáng con đường đi tới của dân tộc. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không chỉ là nhiệm vụ chính trị mà còn là trách nhiệm thiêng liêng của mỗi người Việt Nam đối với vị lãnh tụ kính yêu. Gieo những mầm xanh hôm nay từ những giá trị bền vững mà Bác đã để lại, chúng ta tin tưởng rằng đất nước Việt Nam sẽ ngày càng phồn vinh, hạnh phúc, sánh vai với các cường quốc năm châu như Bác hằng mong muốn. **ĐỖ TRANG**



● Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành tình yêu thương và sự quan tâm đặc biệt cho trẻ em. (Ảnh tư liệu)

VANG MÃI BÀI CA HỒ CHÍ MINH

Tuổi nhỏ làm việc nhỏ

Làm theo 5 điều Bác Hồ dạy, các em học không phải là làm việc gì quá to lớn, mà từ chính những việc nhỏ nhưng được thực hiện bằng tấm lòng chân thành, nhiệt huyết của các em. Đó có thể là những việc làm đơn giản khi xã hội đang đối mặt với những khó khăn, thách thức do dịch bệnh, bão lũ.

Vào năm 2021, “cuộc chiến” chống dịch Covid-19 cần huy động sức mạnh của cả cộng đồng. Có nhiều người dân đã ủng hộ vật chất, tiền của cho công cuộc chống dịch, trong đó, có những em nhỏ đã dành tiền tiết kiệm để ủng hộ Quỹ phòng, chống dịch Covid-19.

Em Anh Khôi (Đồng Đa, Hà Nội) khi đó mới học lớp 1, đã sẵn sàng “đập lợn” đóng góp toàn bộ số tiền tiết kiệm được cho Ủy ban MTTQ Việt Nam để ủng hộ Quỹ phòng, chống dịch Covid-19. Được biết, tổng số tiền em góp là 4 triệu 700 nghìn đồng, đây là tiền mừng tuổi, tiền ăn sáng, tiền ăn quà mà em dành dụm để trong “chú lợn đất”. Khi được hỏi, Minh Khôi chia sẻ chứng kiến các cô, chú bác sĩ đã vô cùng vất vả, phải xa nhà, xa gia đình, chấp nhận khó khăn, nguy hiểm để chống dịch bệnh, em mong muốn được hỗ trợ các bác sĩ tham gia chống dịch.

Tại TP HCM, em Thảo My (khi đó mới 9 tuổi), tự làm hàng chục phần bánh flan mỗi ngày để bán qua mạng và gửi tặng các y, bác sĩ. Trung bình, mỗi ngày em sẽ làm khoảng 120 hộp.

Đến năm 2024, khi cơn bão số 3 Yagi qua đi để lại nỗi đau, tổn thất nặng nề cho nhiều cơ sở, trường học, các em học sinh đã thực hiện đúng lời Bác Hồ đã từng căn dặn thế hệ trẻ “tương thân, tương ái”. Dù không có nhiều để đóng góp, nhưng không ít em đã trích một phần tiền ăn sáng, tiền tiết kiệm để ủng hộ những học sinh vùng bão lũ khắc phục hậu quả sau thiên tai.

Lấy ví dụ như Trường Trung học cơ sở Nghĩa Tân (Hà Nội) cũng đã tổ chức cho cán bộ, học sinh, phụ huynh quyên góp ủng hộ để kịp thời gửi đến đồng bào miền Bắc, mong đồng bào sớm vượt qua đau thương, mất mát. Toàn trường đã quyên góp được khoảng 319.524.000 đồng. Số tiền quyên góp được, trường gửi đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Cầu Giấy, Hội Chữ thập đỏ,...

Đơn cử như câu chuyện của em học sinh Võ Xuân Nghi (SN 2015) - học sinh Trường Tiểu học Lê Lai (Hải Châu, Đà Nẵng). Hưởng ứng lời kêu gọi ủng hộ đồng bào vùng lũ của nhà trường, Xuân Nghi đã trích toàn bộ số tiền mình dành dụm được trong 3 tháng hè để gửi đến người dân miền Bắc đang chịu ảnh hưởng của bão lũ. Được biết, số tiền này bao gồm tiền em bán rác tái chế và tiền thưởng em đạt được khi giành chiến thắng 2

Tuổi trẻ noi theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hồ Chí Minh là lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam, tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người chính là tài sản tinh thần quý giá của cả dân tộc. Do vậy, từ xưa đến nay, việc “Đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” được triển khai mạnh mẽ cho thế hệ trẻ Việt Nam.



● Tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là tài sản tinh thần quý giá của cả dân tộc. (Nguồn: Tư liệu)



● Thanh niên Việt Nam đã và đang có những đóng góp rất tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

(Ảnh minh họa - Nguồn: Đoàn Thanh niên)

giải bơi lội thành phố, mỗi giải 100 nghìn đồng. Tổng cộng số tiền là 360 nghìn đồng.

Không chỉ sống “chân - thiện - mỹ” theo gương Chủ tịch Hồ Chí Minh khi đất nước đối diện với dịch bệnh, thiên tai, bão lũ. Các em học sinh ở các cấp phổ thông luôn nỗ lực, rèn luyện mỗi ngày. Như trả lại của rơi cho người mất. Mới gần đây nhất, tại huyện đảo Kiên Hải (tỉnh Kiên Giang), hai nam sinh lớp 10 đã nhặt được một chiếc ví chứa tổng tài sản lên đến 26 triệu đồng. Hai em học sinh đã nhanh chóng đến trình báo công an tìm lại người mất đồ. Công an xã đã trao giấy khen biểu dương “Người tốt, việc tốt” của Chủ tịch UBND xã cho hai em.

Để noi theo gương hiếu học của Bác Hồ, rất nhiều em học sinh ở Việt Nam đã có thành tích xuất sắc trong các bộ môn văn hóa. Đặc biệt, các em còn dành được những giải thưởng quốc tế, góp phần lan tỏa hình ảnh đẹp của con người, trí tuệ Việt Nam cho bạn bè năm châu. Trong tháng 5 năm nay cả 4 học sinh

tham dự đều xuất sắc giành huy chương, gồm 2 Huy chương Vàng và 2 Huy chương Bạc tại Kỳ thi Hóa học Quốc tế Mendeleev. Trong đó, hai học sinh giành Huy chương Vàng là: Trần Trung Kiên, lớp 12, Trường Trung học Phổ thông chuyên Amsterdam (Hà Nội); Nguyễn Ngô Đức, lớp 12, Trường Trung học Phổ thông chuyên Phan Bội Châu (tỉnh Nghệ An).

“Việc gì khó có thanh niên”

Thấm nhuần lời dạy của Bác “Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”, những năm qua, việc học tập và làm theo lời Bác được tuổi trẻ tại các tỉnh, địa phương thực hiện hiệu quả phát huy vai trò năng nổ, sáng tạo của thanh niên. Trong năm 2025, hàng nghìn thanh niên đến từ nhiều tỉnh, địa phương của Việt Nam sẵn sàng tham gia nghĩa vụ quân sự. Tại TP HCM, tổng số lệnh gọi công dân nhập ngũ nghĩa vụ quân sự đã trao tại TP HCM là 4.197, trong đó lệnh chính thức là 4.003 công dân (4.000 nam, 3 nữ), lệnh dự

phòng là 194. Công dân nhập ngũ nghĩa vụ công an nhân dân là 987 thanh niên. Ở tỉnh Bắc Giang, có hơn 3 nghìn thanh niên tham gia nghĩa vụ quân sự, tỉnh Bình Phước khoảng 1.600 người lên đường nhập ngũ trong năm 2025. Đây đều là những thanh niên trong độ tuổi 19, 20, với lòng quyết tâm, ý chí mong muốn được rèn luyện bản lĩnh, sẵn sàng cống hiến cho đất nước, dân tộc.

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “việc gì có lợi cho dân thì làm”, trong đợt kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, hàng nghìn chiến sĩ, dân quân trong độ tuổi thanh niên đã tham gia điều binh. Họ đem lại hình ảnh trẻ trung, năng động, tràn đầy nhiệt huyết của người lính với Tổ quốc. Các chàng trai, cô gái trong bộ quân phục nghiêm trang đứng giữa thời tiết nóng nực, mưa dầm vẫn kiên định, vững chãi, mạnh mẽ ghi dấu ấn trước người dân một niềm tin tưởng, yêu mến dành cho những chiến sĩ công an, cảnh sát, dân quân.

Đó còn là những thầy, cô giáo trẻ bầm bầm, bầm lằn ở vùng cao, biên giới hải đảo. Có người trong họ vừa mới tốt nghiệp, ra trường, có thầy, cô giáo đã xin về dạy vùng cao được khoảng chục năm. Đối diện với con đường dốc đổ đứng, lớp học sơ sài, học sinh thiếu thốn cơ sở vật chất, nhưng họ vẫn nỗ lực mỗi ngày “gieo con chữ” đến các em nhỏ.

Còn nhớ, bức ảnh cô giáo Nguyễn Thị Trang (Trường Tiểu học Ba Lẽ, huyện Ba Tơ, Quảng Ngãi) ngã xe lấm lem bùn đất trên hành trình “gieo chữ” khiến mọi người vừa cảm phục lẫn xúc động. Trên mạng xã hội, mọi người trân quý sự nỗ lực của giáo viên vùng cao. Được biết, điểm trường nơi cô giảng dạy là một trong vùng xa nhất ở huyện miền núi Ba Tơ, đường đi lầy lội, nhiều bùn đất, rất khó khăn khi đi chuyển. Cô đã gắn bó 12 năm với học sinh và trở thành một cô giáo trẻ được các em yêu mến, kính trọng. Cô Trang là một trong số hàng nghìn giáo viên trẻ khác ngày ngày bầm bầm, “gieo chữ”, thắp sáng tương lai cho học sinh vùng cao.

Bên cạnh đội ngũ giáo viên, các y, bác sĩ trẻ cũng đang làm tròn trách nhiệm “lương y như từ mẫu”, họ luôn đặt tính mạng, sức khỏe người dân lên đầu. Vào năm 2021, khi dịch bệnh Covid-19 đang bùng nổ mạnh mẽ, hàng nghìn bác sĩ từ khắp nơi tại Việt Nam xung phong vào “tâm điểm” dịch bệnh để cứu chữa. Mới gần đây nhất, câu chuyện bác sĩ trẻ Phạm Tiến Mạnh chuyên ngành thẩm mỹ tại Hà Nội. Trên đường về nhà, bác sĩ thấy phía trước có một đám đông tụ lại, đoán là vừa xảy ra tai nạn. Anh không ngần ngại xuống xe xem tình hình thì thấy một cô gái đang nằm bất động, mắt trợn ngược, cơ thể co giật, biểu hiện rất nguy cấp. Lúc đó, bác sĩ Mạnh lập tức lao vào hỗ trợ sơ cứu vì biết rằng, từng giây phút ấy là sự sống, không thể chậm trễ.

Điểm đặc biệt, phía sau xe ô tô của bác sĩ Mạnh có một dòng chữ: “Tôi là bác sĩ. Nếu bạn cần giúp đỡ, xin hãy dừng xe tôi lại”. Hình ảnh chiếc xe dán dòng chữ đặc biệt của bác sĩ Mạnh từng được chia sẻ rộng rãi trên các hội nhóm mê xe. Đây được nhận xét là “khẩu hiệu ngắn gọn nhưng chứa đầy tình người”.

Ngoài các chiến sĩ công an, quân đội, y, bác sĩ, giáo viên,... vẫn còn đó đội thanh niên xung kích, họ luôn âm thầm, lặng lẽ xuất hiện mỗi khi người dân cần đến. Từ những hoạt động đơn giản như tổ chức vui chơi cho các em thiếu nhi ở trong quận, huyện. Cho đến phát quà người già neo đơn, cựu chiến binh, người cao tuổi. Hay đến công việc hệ trọng hơn như phòng, chống thiên tai, bão lũ, khắc phục hậu quả. Còn nhớ sau khi cơn bão Yagi đi qua vào tháng 9 năm 2024, hàng loạt các đội thanh niên xung phong đến từ nhiều tỉnh, thành phố đã tham gia hỗ trợ người dân, chính quyền ở những vùng tổn hại nặng nề. **ANH NHI**

Chân dung Bác Hồ qua góc sáng tạo của văn nghệ



● Chủ tịch Hồ Chí Minh với các nghệ sĩ nhiếp ảnh. (Nguồn: BQL Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh)

Sinh thời, nhạc sĩ Thuận Yến từng nói: “Đề tài về Bác Hồ không bao giờ vơi cạn trong mỗi người sáng tác”. Từ âm nhạc, điện ảnh, văn học, hội họa, sân khấu... Chân dung Cụ Hồ đi cùng cuộc trường chinh cứu nước và dựng nước thật sống động, ấm áp.

Gần gũi với những người sáng tác

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định rằng: “Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy. Cũng như các chiến sĩ khác, chiến sĩ nghệ thuật có nhiệm vụ nhất định, tức là phụng sự kháng chiến, phụng sự Tổ quốc, phụng sự Nhân dân, trước hết là công, nông, binh”...

Tại Đại hội Văn nghệ toàn quốc lần thứ 3 (năm 1962), NSND Trà Giang kể lại rằng khi gặp Bác Hồ, Bác đã dặn dò ân cần khiến bà nhớ mãi “Làm văn nghệ là đem niềm vui, nỗi buồn của cuộc đời thể hiện trong những vở kịch, những bộ phim. Việc đó có ý nghĩa lắm. Văn nghệ sĩ phải là chiến sĩ trên mặt trận đó”.

Trong cuốn “Hồ Chí Minh với văn nghệ sĩ, văn nghệ sĩ với Hồ Chí Minh”, nhà quay phim Lê Minh Hiền cho biết: “Trong thời gian được sống gần Bác, chúng tôi học được những bài học lớn về tinh thần vì dân, vì nước, đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, về đức tính giản dị, khiêm tốn, về lề lối làm việc khoa học của Bác, Bác luôn luôn nhắc nhở chúng tôi về nếp sống giản dị, ngăn nắp, trật tự. Lúc nào Bác cũng nhanh nhẹn, gọn gàng. Chúng tôi, khi đi quay phim Bác, cũng phải tập cho quen, nếu không sẽ bị lỡ việc. Bác còn nhắc nhở chúng tôi tập thể dục, dạy cho chúng tôi học võ cho người khỏe mạnh để làm việc tốt”.

Ông Hoàng Đạo Thúy đã từng cho biết được gặp Bác Hồ, ông cảm thấy được nhân lên nguồn sức mạnh nội lực và sẵn lòng đi theo Người để phục vụ Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Trong con mắt của họa sĩ Đỗ Cung, Bác Hồ vừa là nhà chính trị

xuất sắc, nhưng lại rất đời thường. Ông quan sát, một nhà lãnh đạo Chính phủ mặc bộ quần áo nâu giản dị, ngồi làm việc trong Bắc Bộ Phủ đẹp như một bức tranh, rất đời, giản dị và thanh tao.

Đạo diễn điện ảnh Phạm Văn Khoa, người từng có vinh dự lớn khi được gặp, làm việc bên Chủ tịch Hồ Chí Minh trong những ngày đầu Cách mạng Tháng Tám 1945 và những ngày đầu năm 1950 nhớ mãi những lời Bác dặn. Đó là “không có gì quý hơn độc lập, tự do”, cho nên “nếu cứu được nước thì dù với bao nhiêu cay đắng cũng phải chịu”.

Tố Hữu là người viết nhiều về Bác. Tập thơ nào của ông cũng có bóng dáng Hồ Chủ tịch, người trường chinh theo cách mạng để tìm lối thoát cho dân tộc còn nô lệ, lầm than. Có một sự thật là khi viết bài “Hồ Chí Minh”, Tố Hữu chưa được gặp Bác và chừng mấy mươi ngày sau khi viết bài thơ này, ông mới được diện kiến Bác. Và từ đó suốt một đời nhà thơ luôn viết về Cụ Hồ trong niềm tôn kính, say mê.

“Cả cuộc đời rất thanh cao không gợn chút riêng tư”

Lời ca chúng ta hay nghe: “Người về mang tới niềm vui/Mùa thu nắng tỏa Ba Đình...”. Đó là ca khúc “Ca ngợi Hồ Chủ tịch” do nhạc sĩ Văn Cao sáng tác năm 1950. Một bài hát mà bây giờ chúng ta vẫn nghe mãi không chán, nhất là vào dịp Quốc khánh nước nhà.

Văn Cao là nhạc sĩ lớn, ông có mặt trong những ngày đầu kháng chiến chống Pháp, nên ông hiểu tinh thần quật khởi của Cách mạng Tháng Tám, không khí sục sôi, vui mừng của ngày Độc lập



● Cụ Hồ và NSND Trà Giang. (Ảnh tư liệu)

2/9/1945. Con trai trưởng của nhạc sĩ Văn Cao - họa sĩ Văn Thao cho biết: “Giai điệu và ca từ mở đầu ca khúc được lấy cảm hứng từ chính hình ảnh Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập tại Quảng trường Ba Đình ngày 2/9/1945. Lúc đó, Văn Cao đứng ở dưới với tư cách thành viên trong Việt Minh cùng với hàng vạn đồng bào khác hướng lên khán đài lắng nghe giọng đọc của Bác.

“Người về đem tới Xuân đời/Từ đất nước cần, từ bùn lầy cả cuộc đời bừng lên/Bao công nhân tiên phong đưa nhân dân vùng lên/Nhân dân theo từng bước cha già, giành tự do ngàn năm”. Một không khí trong ngày trọng đại của dân tộc. Ngày khai sinh nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, khai sinh lại biết bao phận người Việt trong những năm tháng lưu đày, nô lệ.

Ca khúc “Ca ngợi Hồ Chủ tịch” được nhạc sĩ Văn Cao giới thiệu vào đúng dịp sinh nhật Bác năm 1949. Ngay sau đó, bài hát được đông đảo Nhân dân yêu mến và trở thành một trong những ca khúc hay nhất viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Hành trình của chàng thanh niên Nguyễn Tất Thành từ bến Nhà Rồng, ra đi cứu nước nhưng sau này thành lãnh tụ kính yêu của Nhân dân, Bác lại chưa trở lại Nam Bộ. Vì vậy, Người luôn dành tình cảm đặc biệt cho đồng bào miền Nam. Bác Hồ từng nhiều lần nói rằng: “Miền Nam yêu quý luôn ở trong trái tim tôi”. “Bác nhớ miền Nam, nỗi nhớ nhà/Miền Nam mong Bác, nỗi mong cha” (Tố Hữu).

Trong ca khúc “Ca ngợi Hồ Chủ tịch”, nhạc sĩ Văn Cao đã viết: “Bao đau thương miền Nam trong con tim Việt Nam/Đang dâng lên làn sóng căm hờn

và niềm tin thành công/Cụ Hồ Chí Minh, ý muôn người trong một người/Tên quê hương hồn đất nước Bắc Nam/Cụ Hồ Chí Minh, ánh đuốc soi đường sáng/Đề quốc tan tành hết trước sức dân trào cuộn/Vinh quang nhân dân Việt Nam!”.

Đánh giá về những giọng ca từng thể hiện bài hát “Ca ngợi Hồ Chủ tịch”, họa sĩ Văn Thao cho biết, ông ấn tượng với giọng ca của NSND Quý Dương. “Sau này, trong lớp ca sĩ trẻ thì tôi thích cách thể hiện của NSUT Đăng Dương”.

Thời niên thiếu, chúng ta luôn nhớ nhà văn Sơn Tùng viết về Bác Hồ. Cho đến nay, tác phẩm nổi tiếng nhất của ông vẫn là “Búp sen xanh”. Ra mắt lần đầu năm 1982, cho tới nay tác phẩm đã được tái bản hàng chục lần và in đậm trong nhiều thế hệ người Việt. Cuốn sách được Thủ tướng Phạm Văn Đồng viết lời giới thiệu ở lần tái bản đầu tiên.

Từ năm 1948, nhà văn Sơn Tùng đã đến gặp trực tiếp bà Thanh và ông Khiêm - là anh chị ruột của Bác, được gia đình cung cấp những tài liệu quý báu về cuộc đời, gia cảnh của Bác. Sau đó, nhà văn đi khắp các miền đất nước lần theo bước chân mà cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc - thân sinh của Hồ Chủ tịch từng đi qua. Ông cũng tìm đến những nơi chàng thanh niên Nguyễn Tất Thành đã đi, gặp những người từng quen biết chàng thanh niên Nguyễn Tất Thành như người thủy thủ từng biết Bác từ năm 1913, gặp bà Lê Thị Huệ - “mối tình đầu tiên và có ảnh hưởng như thơ Nguyễn Tất Thành gửi cho bà”. Cùng với việc sưu tầm nghiên cứu các “tư liệu quốc tế, các sách báo viết về Bác, đặc biệt các chồng công văn mật, các giấy tờ”...

Cùng với “Búp sen xanh”, nhà văn Sơn Tùng còn có tác phẩm “Thầy giáo Nguyễn Tất Thành ở Trường Dục Thanh”, được ra mắt lần đầu vào năm 2016, gần ba thập kỷ sau khi nhà văn Sơn Tùng hoàn thiện tác phẩm. Bản thảo cuốn sách do con trai nhà văn Sơn Tùng sưu tầm từ những trang viết tay của cha, chúng ta thấy tâm tư, tình cảm của chàng thanh niên Nguyễn Tất Thành khi đất nước đang trong vòng nô lệ, trước nỗi đau đáu của cha “Nước mất! Nhà tan! Đi đi con. Tất Thành! Tất Thành...”.

Truyện dài “Cuộc chia ly trên Bến Nhà Rồng” của nhà văn Sơn Tùng được chỉnh sửa từ kịch bản phim “Hẹn gặp lại Sài Gòn” - bộ phim nhựa công chiếu năm 1990 được đông đảo khán giả yêu mến. Câu chuyện về tình cảm cao thượng và đẹp đẽ của cô gái Lê Thị Huệ (Út Huệ) với chàng thanh niên Nguyễn Tất Thành, về nghĩa nước, tình nhà “khi Tổ quốc cần họ biết sống xa nhau”.

Không thể kể hết những sáng tác về Bác Hồ, nhưng có bài hát tôi nghe nhiều hồi thiếu niên là ca khúc “Bác Hồ một tình yêu bao la”, được nhạc sĩ Thuận Yến viết năm 1979. Ông lấy cảm hứng từ lần ông được gặp Bác năm 1966 và những suy nghĩ về tình cảm, tình thương và tình yêu lớn lao của Người dành cho đồng bào và Nhân dân cả nước.

Bài hát được phát lần đầu tiên trên sóng phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam với tiếng hát của ca sĩ Thanh Hoa, ngay lập tức trở thành bài ca xuất sắc về Bác Hồ. Nhạc sĩ Thuận Yến đã từng chia sẻ rằng ông không có nhiều dịp gặp Bác Hồ. Nhạc sĩ viết về Người, chủ yếu là xuất phát từ tình cảm và những câu chuyện kể, những gì được xem, nghe, đọc, như: tác phẩm “Búp sen xanh” của nhà văn Sơn Tùng, bộ phim “Hồ Chí Minh - Chân dung một con người” của đạo diễn Bùi Đình Hạc... Được biết, ông có gần 30 tác phẩm viết về Cụ Hồ. **TUẤN NGỌC**

Khi ông về đến thành phố đã là giữa đêm. Gió tháng ba hấp lên da thịt ông cái nóng còn sót lại của ngày. Người ta cứ nói thành phố này chỉ hai mùa mưa nắng. Nhưng, ông tin đâu đó, lẫn trong gió, trong mây, trong cỏ cây và cả lòng phố này, vẫn còn có một mùa nào đó thúc giục con người ta tìm đến nơi đây.

Gió ràn rạt thổi. Gió tháng ba là gió khởi nguồn cho tiết trời giao thoa giữa xuân và hè. Ông hay nói đó là những cơn gió già. Gió ướp không gian một vùng bứt rứt. Gió nẩy lên trong dạ con người ta những thao thiết. Nhất là những người như ông, đôi chân chạm đất này cũng là những ngày tháng ba của năm mươi năm trước. Vùng ngoại ô khi đó trái châu chói sáng lòng đêm. Tiếng bom dội ì ùng như trời giáng con thịnh nộ. Mãi đến bây giờ, những ngày này, ông luôn nằm mơ giấc mơ lạ lùng. Những giấc mơ nhớ nhưng màu trời nhờ nhờ vàng, bàng bạc khói thuốc súng và thấp thòm đợi tin từ các mặt trận. Càng về đêm, càng lo âu. Vậy đó, chỉ một cơn gió mà buốt đến bởi bởi tâm can.

Nhiều lần, trong cử trà chiều bên hiên nhà, ông cứ trầm ngâm. Ông còn hiện diện trong cõi đời này, còn ruổi rong đó đây là phúc phần của mình. Sau năm mươi năm, đất này, vẫn còn những âm ba trong lòng ông một nỗi riêng khó tả. Ông phải đi, đi cho đến khi con sóng hiền hòa lắng xuống vỗ yên ký ức thì ông sẽ về. Là một cuộc về đúng nghĩa như bao bạn bè nằm gọn trong vòng tay đất mẹ.

Xe dừng ngay một con kinh nhỏ. Lòng kinh um tùm những bụi bông phong sương đương thì tro trắng cả triền quê. Từ đầu con

Mùa rung rúc đỏ

Truyện ngắn của AN ĐIỀN



kinh, chiếc ghe máy đuôi tôm đã chờ sẵn. Năm nào cũng vậy, cứ tầm này, dân nơi đây lại thấy mấy ông già mặc bộ đồ xanh, chỉnh tề ngồi ghe vào ngôi nhà cuối vàm. Nắng sớm thả những vệt dài vàng mặt loáng luềnh sóng nước. Từng vòng hoa cúc vạn thọ lại được thả theo con nước. Nước xuôi dòng rồi về với cội nguồn của mình là biển lớn. Nước thương xứ này nên lắng thành phù sa bồi lở đời người. Nước cũng mang hồn thiêng của bạn bè họ quỵen vào châu thổ. Nước vỗ về những rât buốt của vết thương âm ỉ bao nhiêu năm trời. Nhang

trầm menh mông cả khoảng không xanh vơi.

Mặn nê, Trung nê, Cảnh nê, theo tụi tao về nhà thằng Đại ăn cỗ. Rì rầm lời gọi. Tiếng gọi biết có ai nghe thấu. Nhưng, mấy ông áo xanh vẫn gọi, bao năm qua mặc định đám bạn bè của mình vẫn còn đó, nghe thấy và theo về. Năm đó họ vẫn còn trẻ. Sau trận đánh vàm Ô Môi thì hành quân về khúc sông này. Con kinh đục nước, cây phong sương mọc quá đầu người, rậm rạp che cả một tiểu đội. Hồi đó, đất này hoang sơ. Sông nước che chở cho đoàn chiến sĩ trẻ trú vợ trên đường

đánh qua Cao Lãnh. Nhưng đó cũng là đêm cuối cùng của mấy thằng con trai mặt còn non choẹt. Nửa đêm, địch phát hiện chỗ ẩn nấp, dội loạt bom cày nát đồng phong sương. Càng rút sâu vào lại càng như lọt vào ổ phục kích. Có đưa lặn xuống sông rồi bơi xuôi về cuối vàm. Đại bảo nhà em phía đó, theo em. Đêm thâm u cứ lóe sáng lửa. Xứ này, lửa đạn chia cắt chín nhánh sông thành những gia đình mồ côi cha mẹ, thành những mái nhà không còn người trẻ.

Chiếc ghe xuôi đến cuối vàm, mé sà nã đã có người đứng

đợi. Mấy ông già khệ nệ khiêng bánh trái lên nhà đồng đội. Bàn thờ nghi ngút khói. Căn nhà vừa sửa sang từ cái quỹ “Năm mươi ngàn” của mấy ông trông cũng thơm tất. Vậy là năm nay tụi bây ngon lành nhen. Tụi tao dở quá, nên tận bây giờ mới lo được căn nhà của mày đảng hoàng. Đại ơi, vậy là xong cái ước mơ sửa nhà cho mày rồi đó...

Nắng phủ lên đồng bùng những cơn nhói lòng. Khói trắng bay thành từng vòng tròn, cứ quần quanh bám vào mấy ông già tận đến lúc xuống ghe ra khỏi con kinh phong sương để về thành phố.

Thằng “mười lần” ghé vợ sang nhà ông một sớm trời dịu mát. Cái giọng ngọt lừ xác tín đúng điệu dân miền Tây thứ thiệt. Thị thành hơn chục triệu dân ôm vào lòng mình những người tứ chiếng quá giang một quãng đời nhưng chừng ngoảnh lại gá luôn phận mình hồi nào hồng hay. Năm mươi năm, đất nứt thành lổ, thành lỗ. Đất mọc lên những tòa cao ốc nguy nga. Đất sinh ra những khu căn hộ cao cấp. Đất chẳng còn màu nâu, đất hóa thành vàng, thành kim cương. Nhưng đất cũng như bong bóng, phồng lên thật to, rồi nổ cái oanh, đất đóng băng. Dân làm cò đất đúng nghĩa là “bất động” và “sàng”. Thằng “mười lần” cũng làm cò đất. Nó dọn về xóm nhỏ ven đô này từ hồi sinh viên, cho đến khi ra trường lao đao tìm việc không được thì nhảy qua làm cò đất. Lúc đất lên, nó kiếm tiền rừng rinh. Lúc đất chết nó héo queo tàn tạ, chạy xác bác xang bang cũng không kiếm đâu được việc. Cầm tấm bằng đại học ngành du lịch, tiếng Anh vèo vèo mà bỏ xếp xó trong căn phòng trọ để đu bám theo ước mơ đổi đời

TIẾNG LÒNG



Cha, con và nghề báo

● Cha tôi nay đã 68 tuổi, trên mặt đầy những nếp nhăn của thời gian.
(Ảnh minh họa - Nguồn: ST)

Cuộc đời mỗi người sẽ có những bài học không đến từ sách vở, cũng chẳng được giảng, dạy trong trường lớp, mà dạy, có khi là noi gương qua những câu chuyện, cử chỉ, hành động và tình yêu bao la của một người cha dành cho con mình.

1. Cha, dù chưa từng một ngày cầm bút viết báo nhưng đã dạy tôi - một phóng viên đang từng bước vào nghề cách làm người, làm nghề bằng cả trái tim và sự chân thành. Những bài học quý báu và vô giá ấy, bây giờ và mãi mãi, sẽ luôn là “kim chỉ

nam” cho cuộc đời, cho sự nghiệp và là ngọn lửa sưởi ấm tâm hồn tôi trong những ngày tháng chênh vênh giữa đời, giữa nghề “phụ chữ”.

Cha tôi, nay đã tròn 68 tuổi, là một người lao động bình thường, gắn bó cả đời với ruộng đồng, bao năm bán những giọt mồ hôi cho từng mảnh ruộng, thanh xuân cũng gửi gắm cho đất mẹ quê hương. Đôi tay ông chai sần, gương mặt ông đầy vết nhăn khắc khổ như dấu tích của thời gian để lại. Thế nhưng, ánh mắt cha luôn ngời sáng sự lạc quan và niềm tin vào cuộc sống.

Cha, xưa vì gia đình nghèo, để phụ ông bà nội tôi nuôi các em ăn học mà đành gác lại sách vở, đành dở dang cuộc đời sinh viên năm 4 tại Đại học Bách khoa trở thành con buôn tại khu cửa khẩu của tỉnh Lạng Sơn. Ông, chưa một lần viết báo, chưa một ngày làm nghề báo, cũng không biết được khái niệm vẹn toàn của nghề nhưng cha, với trái tim đầy vết xước của đời với sự nhân văn của mình hoà quyện với một tâm hồn nhạy cảm, một cách nhìn sâu

sắc về con người và cuộc đời, đã dạy tôi thật nhiều để làm người, làm nghề.

Tôi còn nhớ những buổi tối ngồi bên hiên nhà với cha, được ông kể, nghe về những câu chuyện đời thường, có thể là một ông lão bán hàng rong cả ngày chẳng đất khách nhưng vẫn luôn tươi cười, về những người lính thời chiến tranh dù mới cưới vợ được một ngày đã ra chiến trường vì Tổ quốc, về người chị gái nuôi em ăn học vì không may bố mẹ mất sớm hay về chính mẹ tôi, người phụ nữ luôn tần tảo thức khuya dậy sớm để phụ chồng công việc, chăm lo, nuôi nấng 4 chị em chúng tôi ăn học thành người... Những câu chuyện của cha, dù về ai, cũng luôn là những người tử tế giữa cuộc đời khắc nghiệt này.

Bao năm bon chen giữa Thủ đô đất đỏ, một ngày tôi nhận ra: Những câu chuyện ấy, chính là những bài học đầu tiên về cách lắng nghe, quan sát và thấu hiểu - đó là cách làm người, sau là làm báo.

Cha nói: “Làm gì cũng phải có cái tâm. Không có tâm, làm tốt

đến đâu cũng chỉ là cái vỏ rỗng”. Câu nói ấy, giản dị nhưng sâu sắc, đã khắc sâu vào tâm trí tôi, trở thành “kim chỉ nam” khi tôi bước vào nghề báo.

Cha tôi cũng từng nói, muốn hiểu người khác, trước tiên phải biết đặt mình vào vị trí của họ. “Mỗi mảnh đời đều có một câu chuyện riêng, con đừng bao giờ vội vàng mà phán xét họ khi chưa thấu hiểu...”. Lời dạy ấy, những năm qua, đã theo tôi trong từng con chữ, từng bài viết, từng buổi phỏng vấn khi vào nghề. Cũng nhờ lời dạy đó, tôi học được cách lắng nghe không chỉ bằng tai, mà còn bằng trái tim, để cảm nhận được những nỗi đau, niềm vui và mong muốn của từng người, từng hoàn cảnh mà tôi gặp hay tiếp xúc. Để rồi, giờ đây tôi mới hiểu: Nghề báo không chỉ đòi hỏi tài năng, giỏi chuyên môn mà còn cần cả đạo đức và tính nhân văn.

Có lần, khi tôi đang hoàn thành bài viết về đề tài Nhà nước thu hồi đất và tái định cư cho người dân ở một địa phương, sau khi đọc bản dự thảo, cha chia sẻ: “Con đừng chỉ viết về trình tự, thủ tục thu hồi đất và quyền lợi của

NGHỆ THUẬT

nhờ đất. Bữa nó buồn hiu ngòi tâm sự ngoài quán cà-phê cóc đầu hẻm. Vợ chồng thằng con ông đụng ngày cuối tuần cũng hay tụ bạ với hàng xóm ngoài ấy nghe mà cảm cảnh. Thằng nhỏ cùng quê với mình đó ba, nó dân Lai Vung, miệt Long Hậu. Nghe tội quá, ngay lúc công ty con đợt cao điểm có khách du lịch nước ngoài đến Việt Nam, mới kêu nó làm bộ hồ sơ mai qua phòng văn làm thời vụ. Làm ngon lành thì có khi được giữ lại ký hợp đồng. Thằng “mười lần” bén duyên với nhà ông từ đó.

Lần đầu nó ghé sang nhà, nhìn mấy cái bằng khen ông treo trên tường, nó cười khúc khích. Trời thần có khi nào ông là bạn đi bộ đội với ông nội con không? Rồi nó kể rõ mồn một về ông bộ đội nhà ở chợ Hòa Long, tên Sáu Trí, ông bị sút môi trên, ông bắn súng giỏi lắm nhen, ông đánh trận Cao Lãnh bị nát cái chân trái, giờ đi cà thọt. Ông nghe choáng váng. Đầu mày điện thoại ông vâng mày cho tao nói chuyện. Cú điện thoại bắt ngờ lại kết nối thêm một người đồng đội mà biến thiên thời cuộc mấy chục năm mất tin tức. Vậy là cái Hội “năm mươi ngàn” lại có thêm chiến hữu cho cuộc ruỗi rong hong ám những vết thương cũ cho những đồng đội đang còn nhiều khó khăn giữa thời bình.

Thằng “mười lần” khi đó vẫn ngơ ngác. Hội cựa chiến binh sao hông lấy tên vậy cho nó hay, lấy chi cái tên Hội “năm mươi ngàn” lạ lùng vậy trời? Ông châm bình trà, kéo thằng nhỏ ra sân nhà khề khà kể. Thì mỗi tháng tụi tao để dành năm mươi ngàn trong mớ lương hưu để làm cái quỹ thăm bệnh, xây nhà tình nghĩa, hay ma chay cho đồng đội. Vậy chứ gần hai chục năm nay rồi đó nhen. Ban đầu có

chục ông gom góp giờ lan ra thành mấy trăm ông, cứ người này giới thiệu người kia biết mà góp quỹ. Có khi họ xa lạ chẳng quen biết, nhưng cùng là bộ đội chiến đấu nên coi như chung một gia đình. Có người góp năm mươi ngàn, có người góp cả trăm, có ông cho cả triệu. Cứ vậy mà bôn ba khắp nơi mỗi khi có thông tin đồng đội cần giúp đỡ. Thằng nhỏ gật gù, hay quá chừng ông ơi.

Thoảng khi ghé ngang nhà ông, nó thấy mấy ông già tay quây ba-lô, mặc đồ xanh lá là nó hỏi to: “Mấy ông năm mươi ngàn đi thăm đồng đội à?”. Câu hỏi khiến mấy ông già bật cười. Nó khoái chí gọi ông là “ông năm mươi” từ dạo đó. Rồi cứ vậy mà mỗi tháng, tới kỳ lãnh lương, là nó ghé đến, dúm vào tay ông tờ tiền xanh dương, nó bảo: “Này là mười lần năm mươi ngàn”. Hai năm rồi, đều đặn như vậy. Ông cũng gọi vui nó thành “thằng mười lần”.

Ngày đã cạn nắng, ông vẫn nhấp từng ngụm trà. Lá trà từ lũng vắng Đại Nga tận Bảo Lộc của thằng đồng đội ngày xưa hay xáo rồi biểu cho mấy ông già. Trà quý nương một tôm hai lá. Đó là thứ tinh túy nhất của cây trà, nằm trên ngọn, hứng trọn sương đêm và phải hái trước lúc mặt trời lên, chứ trà hái sau đó gọi là trà bà lão. Bận thằng bạn nói với ông, xáo trà kỳ công lắm nên tui chỉ làm tặng mấy ông. Bao tiền không bán. Bao người thêm không có. Mấy ông già chẳng biết đúng sai, nhưng cứ gật gù tin một cách thiết tâm, bởi kỳ thực hậu trà rất ngọt. Bà vẫn khuấy đều ly cà-phê. Thứ cà-phê rang tay theo phong cách cũ kỹ trộn thêm ít bắp, bỏ thêm ít bơ, và nhỏ vài

giọt nước mắm, bao đời nay dân thị thành uống miết thì nếp quen. Ngộ đời ông bà trái ngược tính nhưng lại gần bó đến tận bây giờ.

Thằng “mười lần” ghé ngang chào ông để về đám giỗ. Giỗ kinh. Ngày cả con kinh lênh khênh xác, luềnh loáng máu. Họ đến, và nằm lại với châu thổ chín nhánh sông này, ngay con kinh để xương cốt năm mươi năm hóa thành phù sa bồi bãi. Nên giỗ chung. Giỗ những người tử trận của một trận đánh. Dân Cửu Long thì lòng mênh mông như sóng nước. Ông bản thân nhớ những ngày tháng ba sôi sục, rất buốt những trận đánh để tháng tư ngời sáng những nụ cười ôm nhau mà nước mắt rơi: Thằng rồi! Sống rồi!

Nó lại đưa ra cái phong bì. Đây là con hùn với “ông năm mươi”, tháng sau là mình cùng mâm chiến sĩ thật hoành tráng để mời đồng đội về ăn mừng! Mừng thống nhất. Thằng nhỏ từ ngày được nhận vào công ty du lịch con ông bỗng đâm ra khoái nghe mấy chuyện chiến tranh. Nó kể cứ gặp khách du lịch quốc tế là ngày đầu tiên dắt lên Cù Chi cho chui hầm, cho ăn khoai mì chấm muối mè. Rồi dẫn đi cái Bảo tàng chiến tranh. Biết chi hông “ông năm mươi”? Để họ thấy mình có được như ngày hôm nay là một sự ngoan cường của cả dân tộc. Nó nói rồi cười tươi rói. Vậy đó, mà tụi nước ngoài nghe nhắc đến chuyện chiến tranh là gờ tay số 1. Nó khen dân mình dữ lắm!

Thằng “mười lần” nỏ máy xe, tiếng cười tươi trong rớt lại xóm nhỏ. Thành phố này vẫn luôn có một mùa nhớ để người ta lần hồi ký ức mà quay về giữa những ngày cờ đỏ rung rức ngập phố phường. **Â.Đ**

người dân, mà hãy viết cả về ước mơ, nguyện vọng chính đáng và cách để “hiện thực hóa” ước mơ của họ, đó nên là đích đến, là giá trị cốt lõi của bài viết cũng như của nghề báo con à”.

Bài học đó như tia nắng chiếu sáng trái tim làm nghề của tôi, để rồi tôi nhận ra rằng: Nghề báo không chỉ là kể lại những gì nhìn thấy, viết lại những thứ mình biết được mà còn có sứ mệnh tìm ra ánh sáng trong bóng tối, là mang hy vọng, giải pháp cho mọi người.

Cha, chưa từng làm báo nhưng lại có tư duy nhạy bén về cách truyền đạt và kể chuyện. Theo ông, một câu chuyện hay không cần hoa mỹ, cũng không cần dài dòng, nhưng nhất định phải chạm được vào trái tim mỗi độc giả. Đây cũng là lí do mà, mỗi khi ngồi trước máy tính để hoàn thành bài viết, tôi luôn tự hỏi: Minh viết cho ai, muốn gửi gắm nội dung, thông điệp gì đến cho người đọc.

2. Điều khiến tôi xúc động nhất khi nghĩ về cha không chỉ là những bài học, mà còn là tình yêu thương vô điều kiện mà ông

dành cho tôi. Cha chưa bao giờ ép tôi phải trở thành ai, phải làm gì, nhưng luôn ủng hộ tôi theo cách của riêng mình. Khi tôi quyết định theo đuổi nghề báo - một nghề ông không am hiểu lắm nhưng ông biết sẽ không dễ dàng và đầy thử thách. Cha chỉ nói, con chọn con đường nào, cha cũng tin con sẽ làm tốt, miễn là mỗi khi tự nhìn vào tận đáy lòng mình, không thấy hổ thẹn, không thấy áy náy vì những gì mình đã làm.

Đó là lý do mà trong nhiều năm làm nghề báo, những bài viết của tôi không đơn giản chỉ là những con chữ, mà còn là cách để tôi lan tỏa sự tử tế, tình nhân văn, yêu thương mọi người như cái cách cha đã sống cả đời và dạy bảo các con.

Có lần, tôi viết một bài về sự hi sinh thầm lặng cho gia đình, cho chồng con của mẹ tôi. Khi bài viết được đăng tải và đưa cho cha đọc, ông không nói gì, mỉm cười chỉ nói “bài viết này hay” rồi lặng lẽ châm điếu thuốc, uống hớp nước chè. Khi ấy, tôi thấy mắt ông hơi đỏ nhưng tôi biết, cha vui.

Nghề báo là một hành trình dài, đầy thử thách và cũng đầy cảm xúc. Nó không chỉ là viết lách, mà nghề báo còn có sứ mệnh mang đến sự thật, truyền cảm hứng và kết nối con người. Và trong hành trình ấy, cha luôn là ngọn đèn soi sáng, là điểm tựa để tôi bước tiếp. Có những ngày tôi mệt mỏi, hoang mang, tự hỏi mình có thực sự phù hợp với con đường này hay không. Mỗi lần như vậy, tôi lại về quê, về ngôi nhà có cha, để được trò chuyện với cha, được nghe cha nói, nghe cha kể chuyện, những câu chuyện tưởng chừng như hài hước, ngẫu nhiên nhưng đâu đó, thật sâu sắc, nhân văn. Để rồi, những hoài nghi, những mệt mỏi hay thử thách chẳng còn khó khăn với tôi.

Giờ đây, với tất cả lòng biết ơn và tình yêu thương, tôi chỉ muốn cảm ơn cha, người thầy vĩ đại của cuộc đời và nghề “phụ chữ” của bản thân mình. Bây giờ và sau này, mỗi bài viết, mỗi tác phẩm báo chí của mình sẽ là một lời tri ân đến cha - người thầy của đứa con trai út mà ông sinh thành. Cảm ơn cha nhiều lắm lắm... **GIA HẢI**

ĐỌC SÁCH

Bá chủ AI và cuộc chạy đua thay đổi thế giới



“Bá chủ AI” là một tác phẩm xuất sắc của Parmy Olson, một trong những nhà báo công nghệ hàng đầu thế giới mang đến một phân tích toàn diện về sự phát triển nhanh chóng của trí tuệ nhân tạo (AI) và cuộc chạy đua không khoan nhượng giữa các tập đoàn công nghệ lớn.

Năm 2024, cuốn sách của tác giả Parmy Olson đã được vinh danh với giải thưởng danh giá Cuốn sách kinh doanh của năm do tạp chí Financial Times và Schroders trao tặng, khẳng định vị thế của nó như một tài liệu nền tảng cho những ai muốn nghiên cứu về AI, chính sách công nghệ và tương lai của nền kinh tế số.

Ông Hoàng Nam Tiến, Phó Chủ tịch Hội đồng trường - Trường Đại học FPT, đánh giá trải nghiệm đọc “Bá chủ AI” không giống như đọc một cuốn sách về lĩnh vực khô khan và khó hiểu như AI mà như “đang xem một bộ phim kiếm hiệp”. Tác giả Parmy Olson đã dùng nhiều ống kính tường thuật lại cuộc cạnh tranh giữa những “ông lớn” trong ngành công nghệ là Open AI do Microsoft đứng sau và DeepMind Google. Cả hai đang chạy đua để giành lấy ngôi vương trong lĩnh vực tiềm năng nhất nhưng cũng gây nhiều tranh cãi và đe dọa nhất: sứ mệnh tạo ra AGI - Trí tuệ nhân tạo tổng quát.

Parmy Olson không chỉ mô tả sự trỗi dậy của AI mà còn phân tích sâu sắc các động lực kinh tế, chính trị và chiến lược đằng sau cuộc đua này. Cuốn sách không chỉ mang tính dự báo mà còn giúp người đọc có cái nhìn sâu sắc về những xu hướng đang diễn ra ngay trong hiện tại.

Cuốn sách “Bá chủ AI” không chỉ là một tác phẩm phân tích về AI mà còn là một cảnh báo về tương lai của công nghệ này. Parmy Olson đã khéo léo vạch trần những động cơ phía sau cuộc đua AI, từ tham vọng của các tập đoàn công nghệ đến những hệ lụy tiềm tàng mà công nghệ này có thể mang lại. Bà không chỉ tập trung vào các khía cạnh kỹ thuật mà còn đi sâu vào các mối quan hệ chính trị, kinh tế và đạo đức xoay quanh AI.

Bên cạnh những lợi ích đáng kể mà AI có thể mang lại như tăng cường năng suất lao động, tối ưu hóa hệ thống vận hành và cải thiện chất lượng cuộc sống, Parmy Olson nhấn mạnh đến những rủi ro tiềm ẩn.

Cuốn sách của Olson nhấn mạnh rằng AI không chỉ là một công nghệ, mà là một cuộc cách mạng có thể thay đổi hoàn toàn cấu trúc xã hội và kinh tế. Chúng ta cần có một cơ chế quản lý chặt chẽ, một hệ thống luật pháp phù hợp và một tầm nhìn dài hạn để bảo đảm rằng AI phát triển theo hướng có lợi cho nhân loại thay vì trở thành một mối đe dọa khó kiểm soát.

“Bá chủ AI” không chỉ là một lời cảnh báo mà còn là một lời kêu gọi hành động. Nếu không có những bước đi đúng đắn ngay từ bây giờ, chúng ta có thể đánh mất cơ hội kiểm soát một trong những phát minh quan trọng nhất của thế kỷ XXI.

Parmy Olson là một trong những nhà báo công nghệ hàng đầu thế giới, hiện đang phụ trách chuyên mục về quy chế công nghệ, trí tuệ nhân tạo và truyền thông xã hội của Bloomberg Opinion.

Parmy Olson là cựu phóng viên của The Wall Street Journal và Forbes. Bà nổi tiếng với những bài phân tích sắc bén về công nghệ, AI, an ninh mạng và các tập đoàn công nghệ lớn.

Các cuốn sách tiêu biểu của Parmy Olson: Bá chủ AI: Trí tuệ nhân tạo, ChatGPT và cuộc chạy đua thay đổi thế giới, We Are Anonymous: Inside the Hacker World of LulzSec, Anonymous, and the Global Cyber Insurgency (tạm dịch: Chúng tôi là Anonymous: Bên trong thế giới hacker của LulzSec, Anonymous và cuộc nổi dậy mạng toàn cầu).

MIÊN THẢO

Từ góc nhìn của một người đang học tâm lý học, là sinh viên ngành Tâm lý học tại Đại học Temple, Philadelphia, Mỹ Ngô Bích Hằng sinh năm 1985 đã có buổi chuyện trò với phóng viên Báo Pháp luật Việt Nam về thực trạng này dưới góc độ tâm lý. Theo Hằng, trong suốt 8 tháng thực tập tại một trung tâm hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình tại Mỹ, Hằng đã có cơ hội lắng nghe và đồng hành cùng nhiều người sống sót sau bạo hành. Dựa trên những trải nghiệm thực tế cùng với các nghiên cứu trong lĩnh vực xã hội học, tâm lý học và thần kinh học, Hằng mang đến một góc nhìn đa chiều và sâu sắc về lý do vì sao nhiều nạn nhân vẫn tiếp tục ở lại trong mối quan hệ bạo hành - ngay cả khi họ có cơ hội rời đi.

Phần lớn mọi người vẫn lý giải cho hành vi cam chịu của nạn nhân rằng: “Cô ấy không rời khỏi mối quan hệ đó thì là vì cô yếu đuối, thiếu nhận thức, phụ thuộc tài chính vào người bạo hành, hoặc không đủ yêu và trân trọng bản thân để dứt ra...”. Theo bạn, từ góc độ tâm lý học, điều đó có đúng không?

- Tôi tin rằng những điều này có thể là những yếu tố góp phần, nhưng chúng không phải là toàn bộ câu chuyện. Một lý do rất thực tế và ít được bàn đến khiến nạn nhân ở lại là bởi vì việc rời khỏi một mối quan hệ bạo lực có thể vô cùng nguy hiểm, thậm chí đe dọa đến tính mạng. Rủi ro không chỉ xảy ra với chính nạn nhân, mà còn với những người thân yêu của họ.

Trong những tình huống mà nạn nhân bỏ trốn nhưng gia đình họ vẫn sống tại nơi cũ, kẻ bạo hành có thể trả thù bằng cách làm hại người thân của nạn nhân để khủng bố tinh thần họ. Cha mẹ, anh chị em, bạn bè, thậm chí cả đồng nghiệp cũng có thể trở thành “con tin” trong cuộc chiến cảm xúc của kẻ bạo hành.

Về mặt dư luận xã hội, những bình luận cho rằng nạn nhân yếu đuối, không yêu bản thân nên mới ở lại đều là những hình thức đổ lỗi cho nạn nhân, cho dù thoát nhìn chúng có vẻ hợp lý.

Có một điều đáng chú ý rằng, cộng đồng là những người lên án người bạo lực với phụ nữ và cả

Phụ nữ đừng âm thầm “tự chữa lành” bạo hành



● Việc người bị bạo hành không rời đi là “hiện tượng mắc kẹt sang chấn” - tình trạng mắc kẹt về mặt tâm lý trong một môi trường đầy đe dọa và bạo lực. (Nguồn: ST)

Gần đây, trường hợp một nghệ sĩ bị quay lại cảnh đánh vợ và đoạn clip này đã lan truyền mạnh mẽ. Sau đó, người vợ đã lên tiếng và cho rằng việc “vợ chồng bạo lực” không có gì đáng nghiêm trọng và mong cộng đồng bỏ qua. Tình huống nạn nhân bạo lực gia đình âm thầm “tự chữa lành” như thế này tiếc rằng tương đối phổ biến và đó là một phần nguyên nhân khiến cho tình trạng bạo lực gia đình khó được giải quyết dứt điểm, thậm chí là có phần gia tăng hơn.

người phụ nữ bị bạo lực, khi họ cam chịu, nhưng lại không có nhiều giải pháp được thực hiện ngay để hỗ trợ nạn nhân khi họ đang rất cần. Đó có phải là nguyên nhân khiến nạn nhân không rời đi mà phải gắng chịu đựng, theo bạn?

- Một sự thật nhức nhối cho những người hoạt động bảo vệ nạn nhân của bạo lực gia đình là việc phải chứng kiến nạn nhân tiếp tục ở lại và chịu đựng sự bạo hành dã man từ kẻ bạo hành, trong khi gần như không thể làm gì để giúp họ. Chừng nào nạn nhân còn ở lại, những gì chúng ta có thể làm cho họ là rất ít ỏi, vì mối đe dọa vẫn hiện diện ngay bên cạnh họ và hành vi bạo hành có thể xảy ra bất kỳ lúc nào.

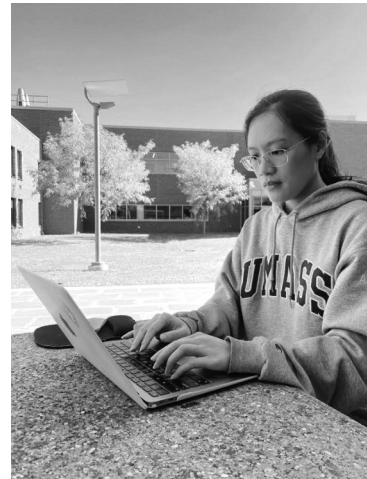
Trong hoàn cảnh này, bất cứ ai cũng dễ dàng tự hỏi: Tại sao nạn nhân không rời đi, kể cả trong những trường hợp mà thoát nhìn có vẻ như họ hoàn toàn có thể rời đi. Tuy nhiên, câu trả lời cho câu hỏi đó phức tạp hơn nhiều so với những gì chúng ta tưởng. Bên cạnh

những lý do có thể quan sát thấy như: nạn nhân phải chăm con nhỏ, không có điều kiện tài chính, không có việc làm, hoặc lo sợ bị trả thù, còn có những nguyên nhân tâm lý và thần kinh học sâu xa khác.

Nói đến “nguyên nhân tâm lý và thần kinh học sâu xa khác”, vậy theo bạn sự chịu đựng của người bị bạo hành có phải là “mắc kẹt sang chấn và bị thần phục”?

- Việc người bị bạo hành không rời đi là “hiện tượng mắc kẹt sang chấn” - tình trạng mắc kẹt về mặt tâm lý trong một môi trường đầy đe dọa và bạo lực. Đây là khi một người bị kẹt trong một hoàn cảnh lạm dụng nghiêm trọng, nhưng thay vì bỏ chạy, họ lại hình thành mối gắn bó lệch lạc với kẻ bạo hành. Đây là một cơ chế sinh tồn, khiến nạn nhân bám víu vào mối quan hệ - kể cả khi họ nhận thức được rằng mình cần phải rời đi.

Về mặt thần kinh học, hiện tượng này được lý giải bằng một phản ứng phòng vệ sinh tồn trong tình huống không thể chống cự hay trốn thoát. Theo nghiên cứu



● Ngô Bích Hằng. (Ảnh: NVCC)

của các nhà khoa học trên các loài linh trưởng, phản ứng thần phục là một cơ chế tiến hoá phổ biến, giúp cá thể sinh tồn trong hoàn cảnh bị mắc kẹt kéo dài, khi việc chiến đấu hay chạy trốn đều không khả thi.

Bạo hành thể chất, đặc biệt là các hình thức như siết cổ và chấn thương sọ não, gây ra hậu quả nghiêm trọng lên cấu trúc và chức năng não bộ.

Theo một nghiên cứu gần đây của các nhà khoa học, hình ảnh cộng hưởng từ não cho thấy các vùng não chịu trách nhiệm cho tư duy và điều hoà cảm xúc ở nạn nhân bị teo nhỏ rõ rệt ở toàn bộ bán cầu đại não và hệ viền. Các nhà nghiên cứu phát hiện rằng nạn nhân từng bị chấn thương sọ não, đặc biệt là những người từng bị siết cổ không gây tử vong, có điểm số thấp rõ rệt về trí nhớ và chức năng điều hành. Kết quả này phù hợp với nhiều nghiên cứu trước đó, cho thấy mối liên hệ rõ ràng giữa bạo lực thể chất và suy giảm nhận thức.

Hậu quả là, suy giảm nhận thức và xử lý cảm xúc có thể khiến

nạn nhân không thể tự lên kế hoạch rời đi, hoặc dễ rơi vào trạng thái tê liệt khi bị kích hoạt bởi yếu tố bất ngờ. Khi đó, phản ứng “chiến đấu hoặc bỏ chạy” chiếm lĩnh hoàn toàn cơ thể, khiến họ mất khả năng tư duy rõ ràng.

Một yếu tố tâm lý quan trọng khác là sự tự trọng thấp. Tự trọng thấp vừa là hậu quả của việc bị sỉ nhục, hạ thấp, vừa là nguyên nhân khiến nạn nhân tin rằng họ không xứng đáng được yêu thương hay bảo vệ. Nạn nhân thường xuyên bị thao túng cảm xúc - một chiến thuật mà kẻ bạo hành sử dụng để khiến họ nghi ngờ chính mình, cảm thấy vô giá trị và tin rằng họ “xứng đáng bị trừng phạt”. Đây là một trong những rào cản lớn nhất cản trở họ tìm đường thoát thân. Ngoài ra còn có chu kỳ tái bạo hành. Theo số liệu của Đường dây nóng quốc gia về bạo lực gia đình ở Mỹ (2025) cho biết, một nạn nhân trung bình phải rời bỏ rồi quay lại với kẻ bạo hành đến bảy lần trước khi rời đi hoàn toàn. Con số này cho thấy mức độ phức tạp và sự cản trở đa chiều trong hành trình thoát khỏi bạo hành.

Trước những thực trạng đáng báo động như vậy, chúng ta cần đưa ra giải pháp gì để bảo vệ, lên tiếng cho người yếu thế trong xã hội?

- Đó là kiên nhẫn và trao quyền. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là việc rời đi là bất khả thi. Tại Trung tâm Phụ nữ Hạt Montgomery, Hoa Kỳ (WCMC) - nơi tôi thực tập - chúng tôi hiểu rằng mỗi nạn nhân có hoàn cảnh riêng và những rào cản vô cùng thực tế khiến họ chưa thể rời đi ngay. Vì vậy, sự kiên nhẫn là điều cốt lõi trong công việc của chúng tôi.

Chúng tôi không thúc ép họ rời đi. Thay vào đó, chúng tôi lắng nghe, cung cấp hỗ trợ tâm lý qua đường dây nóng, hỗ trợ pháp lý, giúp họ tìm nhà ở, tìm việc làm, hỗ trợ tiền mặt và thiết lập kế hoạch an toàn để bảo đảm họ được bảo vệ ngay cả khi vẫn đang sống chung với kẻ bạo hành. Trong suốt quá trình này, chúng tôi luôn trao quyền tự quyết và đồng hành cùng họ, cho đến khi họ dần trở nên tự chủ và sẵn sàng.

Chỉ khi cảm thấy có lại được quyền làm chủ cuộc sống, họ mới có thể rời bỏ kẻ bạo hành một cách dứt khoát và bắt đầu một hành trình mới – hành trình của sự sống, an toàn và phẩm giá.

Xin cảm ơn Bích Hằng và chúc bạn thành công trong sự nghiệp phòng, chống bạo lực gia đình và hỗ trợ những nạn nhân yếu thế.

TUẦN NGỌC (thực hiện)

Theo Điều 35 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình 2022, có hiệu lực từ ngày 01/07/2023 quy định, cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình thực hiện việc chăm sóc, tư vấn, bố trí nơi tạm lánh, hỗ trợ nhu cầu thiết yếu cho người bị bạo lực gia đình và trẻ em mà người bị bạo lực gia đình có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng; giáo dục, hỗ trợ chuyển đổi hành vi bạo lực gia đình. Cơ sở trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình bao

gồm: Địa chỉ tin cậy; Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Cơ sở trợ giúp xã hội; Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý; Cơ sở khác tham gia trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình; Cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.

Cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình thực hiện các hoạt động trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình như: chăm sóc sức khỏe;

chăm sóc y tế; tư vấn pháp luật, tư vấn tâm lý; cung cấp nơi tạm lánh trong trường hợp nạn nhân bạo lực gia đình không có chỗ ở khác, nhằm tránh những hành vi bạo lực tiếp theo của người gây bạo lực gia đình; hỗ trợ một số nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân bạo lực gia đình trong trường hợp nạn nhân bạo lực gia đình không tự lo được hoặc không có sự hỗ trợ từ người thân, bạn bè...

TAND TP THỦ ĐỨC - TP HỒ CHÍ MINH THÔNG BÁO

Triệu tập bị đơn ông Lê Thành Nam, sinh năm 1988, địa chỉ: Căn hộ F16.11 Chung cư Carillon, 1 Trần Văn Danh, phường 13, quận Tân Bình, TPHCM. Đến Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, TPHCM vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 30/5/2025 để tham gia phiên tòa xét xử vụ án thụ lý số 350/2024/TLST-DS ngày 20/02/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (lần 1) và vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 18/6/2025 để tham gia phiên tòa sơ thẩm lần 2 (trong trường hợp vắng mặt lần thứ 1), tại Phòng xử Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh - địa chỉ số 1400 Đường Đồng Văn Cống, phường Thanh Mỹ Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh, TPHCM.

Trường hợp đương sự trên không đến thì Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ giải quyết vụ án nêu trên theo quy định của pháp luật.

TAND HUYỆN CÚ CHI, TP HỒ CHÍ MINH THÔNG BÁO

Bị đơn bà Đỗ Thị Sang, sinh năm 1993; thường trú: Khu 6, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; địa chỉ cư trú: 50/3 Trường Sơn, Phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến liên hệ Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết vụ án thụ lý số 356/2021/TLST-DS ngày 10/12/2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam và bị đơn ông Nguyễn Hồ Quốc Dũng, bà Đỗ Thị Sang cụ thể:

Thời gian mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 09/6/2025.

Địa điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ trụ sở: Khu phố 7, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp đương sự trên không đến thì Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ giải quyết vụ án nêu trên theo quy định của pháp luật.

TAND HUYỆN CÚ CHI, TP HỒ CHÍ MINH THÔNG BÁO

- Bị đơn: Công ty TNHH Sản xuất thương mại dịch vụ OFFICE 247.
Địa chỉ: 228 đường Lý Chính Thắng, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng Hải, sinh năm 1980.
Địa chỉ: S54 Bến Vân Đồn, Phường 8, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
+ Ông Nguyễn Hoàng Hải, sinh năm 1980; địa chỉ: S54 Bến Vân Đồn, Phường 8, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.
+ Ông Nguyễn Văn Hưng, sinh năm 1955; địa chỉ: S54 Bến Vân Đồn, Phường 8, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.
+ Bà Phạm Thị Thanh Huyền, sinh năm 1956; địa chỉ: S54 Bến Vân Đồn, Phường 8, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến liên hệ Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết vụ án thụ lý số 23/2023/TLST-KDTM ngày 29/6/2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam và bị đơn Công ty TNHH Sản xuất thương mại dịch vụ OFFICE 247 cụ thể:

Thời gian mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 04/6/2025 (nếu phiên họp bị hoãn thì phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ hai sẽ được mở lại vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 27/6/2025).

Địa điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ trụ sở: Khu phố 7, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp đương sự trên không đến thì Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ giải quyết vụ án nêu trên theo quy định của pháp luật.

NHỮNG QUỐC GIA BÁC ĐÃ ĐI QUA:

Hành trình 30 năm đi tìm dáng hình mùa xuân cho dân tộc



● Nguyễn Ái Quốc phát biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XVIII Đảng Xã hội Pháp ở thành phố Tours, tháng 12/1920. (Ảnh tư liệu)

Rời Bến Nhà Rồng năm 1911 với khát khao cháy bỏng giành độc lập cho dân tộc, Nguyễn Ái Quốc đã trải qua hành trình 30 năm bôn ba khắp năm châu bốn biển. Không đơn thuần là cuộc tìm kiếm cá nhân, đó là cuộc kiếm tìm con đường sống còn của cả dân tộc - con đường đã đưa Việt Nam từ đêm trường nô lệ bước vào thời kỳ độc lập, tự do.

Khởi hành từ Bến Nhà Rồng

Bầu trời Sài Gòn ngày 5/6/1911 chứng kiến một khoảnh khắc lịch sử đang lặng lẽ hình thành. Tại Bến Nhà Rồng, một thanh niên 21 tuổi mang tên Văn Ba đứng trên boong tàu Latouche-Tréville, ánh mắt đầy quyết tâm nhìn về phía chân trời. Chẳng ai ngờ rằng, giây phút ấy đã khắc dấu một bước ngoặt không chỉ trong đời người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành, mà còn mở ra trang sử mới cho cả dân tộc Việt Nam.

Trái tim trẻ ấy nung nấu một hoài bão lớn lao. “Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đây là tất cả những điều tôi muốn, đây là tất cả những điều tôi hiểu”, Người đã thổ lộ như vậy. Lời nói giản dị mà chứa đựng cả một khát vọng vĩ đại của một dân tộc đang mòn mỏi trong xiềng xích nô lệ.

Trong bối cảnh đất nước chìm trong đêm dài đô hộ, đầu đầy vắn âm vang tiếng thở dài tuyệt vọng từ những phong trào yêu nước thất bại, người thanh niên ấy đã chọn một hướng đi khác biệt. Không hướng về phương Đông như Phan Bội Châu với phong trào Đông Du hay cầu viện các nước châu Âu, Nguyễn Tất Thành quyết định đi ngược dòng lịch sử - đến tận “sào huyệt” của chế độ thực dân để tìm hiểu những gì ẩn giấu đằng sau khẩu hiệu “Tự do, Bình đẳng, Bác ái” mà đế quốc vẫn thường rêu rao.

“Khi tôi độ mười ba tuổi, lần đầu tiên tôi được nghe ba chữ Pháp: Tự do, Bình đẳng, Bác ái. Đối với chúng tôi, người da trắng nào cũng là người Pháp. Người Pháp đã nói thế. Và từ

thời ấy, tôi rất muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn tìm xem những gì ẩn giấu đằng sau những chữ ấy... Tôi quyết định tìm cách đi ra nước ngoài”. Lịch sử sau này đã chứng minh, quyết định táo bạo ấy đã thay đổi vận mệnh cả một dân tộc.

Hành trình khám phá thế giới

Bằng đôi bàn tay trắng và một trái tim rực lửa, người thanh niên Văn Ba ấy đã làm phụ bếp trên con tàu Latouche Tréville, lênh đênh trên mệnh mông sông nước. Singapore, Colombo, Djibouti, Port Said, Marseille - những địa danh xa lạ dần hiện ra trước mắt người thanh niên An Nam. Mỗi điểm dừng chân là một cơ hội để Người quan sát, học hỏi và nhận thức sâu sắc hơn về thế giới bên ngoài.

Tháng 7/1911, khi cập bến Le Havre (Pháp), một chương mới trong cuộc đời của Nguyễn Ái Quốc đã mở ra. Trên mảnh đất được mệnh danh là quê hương của “Tự do, Bình đẳng, Bác ái”, mỗi công việc là một lát cắt đời sống, giúp Người thấu hiểu nỗi cơ cực của tầng lớp lao động nghèo và bóc lột bản chất thật của xã hội tư bản - nơi khẩu hiệu “Tự do, Bình đẳng, Bác ái” chỉ là vỏ bọc che đậy sự bất công, áp bức.

Hành trình khám phá không dừng lại ở nước Pháp. Từ những con phố nhộn nhịp của New York, Boston (Hoa Kỳ) đến những xưởng máy khói lửa ở London (Vương quốc Anh), dấu chân của Người in lại trên khắp các châu lục. Ba đại dương, bốn châu lục, gần 30 quốc gia và hàng trăm thành phố - con số thống kê không thể nào lột tả hết

những gian truân, thử thách mà Người đã trải qua. Mỗi chuyến đi là một lần Người chìm đắm trong suy tư, tìm kiếm lời giải cho bài toán cứu nước. Và ở bất cứ quốc gia nào, Người cũng hòa mình vào cuộc sống của những người lao động, làm bất cứ việc gì để sống và hoạt động: phụ bếp trong khách sạn, phụ việc cho hiệu ảnh, xúc tuyết trong những đêm đông giá rét, thợ sơn tàu giữa cái nắng oi ả, cào tuyết, đốt lò,...

Từng trang sách, từng cuộc đối thoại, từng phong trào đấu tranh mà Người chứng kiến đã dần hình thành nên một nhận thức sâu sắc: các cuộc cách mạng tư sản như Cách mạng Mỹ hay Cách mạng Pháp, dù hô hào “Tự do, Bình đẳng, Bác ái”, nhưng thực chất chỉ là sự thay đổi về hình thức thống trị. Tiếng là cộng hòa, dân chủ, nhưng thực chất vẫn bóc lột tầng lớp lao động trong nước và áp bức các dân tộc thuộc địa. Con đường cứu nước, giải phóng dân tộc phải là con đường khác!

Ánh sáng từ chủ nghĩa Mác-Lênin

Trong hành trình dài miệt mài tìm kiếm, có những khoảnh khắc định mệnh mà một thoáng bừng ngộ có thể thay đổi cả cuộc đời một con người, thậm chí vận mệnh cả một dân tộc. Với Nguyễn Ái Quốc, khoảnh khắc ấy đến vào mùa hè Paris năm 1920.

Cuối năm 1917, khi làn gió Cách mạng Tháng Mười Nga thổi đến châu Âu, Nguyễn Ái Quốc đã trở lại Paris, hòa mình vào không khí sôi động của các phong trào công nhân và tiến bộ. Năm 1919, Người gia nhập Đảng Xã hội Pháp với niềm tin: “Đây là tổ



● Chủ tịch Hồ Chí Minh là người chủ động và nhiệt thành thiết lập quan hệ Việt - Mỹ. (Ảnh tư liệu)



● Thẻ đảng viên Đảng Cộng sản Pháp của đồng chí Nguyễn Ái Quốc. (Ảnh: Bảo tàng Hồ Chí Minh - chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh)

chức duy nhất ở Pháp bên vực nước tôi, là tổ chức duy nhất theo đuổi lý tưởng cao quý của Đại cách mạng Pháp: Tự do, Bình đẳng, Bác ái”. Cũng trong năm đó, tiếng nói của một dân tộc bị áp bức đã vang lên giữa Thủ đô Paris khi Người gửi “Bản yêu sách của nhân dân An Nam” tới Hội nghị Versailles, đòi quyền tự do, dân chủ cho đồng bào mình.

Nhưng ánh sáng thực sự bùng lên trong tâm trí Người vào tháng 7/1920, khi trên trang báo L’Humanite (Nhân đạo) của Đảng Xã hội Pháp, Nguyễn Ái Quốc đọc được “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa” của V.I.Lênin. Những dòng chữ ấy như tia chớp xé toang bầu trời đêm tăm tối, khiến Người xúc động thốt lên: “Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!”.

Trong giây phút ấy, những mảnh ghép rời rạc của bức tranh cứu nước bỗng kết nối lại với nhau, hiện ra rõ ràng, mạch lạc. Chủ nghĩa Mác-Lênin đã cung cấp cho người thanh niên An Nam ấy chiếc chìa khóa để mở ra cánh cửa dẫn đến con đường giải phóng dân tộc.

Với ngọn lửa niềm tin bùng cháy trong tim, tháng 12/1920, tại thành phố Tours (Pháp), Nguyễn Ái Quốc đã tham dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp. Sau bài phát biểu, Người đã bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản (Quốc tế III) và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp. Một người cộng sản Việt Nam đầu tiên đã ra đời, đánh dấu bước

ngoặt lịch sử không chỉ trong cuộc đời Người mà còn của cả dân tộc Việt Nam.

Từ ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin, Nguyễn Ái Quốc đã rút ra kết luận quan trọng: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”. Tư tưởng này đã trở thành sợi chỉ đỏ xuyên suốt dẫn dắt cách mạng Việt Nam.

Nhìn lại 30 năm Bác đi tìm dáng hình mùa xuân cho dân tộc

Sau 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước khắp bốn bề năm châu, ngày 28/1/1941 (mùng 2 Tết Tân Ty), Nguyễn Ái Quốc đã bước qua cột mốc 108 biên giới Việt - Trung, đặt chân lên mảnh đất quê hương yêu dấu. Đó là Pác Bó, một làng nhỏ heo hút nằm giữa núi rừng Cao Bằng hoang sơ. Giờ phút thiêng liêng ấy, Người xúc động nghẹn ngào: “Xa rời Tổ quốc đã hơn 30 năm. Đã mất bao nhiêu thời giờ và sức lực tìm liên lạc mà không được. Bao nhiêu năm thương nhớ, đợi chờ. Hôm nay mới bước chân về nơi non sông gấm vóc của mình. Khi bước qua cái bia giới tuyến, lòng Bác vô cùng cảm động”.

Ba mươi năm là quãng thời gian đủ dài để một đứa trẻ trưởng thành và già đi, là quãng thời gian mà một dân tộc có thể trải qua bao thăng trầm lịch sử. Đó cũng chính là độ dài của cuộc hành trình mà Nguyễn Ái Quốc đã kiên trì theo đuổi để tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam. Từ một thanh niên ôm hoài bão lớn đến vị lãnh tụ thiên tài của cách mạng Việt Nam, Người đã vẽ nên một chân dung đẹp đẽ về tinh thần Việt Nam bất khuất, kiên cường và giàu trí tuệ. Hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc là một bản anh hùng ca về ý chí, nghị lực và tầm nhìn - những phẩm chất cao quý đã giúp dân tộc ta vượt qua bao nỗi đau, thất bại để đi đến vinh quang.

Giờ đây, khi mùa xuân lại về trên mọi miền Tổ quốc, khi đất nước đang vững bước trên con đường đổi mới, hành trình đi tìm dáng hình mùa xuân cho dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh cách đây hơn 1 thế kỷ lại càng trở nên thiêng liêng hơn bao giờ hết. Từ Bến Nhà Rồng đến Pác Bó, từ những ngày lênh đênh trên biển cả đến những đêm miệt mài bên chiếc bàn đá, từ “tìm đường” đến “cứu nước” - đó không chỉ là hành trình của một cá nhân mà là hành trình của cả dân tộc Việt Nam vươn mình tìm đến độc lập, tự do và hạnh phúc.

Hành trình ấy vẫn tiếp tục ngày nay. Mỗi người Việt Nam hôm nay, bằng sức lực, trí tuệ và tâm huyết của mình, đang góp phần viết tiếp hành trình vĩ đại mà Người đã khởi xướng - hành trình xây dựng một đất nước “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”, một đất nước “sánh vai với các cường quốc năm châu” như ước nguyện giản dị mà thiêng liêng Người đã gửi gắm. **THẢO TRANG**

Những ký ức làm nên thành phố

Sài Gòn những năm đầu thế kỷ XX hiện lên như một bức tranh đa sắc màu. Nơi đó tồn tại sự xa hoa của một đô thị thuộc địa, nhưng ẩn sâu bên trong vẻ ngoài lộng lẫy là những phận đời lâm than dưới ách đô hộ. Bến cảng Nhà Rồng khi ấy là cửa ngõ giao thương sầm uất, đồng thời chứng kiến bao cảnh ly biệt, bao nỗi thống khổ của người dân mất nước. Chính trong bối cảnh ấy, người thanh niên Nguyễn Tất Thành, với trái tim yêu nước nồng nàn, đã sớm nhận ra sự bất lực của các phong trào yêu nước đương thời và quyết tâm tìm một con đường cứu nước mới. Ngày 5 tháng 6 năm 1911, trên con tàu Amiral Latouche Tréville, chàng thanh niên mang trong mình hoài bão lớn lao về một Việt Nam tự do đã rời xa mảnh đất Sài Gòn, đặt những bước chân đầu tiên trên hành trình cứu quốc. Quyết định ra đi của Người không chỉ là một sự kiện trọng đại trong cuộc đời một con người mà còn là một bước ngoặt lịch sử, đánh dấu sự chuyển mình trong tư tưởng cứu quốc của Việt Nam. Từ thành phố này, một trang sử mới của dân tộc đã mở ra, một hành trình đầy chông gai nhưng rực rỡ ánh sáng của độc lập và tự do.

Trong cuộc cách mạng lâu dài và gian khổ, Thành phố Sài Gòn - Gia Định đã không ngừng phát huy truyền thống kiên cường, bất khuất của dân tộc ta, lập nhiều chiến công xuất sắc. Sau khi đất nước thống nhất Bắc - Nam, ngày 2 tháng 7 năm 1976, Quốc hội khóa VI đã quyết định đổi tên Sài Gòn - Gia Định thành Thành phố Hồ Chí Minh. Sự kiện lịch sử này không chỉ thể hiện sự tri ân sâu sắc đối với công lao trời biển của Chủ tịch Hồ Chí Minh mà còn là niềm tự hào, nguồn động lực to lớn để Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố tiếp tục noi gương Người, xây dựng thành phố ngày càng phát triển, văn minh, hiện đại.

Ánh sáng quá khứ soi đường tương lai

Sau ngày thống nhất đất nước, Thành phố Hồ Chí Minh phải đối mặt với vô vàn khó khăn: cơ sở hạ tầng lạc hậu, kinh tế trì trệ, đời sống Nhân dân còn nhiều thiếu thốn. Tuy nhiên, với tinh thần năng động, sáng tạo và ý chí vượt khó, Thành phố đã từng bước vươn lên mạnh mẽ. Trong gần nửa thế kỷ mang tên Bác, Thành phố Hồ Chí Minh đã có những bước chuyển mình vượt bậc, khẳng định vị thế là một trung tâm kinh tế, văn hóa, khoa học - công nghệ hàng đầu của cả nước.

Năm 1986, Việt Nam bắt đầu công cuộc Đổi mới và Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương tiên phong trong việc áp dụng các chính sách kinh tế thị trường. Đến năm 2015, thu nhập bình quân đầu người đạt 5.538 USD. Từ một thành phố với quy mô kinh tế tổng giá trị ước hơn 2,5 tỉ đồng, nay đạt hơn 957.000 tỉ đồng. Chênh lệch thu nhập giữa các nhóm dân cư giảm từ 10 lần vào năm 1992 xuống còn 6,6 lần vào năm 2014. Ngày nay, theo số liệu của Cục Thống kê Thành phố Hồ

Tự hào thành phố mang tên Bác



● Bến cảng Nhà Rồng lịch sử, nơi cách đây hơn một thế kỷ, người thanh niên Nguyễn Ái Quốc đã ra đi tìm đường cứu nước. (Ảnh: VIMC)



● Hiện nay, Thành phố Hồ Chí Minh đang trên đà trở thành một đô thị thông minh, hiện đại. (Ảnh: SE)

Thành phố Hồ Chí Minh trở thành một đô thị được Nhân dân cả nước yêu mến và hướng về, không chỉ bởi đây là một đầu tàu kinh tế, văn hóa, xã hội, "trái tim của miền Nam". Điều làm nên sự đặc biệt của thành phố này chính là dấu ấn lịch sử thiêng liêng: từ nơi đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại đã bắt đầu hành trình cứu nước. Và thành phố ấy đã vinh dự mang tên Người, Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu.

Chí Minh, năm 2024, Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) của thành phố ước tính tăng trưởng khoảng 8,03% so với năm 2023, vượt mục tiêu đề ra. Quy mô kinh tế của Thành phố tiếp tục dẫn đầu cả nước, chiếm khoảng 24% GDP quốc gia. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2024 ước đạt 450 nghìn tỷ đồng, tăng 12% so với năm trước, cho thấy môi trường đầu tư hấp dẫn và tiềm năng phát triển mạnh mẽ của thành phố. Kim ngạch xuất khẩu của Thành phố năm 2024 đạt khoảng 50 tỷ USD, tiếp tục khẳng định vai trò là một trung tâm giao thương quốc tế quan trọng.

Thành phố Hồ Chí Minh còn là một trung tâm văn hóa lớn của cả nước, nơi bảo tồn và phát huy nhiều giá trị văn hóa truyền thống, đồng thời tiếp thu những tinh hoa văn hóa thế giới. Các di tích lịch sử, các công trình kiến trúc cổ kính như Bến Nhà Rồng, Dinh Độc Lập, Nhà hát Thành phố... không chỉ là những biểu tượng của thành phố mà còn là những chứng nhân lịch sử. Bên cạnh đó, đời sống văn hóa nghệ thuật của thành phố vô cùng sôi động với nhiều hoạt động phong phú như các lễ hội truyền

thống, các buổi biểu diễn nghệ thuật, các triển lãm, các sự kiện văn hóa quốc tế. Thành phố cũng là nơi sản sinh ra nhiều nghệ sĩ, nhà văn, nhà thơ tài năng, đóng góp vào sự phát triển của nền văn hóa Việt Nam đương đại.

Hiện nay, Thành phố Hồ Chí Minh đang trên đà trở thành một đô thị thông minh, hiện đại. Nhiều dự án hạ tầng giao thông trọng điểm đã và đang được triển khai, góp phần giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông và kết nối các khu vực trong và ngoài Thành phố. Các ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông được đẩy mạnh trong quản lý đô thị, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền và chất lượng cuộc sống của người dân. Các khu đô thị mới hiện đại với đầy đủ tiện ích được xây dựng, đáp ứng nhu cầu về nhà ở và không gian sống ngày càng cao của người dân.

Thành phố nhân văn - thành phố nghĩa tình

Nhưng, điều cốt lõi của một thành phố không chỉ là những số liệu ấn tượng về kinh tế mà còn là bản sắc riêng. Thành phố Hồ Chí

Minh, thành phố mang tên Bác, có tuổi đời trẻ hơn so với nhiều đô thị khác trên cả nước. Tuy nhiên, xứng đáng với cái tên thiêng liêng, nơi đây thực sự là một Thành phố giàu bản sắc. Bản sắc ấy đến từ một cộng đồng đa dạng văn hóa tụ hội nơi "đất lành chim đậu", đến từ sự tử tế, nhân văn và nghĩa tình mà chính quyền và người dân Thành phố đã tạo dựng suốt bao năm.

Từ khi thành lập, Chính quyền Thành phố luôn chú trọng đến công tác an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững. Thành phố Hồ Chí Minh chính là nơi khởi xướng chương trình "Xóa đói giảm nghèo" vào tháng 2 năm 1992, với mục tiêu đến ngày 30 tháng 4 năm 1995 sẽ xóa được hộ đói, cơ bản giải quyết được cái ăn hằng ngày và chống tái đói. Đến cuối năm 2020, Thành phố đã hoàn thành mục tiêu "cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố". Giờ đây, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều của Thành phố đã giảm xuống còn dưới 1% (số liệu năm 2024). Hệ thống y tế và giáo dục của thành phố không ngừng được đầu tư và nâng cao chất lượng, đáp

ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân. Số lượng trường học các cấp, bệnh viện, trung tâm y tế không ngừng tăng lên, trang thiết bị y tế được hiện đại hóa, đội ngũ y, bác sĩ và giáo viên được đào tạo chuyên nghiệp.

Thành phố Hồ Chí Minh còn nổi bật với những hoạt động nhân văn, thể hiện tinh thần "nghĩa tình" sâu sắc. Trong 20 năm qua, thông qua Quỹ "Vì người nghèo", Thành phố đã xây dựng hơn 30.208 căn nhà và sửa chữa hơn 17.327 căn nhà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn cùng với nhiều "cần câu cơm" giúp người dân thoát nghèo. Đặc biệt, trong thời gian dịch COVID-19 bùng phát, Thành phố đã triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ người dân như: cây ATM gạo miễn phí, siêu thị - cửa hàng 0 đồng, bữa cơm nghĩa tình, nhà trợ giảm giá...

Noi gương Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh luôn quán triệt sâu sắc tư tưởng của Người về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, về sức mạnh của sự đoàn kết toàn dân, về tinh thần tự lực, tự cường và khát vọng hòa bình, thống nhất. Tự hào mang tên Bác, thành phố không ngừng đổi mới, sáng tạo, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, xây dựng một thành phố có kinh tế phát triển năng động, văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, xã hội văn minh, nghĩa tình, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao.

Một điều đáng trân trọng là tại Thành phố trẻ này, không chỉ những cựu chiến binh, những người đứng tuổi đã trải qua nhiều gian nan của thời cuộc hiểu được giá trị của hòa bình, tự do mà những người trẻ, những thanh, thiếu niên thế hệ 9X, 2000 giờ đây cũng có những hiểu biết đáng quý, đáng trân trọng về lịch sử giữ nước, về công ơn của Hồ Chủ tịch đối với đất nước. Nhiều người trẻ của Thành phố đã coi Hồ Chủ tịch như một "thần tượng", một tấm gương sáng về đạo đức, về tinh thần học hỏi không ngừng, về lòng yêu nước để phấn đấu noi theo. Tại buổi lễ diễu binh diễn ra vào dịp kỷ niệm 50 năm thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025), trong biển người đến xem lễ, có không ít câu hát cất lên từ trái tim người trẻ: "Việt Nam, Hồ Chí Minh".

Từ Bến cảng Nhà Rồng lịch sử, nơi cách đây hơn một thế kỷ, một người con ưu tú của dân tộc đã ra đi tìm đường cứu nước, Thành phố Hồ Chí Minh hôm nay đã vươn mình trở thành một đô thị hiện đại, năng động, nghĩa tình. Ký ức về Bác vẫn sống mãi trong trái tim mỗi người dân thành phố, là nguồn sức mạnh tinh thần to lớn, thôi thúc các thế hệ tiếp nối không ngừng phấn đấu, xây dựng Thành phố ngày càng giàu đẹp, văn minh, xứng đáng với tên gọi Thành phố Hồ Chí Minh - thành phố mang tên Người, thành phố của những khát vọng vươn xa. **NGỌC MAI**

Biết ơn được lớn lên trong hòa bình

Tại đêm nhạc 50 năm Đất nước trọn niềm vui tại Hoàng Thành Thăng Long (Hà Nội) vừa qua, ca sỹ Mỹ Linh với ca khúc “Bài ca hy vọng” được cô thể hiện trong mưa đã gây xúc động mạnh mẽ - đặc biệt, đêm nhạc có sự giao lưu cùng các nhân chứng lịch sử...

Những năm gần đây, ca sỹ Mỹ Linh có sự trở lại gần hơn với công chúng khi chị tham gia nhiều show truyền hình như “Chị đẹp đập gió, rẽ sóng” mùa 1, mùa 2... Trong những ngày tháng 4 lịch sử vừa qua, chị góp mặt trong nhiều chương trình, sự kiện lớn của đất nước. Bắt đầu từ ngày 29/3 là chương trình kỷ niệm 50 năm giải phóng Đà Nẵng, rồi ở Đà Lạt (miền Trung, Tây Nguyên). Với chị, tất cả như tái hiện lại hành trình giải phóng từng thành phố, vùng đất thân yêu của Tổ quốc. Ngày 30/4, chị tham gia chương trình ở Hoàng Thành Thăng Long - Hà Nội, thể hiện bài “Bài ca hy vọng” của nhạc sĩ Văn Ký - một bài hát mà mẹ chị ngày xưa hay hát, gắn với ký ức tuổi thơ thời bao cấp. “Mỗi lần hát là mình lại xúc động, nhớ về thời khó khăn mà mọi người vẫn hát để xua tan mệt mỏi”...

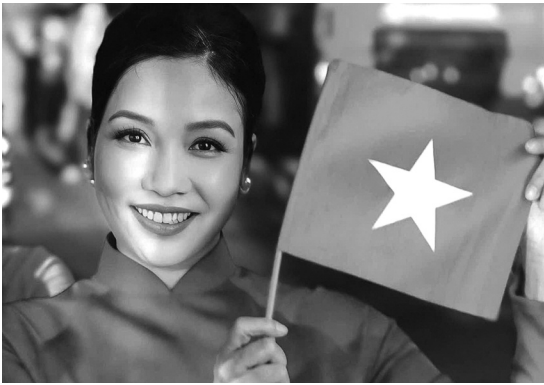
Trong sự nghiệp nghệ thuật của mình, chị từng thể hiện nhiều ca khúc cách mạng như “Tự nguyện”, “Đất nước trọn niềm vui”, “Hô Chí Minh đẹp nhất tên Người”... Theo Mỹ Linh, những ca khúc đó không gắn với riêng ai cả, mà thuộc về Tổ quốc. Đơn cử “Đất nước trọn niềm vui” - chỉ cần vang lên thôi là mọi người đã hình dung bước chân dón dáp của những người lính giải phóng được đồng bào đón chào. Còn những bài hát về Bác Hồ lại mang cảm xúc rất riêng - về vị lãnh tụ có tầm nhìn vượt thời đại. “Mình nghĩ rằng những bài hát đó thuộc về tất cả chúng ta. Mỗi lần hát lên là lại gợi nhớ một giai đoạn lịch sử, rất bồi hồi, rất xúc động”, Mỹ Linh bày tỏ.

“Mình cảm thấy rất vinh dự. Được trao gửi để thể hiện những bài hát mang tính biểu tượng như vậy là một niềm tự hào lớn. Thực ra, những bài đó không dễ hát đâu, vì cảm xúc phải thật. Mình hát những bài như “Tự nguyện”, “Đất nước trọn niềm vui”... Đó là những bài hát thuộc về thời đại và mình chỉ là người thể hiện. Tất nhiên khi hát mình phải có tìm hiểu để biết được ca khúc thuộc về giai đoạn nào và vì sao nó lại ra đời để mình có thể cảm nhận được nó một cách thấm thía hơn”...

Chị kể, chị sinh vào tháng 8 năm 1975, 4 tháng sau khi đất nước thống nhất. Đó là giai đoạn đất nước sau chiến tranh, gặp rất nhiều khó khăn, nhưng chị luôn cảm thấy may mắn vì được sinh ra trong hòa bình. Chị bày tỏ: “Bọn mình là thế hệ sinh ra trong hòa bình và mình cảm nhận được sự may mắn đó, nên mình luôn thấy biết ơn. Mình nghĩ là bất cứ ai sinh ra trong hòa bình đều phải cảm thấy đó là một hạnh phúc,

Viết tiếp câu chuyện hòa bình

Nói về thế hệ trẻ, ca sỹ Mỹ Linh nhận định, các bạn rất giỏi, tiếp cận tri thức sớm và tự học hỏi được từ rất nhiều nguồn: “Mình tin rằng các bạn trẻ sẽ ý thức được vai trò của mình - xây dựng bản thân, gia đình và đất nước như lời Bác dạy...”



● Diva Mỹ Linh hạnh phúc được sống trong hòa bình.



● Diva Mỹ Linh và con gái út - ca sỹ Mỹ Anh là một trong những ca sĩ gen Z nổi bật, cô đã tài khi biết sáng tác, sản xuất âm nhạc, trình diễn thu hút.



● Ca sỹ Mỹ Linh và gia đình nhỏ nổi tiếng. (Ảnh trong bài: NVCC)

không chỉ là nghệ sĩ, mà là tất cả mọi người. Là một công dân, ai cũng sẽ thấy vai trò của mình trong dòng chảy chung của đất nước. Mình sinh ra sau thời điểm đất nước vừa mới thống nhất, rồi trải qua cấm vận, rồi mở cửa... Mình đã chứng kiến rất nhiều và thấy bản thân mình có điều đặc biệt: mình là nhân chứng cho rất nhiều sự kiện quan trọng”...

Khi đất nước bắt đầu đổi mới, từng bước chuyển mình, với tư cách là một nghệ sĩ, “chị đẹp” cảm thấy rõ vai trò của mình trong sự thay đổi ấy. Ngay cả trong âm nhạc cũng vậy, từ chỗ các nghệ sỹ chỉ hát ca ngợi đất nước, chính trị, thì từ lâu họ đã được thể hiện cá tính, bản sắc riêng. “Mình cảm thấy mình như là một mắt xích chuyển giao - từ giai đoạn cả nước hướng về một mục tiêu chung là thống nhất, sang giai đoạn hậu chiến, khi mọi người bắt đầu lo cơm ăn, áo mặc và bắt đầu có cơ hội nói lên tiếng nói riêng của mình”.

Là một diva hàng đầu trong làng nhạc Việt, Mỹ Linh tin rằng âm nhạc truyền thống hoàn toàn có thể khơi dậy niềm tự hào dân tộc ở người trẻ. “Vừa rồi, mình tham gia một số chương trình

lớn, thấy các bạn trẻ trên sân khấu, hàng chục nghìn người, vẫn cùng hòa giọng hát say sưa những ca khúc cũ - điều đó chứng tỏ rằng âm nhạc có thể sống tiếp, nếu được đặt đúng chỗ và hòa âm đúng cách để người trẻ có thể tiếp nhận”...

Năm 1975, chị sinh ra sau ngày thống nhất và thường được nghe mẹ kể, ngày 30/4/1975, cả Hà Nội đổ ra đường, ôm nhau khóc vì xúc động - từ nay không còn bom đạn nữa, chỉ còn xây dựng đất nước. Đó là niềm hạnh phúc lớn sau những năm tháng kháng chiến trường kỳ. “Gia đình mình cũng có nhiều người tham gia kháng chiến. Mẹ chồng mình là nghệ sỹ múa, từng vào chiến trường phục vụ, sống giữa bom rơi đạn nổ, vẫn hát, vẫn múa - ai có gì thì công hiến bằng cái đó”. Mỹ Linh bày tỏ: “Thời mẹ mình là nghệ sỹ phục vụ chiến trường nên mẹ thường chỉ hát dòng nhạc cách mạng. Còn thế hệ bọn mình thì được hát phong phú từ tình yêu đất nước đến mọi cảm xúc riêng tư trong cuộc sống. Giờ đến con mình, thế hệ sống trong hòa bình, trong sự vươn mình của đất nước. Đó là điều tuyệt vời nhất!”...

Nói về thế hệ trẻ, ca sỹ Mỹ Linh nhận định, các bạn rất giỏi, tiếp cận tri thức sớm, học hỏi được từ rất nhiều nguồn. “Mình tin rằng các bạn trẻ sẽ ý thức được vai trò của mình - xây dựng bản thân, gia đình và đất nước. Như lời Bác dạy “Dân giàu thì nước mạnh”. Tụi trẻ họ vẫn học lịch sử, vẫn được nghe kể chuyện từ gia đình. Ví dụ, nhà mình hoặc rất nhiều gia đình đều có bằng Tổ quốc ghi công, nên mỗi dịp giỗ cụ, mẹ chồng mình lại kể chuyện cụ hy sinh thế nào. Từ đó, các con mình cũng thấm thía và học được lịch sử qua những điều gần gũi như thế”...

Mỹ Linh từng áp ủ giấc mơ trở thành cô giáo dạy văn

Mấy thập kỷ qua, chúng ta đã quen thuộc với một diva Mỹ Linh đậm chất, làm đẹp thêm cho mỗi ca khúc chị thể hiện. Thế nhưng, trước khi trở thành một trong những giọng ca hàng đầu của Việt Nam, ca sỹ Mỹ Linh từng áp ủ ước mơ trở thành cô giáo dạy văn. Thời còn là sinh viên, chị không mấy tự tin vào khả năng ca hát của mình, cho rằng con đường nghệ thuật chỉ dành cho những gia đình có truyền thống. Thậm chí, gia đình chị cũng không ủng hộ con

gái theo đuổi đam mê này. Tuy nhiên, với tài năng thiên phú và giọng hát nội lực đầy cảm xúc, Mỹ Linh đã từng bước chinh phục trái tim khán giả và khẳng định vị thế của mình trong làng nhạc Việt.

Bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp của Mỹ Linh phải kể đến cuộc thi SV 96. Nhờ lời mời của nhà báo Lại Văn Sâm, cô cùng ban nhạc Hoa Sữa đã có màn trình diễn ấn tượng, ca khúc bất ngờ được đông đảo khán giả yêu thích. Giọng hát trong trẻo, kỹ thuật thanh nhạc điêu luyện của Mỹ Linh đã nhanh chóng thu hút sự chú ý của các đạo diễn Đài Truyền hình Việt Nam, mở ra cơ hội hợp tác lâu dài và gắn bó với nhiều chương trình của nhà đài.

Sau này, dù đã có sự nghiệp ca hát ổn định nhưng ngọn lửa đam mê với bục giảng trong Mỹ Linh vẫn luôn cháy âm ỉ. Nữ ca sỹ áp ủ khát vọng được truyền đạt những kiến thức và tình yêu âm nhạc của mình cho thế hệ trẻ, quyết tâm theo đuổi con đường giáo dục song song với sự nghiệp ca hát lung lay.

Bước đi đầu tiên trong hành trình này là việc Mỹ Linh ra mắt mô hình “Trại hè âm nhạc” vào năm 2014. Ban đầu, đối tượng học viên chủ yếu là con em của bạn bè, người thân trong giới nghệ sỹ. Tuy nhiên, với sự tận tâm và phương pháp giảng dạy hiệu quả, trại hè âm nhạc của Mỹ Linh ngày càng được biết đến rộng rãi. Không dừng lại ở đó, chị còn triển khai dự án dạy hát trực tuyến “21 ngày học hát cùng Mỹ Linh” trong thời gian dịch COVID-19 bùng phát...

Trong nhiều cuộc phỏng vấn, Mỹ Linh cũng đề cập đến ước mơ làm nhà giáo của mình. Chị chia sẻ: “Trước khi trở thành ca sỹ, tôi từng mơ ước trở thành một cô giáo. Và đó chính ra mới là mơ ước đeo bám tôi lâu nhất, không hề là một ước mơ con trẻ, thăng hoa. Hẳn là trước hết vì bố tôi là một nhà giáo và những hình dung âm áp về bố, rồi sau này là về cô giáo dạy nhạc của tôi, cũng chính là những ấn tượng đẹp nhất trong tôi về nghề giáo, về cách trao và nhận lòng tin. Với nghiệp hát, tôi nghĩ mình luôn có đủ lý do và những cách thức khác nhau để nuôi dưỡng tình yêu của mình trước nó, không nhất thiết phải bằng cách đứng trên sân khấu, cả khi vẫn còn duyên”.

Ngay từ những ngày đầu chập chững vào nghề, Mỹ Linh đã xây dựng cho mình một hướng đi bài bản, chuyên nghiệp, tiếp cận những tiêu chuẩn quốc tế. Nhờ đó, cho đến nay, chị vẫn là một trong những nghệ sỹ có sức ảnh hưởng lớn và là biểu tượng của nền âm nhạc Việt Nam. Mỹ Linh là giọng ca được yêu mến trong thập niên 90 và những năm đầu 2000 với các ca khúc gây sốt như: “Chị tôi”, “Hương Ngọc Lan”, “Khúc giao mùa”, “Những giấc mơ dài”... Chị kết hôn với nhạc sỹ Anh Quân năm 1998 và có cuộc sống hôn nhân đầy viên mãn. Hiện nay, các con chị đều đã thành công, đầy tài năng theo những con đường riêng, độc lập... MIÊN THẢO

Chủ tịch Hồ Chí Minh - Nguồn cảm hứng bất tận trong trái tim người nhạc sĩ



● Chủ tịch Hồ Chí Minh là nguồn cảm hứng bất tận, khơi gợi cảm xúc sáng tác của nhiều nhạc sĩ. (Ảnh: Tư liệu)

Trong dòng chảy lịch sử dân tộc, hiếm có vị lãnh tụ nào xuất hiện nhiều trong các sáng tác âm nhạc như Chủ tịch Hồ Chí Minh. Từ những năm tháng kháng chiến cho đến thời bình, hình ảnh Bác vẫn hiện lên đầy xúc động trong lời ca, tiếng hát. Có thể nói, chính tài năng và nhân cách của Bác đã trở thành nguồn cảm hứng bất tận, thôi thúc người nhạc sĩ viết nên những ca khúc bất hủ đi cùng năm tháng, đi vào trái tim của biết bao thế hệ người dân Việt Nam.

Nhìn lại bài hát đầu tiên viết về Bác Hồ

Đất nước Việt Nam tự hào sở hữu một kho tàng âm nhạc phong phú, trong đó những ca khúc về Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn giữ một vị trí đặc biệt, thiêng liêng. Những ca khúc ấy không chỉ ca ngợi tấm gương vĩ đại của vị lãnh tụ kính yêu, mà còn khắc họa chân thật hình ảnh một người mang dáng hình dân tộc và là biểu tượng sáng ngời của Nhân dân, của dân tộc Việt Nam.

Mỗi bài hát mang một sắc thái riêng nhưng đều có điểm chung là được viết bằng tình cảm chân thành, lòng biết ơn sâu sắc và niềm kính yêu vô hạn của nhiều thế hệ nhạc sĩ đối với người Cha già của dân tộc. Người ta vẫn thường nói: “Tất cả những gì xuất phát từ trái tim sẽ chạm đến trái tim” và có lẽ chính vì thế mà mỗi khi những giai điệu thân quen ấy vang lên trên sóng phát thanh, sóng truyền hình lại triệu triệu trái tim thổn thức, xúc động và tự hào.

Bản về những ca khúc viết về Bác Hồ chắc chắn phải kể đến những tác phẩm đã trở thành bất hủ như “Hồ Chí Minh đẹp nhất tên Người” của nhạc sĩ Trần Kiết Tường, “Hát về Người” của nhạc sĩ Đoàn Bông, “Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên, nhi đồng” của nhạc sĩ Phong Nhã hay “Như có Bác trong ngày đại thắng” của nhạc sĩ Phạm Tuyên... Đây đều là những bài hát quen thuộc, đi cùng năm tháng, đi vào trái tim của biết bao thế hệ người dân Việt Nam.

Tuy nhiên, để có được kho tàng đồ sộ như ngày hôm nay, không thể không nhắc đến những ca khúc đầu tiên viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh, những tác phẩm đã đặt nền móng cho việc khắc họa hình ảnh Người trong âm nhạc. Chính những ca khúc ấy đã mở đường, khơi nguồn cảm hứng để hình tượng Bác Hồ trở thành một chủ đề thiêng liêng, lan tỏa mạnh mẽ trong các sáng tác của hầu hết các nhạc sĩ lớn ở thế kỷ XX.

Nhìn lại chặng đường lịch sử âm nhạc cách mạng Việt Nam, từ thuở bình minh của tân nhạc, khi đất nước còn trong khói lửa chiến tranh và khát vọng độc lập, hình ảnh Bác Hồ đã trở thành nguồn cảm hứng bất tận cho các nhạc sĩ. Một trong những ca khúc đầu tiên viết về Bác Hồ là bài “Biết ơn cụ Hồ Chí Minh” của nhạc sĩ Lưu Bách Thụ (bút danh Thụ Trang).

Chứng kiến hình ảnh Bác Hồ vừa vĩ đại, vừa giản dị và gần gũi với Nhân dân trong buổi lễ Tuyên ngôn Độc lập ngày 2/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng nhạc sĩ Lưu Bách Thụ. Chính cảm xúc mãnh liệt từ khoảnh khắc thiêng liêng ấy đã trở thành nguồn cảm hứng để ông sáng tác ca khúc thể hiện tình cảm và lòng biết ơn sâu sắc đối với Bác.

Ca khúc “Biết ơn cụ Hồ Chí Minh” lần đầu tiên được cất vang tại rạp Sân Nhìen Đài trên phố Đào Duy Từ (Hà Nội), trong khuôn khổ Hội nghị tổng kết công tác bảo vệ an ninh, trật tự những ngày đầu cách mạng

mới thành công của Công an Đồn Hàng Trống. Ngay sau đó, bài hát tiếp tục được lựa chọn biểu diễn chào mừng tại Hội nghị gặp gỡ những người có công với cách mạng, do UBHC (nay là UBND) TP Hà Nội tổ chức tại Nhà hát Lớn. Với giai điệu tha thiết, ngọt ngào và lời ca dễ hát, dễ thuộc đặc trưng của thể loại chanson populaire (ca khúc quần chúng): “Dân Nam ơi biết ơn cụ Hồ đời đời. Bao nhiêu năm sống trong nguy nan điều linh...”, ca khúc nhận được sự hoan nghênh nồng nhiệt của các đại biểu và Nhân dân. Từ đó, bài hát đã lan rộng suốt từ Bắc chí Nam qua con đường truyền miệng.

Thế nhưng, phải mãi đến sau ngày lập lại hòa bình ở miền Bắc năm 1954, ca khúc mới chính thức được dàn dựng và thu âm tại Đài Tiếng nói Việt Nam. Từ đó, “Biết ơn cụ Hồ Chí Minh” tiếp tục khẳng định sức sống bền bỉ, vượt thời gian. Đến nay, thi thoảng, bài hát vẫn được vang lên trong các chương trình ca nhạc, đặc biệt vào dịp kỷ niệm sinh nhật Bác Hồ, như một lời tri ân sâu sắc và thiêng liêng của Nhân dân dành cho vị lãnh tụ kính yêu.

Khi những lời ca, giai điệu tiếp tục vang vọng

Nối tiếp ca khúc đầu tiên, chỉ sau một thời gian ngắn, hình ảnh vị lãnh tụ vĩ đại lại xuất hiện những ca khúc của nhạc sĩ Minh Tâm, Nguyễn Văn Khánh, Lưu Hữu Phước, Đỗ Nhuận, Văn Cao. Điểm chung nổi bật của những bài hát về Bác Hồ trong giai đoạn này là

tinh thần đề cao Người như một biểu tượng rất vĩ đại, cao siêu. Từ ca từ đến giai điệu đều có hơi hướng thánh ca - nghĩa là ca ngợi như một vị thánh. Đây là nét đặc trưng thấy rõ trong những sáng tác âm nhạc thời kỳ đầu của cuộc kháng chiến. Bởi từ sau năm 1954, khi đất nước bước vào thời kỳ xây dựng hòa bình ở miền Bắc, hình ảnh Bác Hồ trong âm nhạc dần trở nên gần gũi, đời thường hơn, như một người Cha, một người bạn, một vị lãnh tụ giữa lòng dân.

Tiêu biểu nhất cho khuynh hướng trên là bài “Ca ngợi Hồ Chủ tịch” của Lưu Hữu Phước. Ca khúc này được sáng tác năm 1947, từ tấm lòng kính yêu của tác giả dành cho vị Chủ tịch nước một đời vì nước, vì dân. Ca khúc ngắn gọn, súc tích mang giai điệu trang nghiêm, sâu lắng. Khi được thể hiện dưới hình thức đồng ca tạo nên âm hưởng dày dặn, đầy khí chất, rất phù hợp để tôn vinh hình ảnh một vị lãnh tụ vĩ đại. Chính sự kết hợp hài hòa giữa ca từ và giai điệu đã giúp “Ca ngợi Hồ Chủ tịch” nhanh chóng lan tỏa rộng rãi ngay từ khi mới ra đời.

Một điểm đặc biệt liên quan đến ca khúc này, vào năm 1951, chính nhạc sĩ Lưu Hữu Phước đã chủ động đề nghị nhà thơ Nguyễn Đình Thi chỉnh sửa phần lời ca, cho nội dung bài hát trở nên phù hợp hơn với phẩm chất khiêm tốn, giản dị và gần gũi với Nhân dân của Bác Hồ. Vì lẽ đó, ca khúc chúng ta nghe không còn mấy lời ca cũ mà thay vào đó là câu hát mới: “Sao vàng phấp phới ánh hồng sáng tươi” và “Hồ Chí Minh dắt dìu dân

nước ta, vững bền tranh đấu cho đời chúng ta”. Cho đến nay, “Ca ngợi Hồ Chủ tịch” vẫn là một trong những ca khúc được nhắc tới nhiều nhất ở mảng đề tài viết về Bác Hồ. Không chỉ thế, bài hát còn được coi là Lãnh tụ ca, giống như bài “Tiến quân ca” của Văn Cao là Quốc ca, bài Chào mừng Đảng Cộng sản Việt Nam của Đỗ Minh là Đảng ca.

Kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp, sau năm 1954, bài hát về Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bớt dần tính chất thánh ca như đã nói ở trên. Hai trong số những bài hát hay nhất ra đời trong thời kỳ này là “Tiếng hát giữa rừng Pắc Bó” của Nguyễn Tài Tuệ và “Hồ Chí Minh đẹp nhất tên Người” của Trần Kiết Tường. Nếu như “Tiếng hát giữa rừng Pắc Bó” diễn tả tình cảm của người dân Việt Bắc với Bác Hồ thông qua chất dân ca Tày, Nùng ở Cao Bằng. Thì “Hồ Chí Minh đẹp nhất tên Người” lại biểu hiện lòng biết ơn và tình nghĩa sâu nặng của đồng bào miền Nam dâng lên Người qua 6 lần so sánh bằng chữ “hơn” trong ca từ của điệu hò Đồng Tháp.

Không chỉ có nhiều bài hát ca ngợi Chủ tịch Hồ Chí Minh lúc sinh thời, mà khi Bác đã qua đời và nhiều năm sau vẫn có rất nhiều bài hát hay về Bác. Ngày Bác đi xa, nỗi mất mát to lớn ấy đã để lại khoảng trống không gì có thể lấp đầy trong trái tim của cả dân tộc Việt Nam. Trong những ngày tháng tiếc thương, nhiều nhạc sĩ đã cất lên tiếng lòng qua những bản nhạc chan chứa tình cảm, như những dòng nước mắt hòa thành giai điệu tiễn đưa Người. Tiêu biểu trong số đó là ca khúc “Người là niềm tin tất thắng” của nhạc sĩ Chu Minh với lời lẽ và âm điệu mang đậm chất bị thương, tưởng niệm.

Càng về sau, khi đất nước bước vào thời kỳ xây dựng và phát triển, âm nhạc viết về Bác Hồ cũng dần đổi thay. Thay vì chỉ là những lời ca ngợi với sắc thái trang nghiêm như thánh ca, các nhạc sĩ đã bắt đầu thể hiện hình ảnh Bác Hồ một cách gần gũi, đời thường hơn, như một người ông, người cha, người thầy dẫn đường. Âm nhạc lúc này thiên về việc khơi gợi cảm xúc tự hào, nhắc nhở các thế hệ thực hiện lời dạy của Bác Hồ, sống và cống hiến xứng đáng với niềm tin mà Người để lại.

Sau 80 năm kể từ bài hát đầu tiên, nền âm nhạc Việt Nam đã chứng kiến sự ra đời của vô vàn tác phẩm hay, ấn tượng viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thế nhưng, dường như chừng ấy vẫn chưa đủ. Cho đến hôm nay, hình ảnh Bác Hồ vẫn luôn là nguồn cảm hứng bất tận, tiếp tục khơi gợi cảm xúc sáng tác của nhiều thế hệ nhạc sĩ, bao gồm cả nhạc sĩ trẻ mỗi khi họ lắng lòng tưởng nhớ về vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc.

LINH CHI

Giới trẻ lan tỏa hình ảnh Bác Hồ qua sản phẩm sáng tạo

Những sản phẩm mang hơi thở hiện đại, lan tỏa trên các mạng xã hội như: clip hoạt hình, nhạc rap, phim ngắn, video trích dẫn lại những tư liệu lịch sử gắn hashtag #Hochiminhmuonnam, #toiyeuvietnam đã làm “sống lại” hình ảnh vị lãnh tụ vĩ đại một cách gần gũi, thân thiện, góp phần khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng biết ơn và niềm tự hào dân tộc trong cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ.



● Một bạn trẻ - tiktoker chia sẻ những câu chuyện thú vị về Chủ tịch Hồ Chí Minh. (Ảnh: kênh@quyetmogy)



● Clip hoạt hình tái hiện sinh động hình ảnh Hồ Chủ tịch. (Ảnh chụp màn hình)

Mạng xã hội - nơi ký ức lịch sử được lan truyền

Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ thiên tài, người cha già của dân tộc, biểu tượng của tinh thần độc lập, tự do - luôn là nguồn cảm hứng bất tận cho nghệ thuật và văn hóa. Tuy nhiên, điều đáng ghi nhận trong thời gian gần đây là làn sóng sáng tạo của giới trẻ trong việc làm mới hình ảnh Bác thông qua những hình thức độc đáo, trẻ trung và đầy sáng tạo.

Trong thời đại công nghệ số bùng nổ, hình ảnh Bác Hồ không chỉ hiện diện trang trọng trong sách giáo khoa, tranh cổ động hay các công trình tưởng niệm, mà còn xuất hiện ngày càng nhiều trong các sản phẩm lưu niệm, nghệ thuật và nền tảng mạng xã hội. Đáng chú ý hơn cả là xu hướng giới trẻ thiết kế, sáng tạo và lan tỏa hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh qua các kênh mới mẻ như: TikTok, YouTube, Facebook hay Instagram.

Không chỉ dừng lại ở việc mô phỏng lại các bức ảnh cũ, giới trẻ ngày nay còn tái hiện hình ảnh Bác qua lăng kính nghệ thuật hiện đại như tranh minh họa digital, đồ họa 3D, thậm chí cả các sản phẩm thực tế ảo, nhằm tạo trải nghiệm sống động cho người dùng khi tham quan các địa danh lịch sử liên quan đến Người.

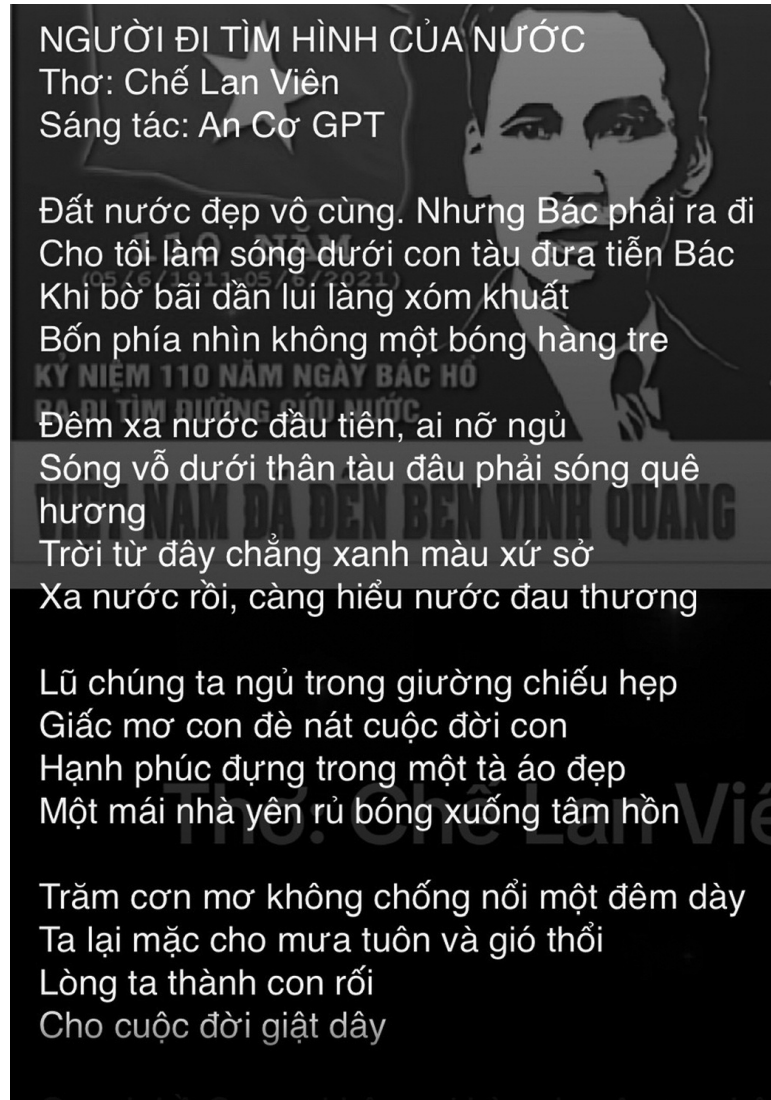
Một trong những hiện tượng gây chú ý trong cộng đồng

mạng là các bản nhạc mang giai điệu hiện đại lấy cảm hứng từ cuộc đời và tư tưởng của Bác. Một số nhóm nhạc trẻ đã viết lời mới kể chuyện về hành trình ra đi tìm đường cứu nước, những năm tháng hoạt động cách mạng của Bác, hay phong cách sống giản dị, nhân ái của Người.

Diễn hình, ca khúc “Người đi tìm hình của nước” của tác giả An Cơ GPT với lời ca trích từ thơ Chế Lan Viên, tạo nên một bản phối đầy xúc cảm, thu hút nhiều lượt xem trên YouTube và TikTok. Không ít bạn trẻ chia sẻ rằng họ cảm thấy gần gũi và thấm thía hơn khi học về lịch sử qua những giai điệu này, thay vì chỉ tiếp nhận kiến thức một cách khô khan từ sách vở. Âm nhạc - với khả năng chạm đến trái tim - đã trở thành một cầu nối đặc biệt để Bác Hồ đến gần hơn với thế hệ Gen Z, vốn quen thuộc với tiết tấu sôi động và tư duy thị giác mạnh mẽ.

Không chỉ có âm nhạc, không thể không nhắc đến sự bùng nổ của các phim hoạt hình lịch sử về Chủ tịch Hồ Chí Minh do chính các bạn trẻ sản xuất, đăng tải trên nền tảng TikTok, Facebook Reels và YouTube Shorts. Những video ngắn chỉ từ 1 đến 3 phút nhưng được đầu tư công phu về nội dung lẫn hình ảnh.

Một nhóm sinh viên đã thực hiện chuỗi clip hoạt hình



● Ca khúc Người đi tìm hình của nước được rất nhiều bạn trẻ yêu thích. (Ảnh chụp màn hình trên Tiktok)

“Chuyện kể về Bác Hồ”, mỗi tập kể lại một câu chuyện giản dị nhưng xúc động về đời sống và nhân cách của Bác - như lần Bác nhường cơm cho chiến sĩ bị thương, hay lúc Bác tự tay trồng cây trong vườn Phủ Chủ tịch. Những đoạn phim này thường có giọng đọc trầm ấm, âm nhạc nền nhẹ nhàng và hình ảnh minh họa sống động, phù hợp với thói quen xem nhanh - cảm nhận của người trẻ. Các video này thường được chia sẻ mạnh mẽ trong dịp lễ lớn như 19/5, 2/9, góp phần đưa lịch sử đến gần công chúng trẻ một cách tự nhiên và truyền cảm.

Nữ Bí thư Đoàn phường Hiệp Thành, quận 12, TP HCM) Võ Thị Thùy Dương khởi xướng chuyên mục “Mỗi tuần một câu chuyện về Bác” trên fanpage “Tuổi trẻ Hiệp Thành - quận 12”, Hội thi vẽ tranh về “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”. Đánh giá rằng các bạn gen Z chiếm phần lớn đã quen với lướt mạng nên sẽ dễ tiếp cận hình ảnh, tư liệu và kho sách về Bác trên mạng hơn, cùng với “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” tại các đơn vị, nữ thủ lĩnh thanh niên Võ Thị Thùy Dương đã vận động những bạn trẻ am hiểu công nghệ cùng hỗ trợ Đoàn phường xây dựng “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” trên không gian mạng. Với “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh trên

thư viện sách online” của Thùy Dương lại có các chuyên mục: bảo tàng trực tuyến, sách trực tuyến Bác Hồ với thanh niên, triển lãm trực tuyến Bác Hồ trong trái tim Nhân dân. Ngoài ra còn có chương trình văn nghệ acoustic với những ca khúc ngợi ca Chủ tịch Hồ Chí Minh được tổ chức tại công viên, khu nhà trọ, khu lưu trú văn hóa công nhân.

Không thể phủ nhận, mạng xã hội chính là môi trường lý tưởng để những sản phẩm sáng tạo về Bác Hồ lan tỏa rộng rãi. Với khả năng chia sẻ nhanh, tương tác cao và tiếp cận đa dạng đối tượng, các nền tảng như Facebook, TikTok, Instagram, YouTube đã trở thành “phòng trưng bày” không lồ của những ý tưởng sáng tạo liên quan đến Người.

Trên TikTok, nhiều video ngắn có sử dụng hiệu ứng, chuyển cảnh độc đáo, âm nhạc nền bắt tai đã giúp hình ảnh Bác tiếp cận tới hàng triệu lượt xem chỉ trong thời gian ngắn. Một số tài khoản chuyên chia sẻ kiến thức lịch sử thậm chí đã xây dựng “series” riêng về Chủ tịch Hồ Chí Minh, vừa giáo dục, vừa giải trí, tạo ra hiệu ứng lan tỏa tích cực trong cộng đồng.

Đặc biệt, giới trẻ còn thể hiện sự tri ân của mình bằng những bài viết cảm nghĩ, status kèm hình ảnh minh họa của

Bác, tranh vẽ tự tay sáng tác hoặc ảnh “check-in” tại các địa danh lịch sử gắn với tên tuổi Người như Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Khu di tích Kim Liên, Nhà sàn Bác Hồ... rồi đăng lên các nền tảng xã hội.

Giá trị vượt thời gian và thông điệp truyền cảm hứng

Điều khiến những sáng tạo trẻ về hình ảnh Bác Hồ trở nên đặc biệt chính là sự dung hòa giữa tính lịch sử và tính đương đại. Qua những clip ngắn, bản nhạc, bức vẽ, hình ảnh của Bác không còn là điều gì quá xa vời hay chỉ xuất hiện trong những ngày lễ. Người hiện diện trong cuộc sống thường nhật của thế hệ mới - qua bài hát họ nghe, video họ xem và cả cảm hứng họ chia sẻ.

Những sản phẩm ấy không chỉ là minh chứng cho tài năng sáng tạo của giới trẻ, mà còn thể hiện lòng biết ơn sâu sắc, tình cảm chân thành và tinh thần tiếp nối di sản tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trong bối cảnh đất nước hội nhập mạnh mẽ, những cách thể hiện mới mẻ này chính là cầu nối để truyền thống tiếp xúc với hiện đại, lịch sử hòa quyện với sáng tạo, giúp thế hệ trẻ không quên cội nguồn, tiếp tục phát huy tinh thần yêu nước, ý chí độc lập, khát vọng phát triển vì một Việt Nam hùng cường.

Nhìn vào những thành tựu bước đầu của giới trẻ trong việc tái hiện và lan tỏa hình ảnh Bác Hồ qua các phương tiện truyền thông mới, có thể thấy tiềm năng phát triển là rất lớn. Tuy nhiên, điều cần thiết là có thêm sự định hướng từ các cơ quan quản lý văn hóa - giáo dục để bảo đảm nội dung lịch sử được tái hiện một cách chính xác, tôn trọng và có chiều sâu.

Đồng thời, cần mở rộng các cuộc thi, sân chơi sáng tạo cho học sinh - sinh viên về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bằng hình thức thiết kế kỹ thuật số, làm video ngắn, tranh vẽ, hoạt hình hay nhạc rap. Nhà nước, doanh nghiệp và các tổ chức giáo dục có thể đồng hành để tạo nguồn lực, cung cấp tư liệu lịch sử, hỗ trợ kỹ thuật, giúp các dự án sáng tạo được hiện thực hóa một cách bài bản và lan tỏa rộng rãi hơn nữa.

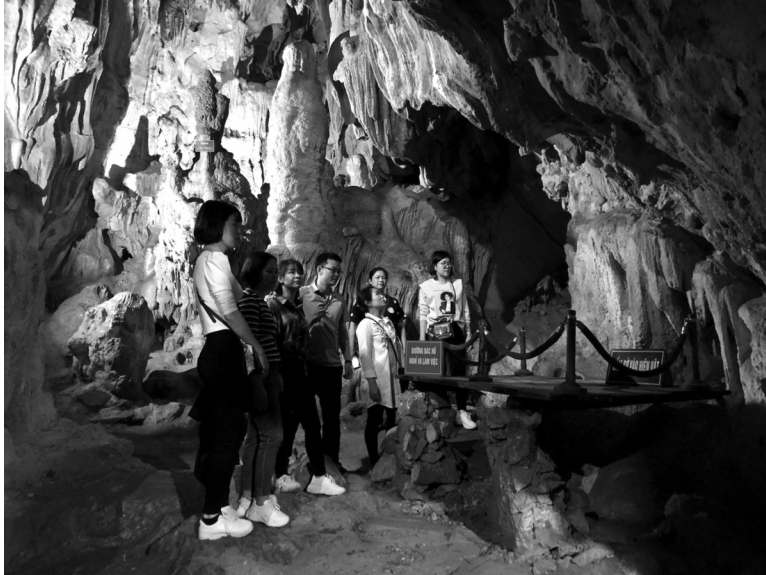
Việc giới trẻ tích cực sáng tạo lan tỏa hình ảnh Bác Hồ trên nền tảng mạng xã hội là minh chứng sống động cho tinh thần “uống nước nhớ nguồn” trong thời đại mới. Họ không chỉ giữ gìn ký ức dân tộc, mà còn làm mới nó bằng chính tư duy, cảm xúc và khả năng sáng tạo của mình. Hình ảnh của Bác Hồ luôn sống mãi, truyền cảm hứng và dẫn dắt các thế hệ Việt Nam hôm nay và mai sau trên con đường dựng xây và phát triển.

BẢO CHÂU

Phát triển những tour du lịch “theo bước chân” Chủ tịch Hồ Chí Minh

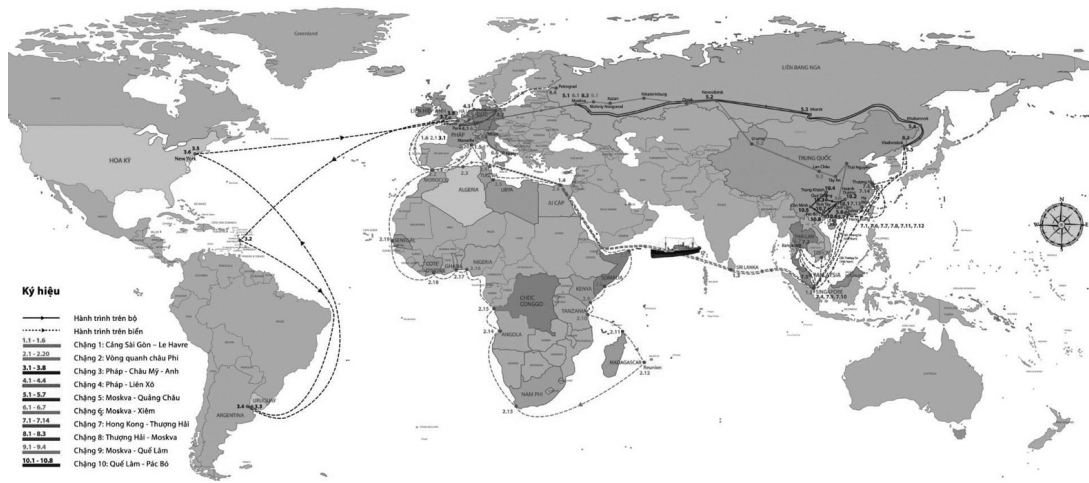


● Kết nối các tour du lịch theo bước chân của Chủ tịch Hồ Chí Minh với các trường học mang lại hoạt động ý nghĩa, bổ ích cho các em. (Nguồn: Báo Bình Thuận)



● Du khách đến tham quan Pác Bó, Cao Bằng - nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. (Nguồn: Cổng Du lịch Cao Bằng)

Trong những năm gần đây, nhiều tỉnh, địa phương đã khai thác mô hình du lịch theo dấu chân cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây là một xu hướng du lịch độc đáo, vừa mang đến du khách những chuyến đi hấp dẫn, trải nghiệm mới mẻ, vừa góp phần lan tỏa tình yêu Chủ tịch Hồ Chí Minh, lịch sử, văn hóa Việt Nam đến với mọi người.



● 30 năm tìm đường cứu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bốn ba đến rất nhiều nơi. (Ảnh minh họa - Nguồn: Nhà xuất bản Trẻ)

Những tour du lịch ý nghĩa

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một trong những nhân vật vĩ đại nhất trong thời đại. Người đã trở thành biểu tượng Anh hùng cách mạng và là Danh nhân văn hóa của thế giới. Đối với Nhân dân Việt Nam và bạn bè trên thế giới, Chủ tịch Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ kiệt xuất, người chiến sĩ cộng sản lỗi lạc, người đồng chí, người thầy kính yêu, người bạn thân thiết. Cảm phục những cống hiến vĩ đại cho dân tộc, cho nhân loại và tấm gương đạo đức cao đẹp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân và bạn bè trên thế giới đã ngợi ca Người với những lời lẽ tốt đẹp nhất.

Hành trình sinh sống, làm việc và tìm đường cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh được du khách ở Việt Nam và quốc tế quan tâm. Để lan tỏa bước chân đem lại hòa bình, ấm no cho quê hương, đất nước, đã có nhiều tour du lịch gắn với chặng đường của Bác Hồ.

Như Huế đã khai thác sản phẩm du lịch gắn với thời niên thiếu của Bác Hồ. Cố đô Huế được xem là quê hương thứ hai - nơi in đậm dấu ấn về thời niên thiếu của Bác Hồ. Nơi đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng gia đình sống, lao động, học tập và tham gia hoạt động yêu nước trong khoảng thời gian 10 năm với hai giai đoạn: 1895 - 1901 và 1906 - 1909. Vì thế, Thừa Thiên Huế hiện có khoảng 20 di tích và điểm di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Một số hệ thống di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Thừa Thiên Huế (gồm 4 di tích) đã được xếp hạng Di tích Quốc gia đặc biệt gồm: Nhà lưu niệm Bác Hồ ở đường Mai Thúc Loan; Trường Quốc học, Nhà lưu niệm thời niên thiếu của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở làng Dương Nỗ và đình làng Dương Nỗ tại thành phố Huế.

Hiện nay, khi đến Huế, có rất nhiều tour tuyến tham quan các di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh kết hợp với các di tích lịch sử văn hóa và sản phẩm du lịch tại các địa phương; xây dựng chương trình Lễ dâng hương, dâng hoa tưởng nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh,...

Tại Nghệ An, quê hương của Bác, để chào mừng kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025), tỉnh Nghệ An phối hợp Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công an và các tỉnh, thành phố trên toàn quốc tổ chức lễ hội và khánh thành Tượng đài “Bác Hồ về thăm quê”. Chương trình lễ hội năm nay được xây dựng công phu với nhiều hoạt động đặc sắc. Về phần lễ sẽ có 3 hoạt động gồm: Lễ dâng hoa trước Tượng đài Bác Hồ tại Quảng trường Hồ Chí Minh và diễu hành về quê Bác; Lễ dâng hoa, dâng hương tại Nhà tưởng niệm Bác Hồ và đền Chung Sơn; Lễ rước ảnh Bác từ nhà tưởng niệm Bác Hồ tại Khu di tích Kim Liên ra sân vận động Làng Sen. Về phần hội có 13 hoạt động

văn hóa, thể thao, du lịch với nhiều chương trình điểm nhấn, nhất là sự kiện khai mạc Lễ hội Làng Sen và khánh thành Tượng đài “Bác Hồ về thăm quê”. Sau đó, sẽ có màn bắn pháo hoa kéo dài 15 phút tại sân vận động Làng Sen.

Những hoạt động du lịch về Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ diễn ra ở trong nước, mà còn có các tour phối hợp với các nước bạn. Ngành Du lịch Việt Nam và Tổng cục Du lịch Thái Lan tổ chức tour 5 ngày 4 đêm đưa du khách đến những điểm Bác Hồ từng hoạt động cách mạng tại Lào, Thái Lan. Với chủ đề “Hành trình theo chân Bác”, chuyến đi qua cung đường dài 1.680km sẽ đưa du khách đến các di tích lịch sử, trải nghiệm cuộc sống của người dân tại 2 nước Lào và Thái Lan. Tour du lịch giúp du khách hiểu lịch sử, yêu hơn những vùng đất mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi qua.

Khởi hành từ miền Trung Việt Nam, du khách có cơ hội đi qua thành cổ Quảng Trị, Khe Sanh - Làng Vây, Lao Bảo, khu căn cứ bản Đông... Các địa danh này diễn ra những trận đánh ác liệt của Nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, bảo vệ nền hòa bình dân tộc. Trước khi đặt chân sang nước bạn Lào, du khách có thể chụp ảnh tại cột mốc biên giới số 528 (cửa khẩu Cha Lo), nơi thể hiện sự gắn kết tình thân hai nước Việt - Lào. Ngoài các địa danh gắn liền với những năm tháng hoạt động cách mạng của Bác

Hồ, “Hành trình theo dấu chân Bác”, còn đưa du khách tham quan các công trình hữu nghị thể hiện mối quan hệ gắn kết, bền chặt giữa ba nước như cầu Hữu nghị Lào - Thái Lan bắc qua sông Me Kong, tháp đồng hồ tưởng niệm Việt Nam tại Nakhon Phanom (Thái Lan) và làng hữu nghị Thái Lan - Việt Nam.

Tạo liên kết, mở rộng sản phẩm du lịch gắn với cuộc đời của Bác Hồ

Thực tế, các tour du lịch về nguồn, du khách lựa chọn điểm đến gắn bó với văn hóa, lịch sử Việt Nam. Như trong không khí kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1975 - 2025) vừa qua nhằm lan tỏa mạnh mẽ, tạo động lực lớn cho ngành du lịch dịp lễ 30/4 và 1/5 năm nay. Các công ty lữ hành đã đẩy mạnh các sản phẩm du lịch về nguồn, khám phá di tích lịch sử thu hút đông đảo khách du lịch.

Lấy ví dụ, tour Củ Chi “Đất thép thành đồng” bùng nổ lượng khách du lịch nhờ hiệu ứng từ bộ phim “Địa đạo” phát sóng đúng dịp Lễ kỷ niệm 50 năm thống nhất đất nước. Các tour như “Sài Gòn xưa và nay”, “Biệt động Sài Gòn”, “Huyền thoại những anh hùng” đều được đổi mới nội dung, giảm giá, đầu tư mạnh vào hướng dẫn viên - vừa là người kể chuyện lịch sử, vừa là bạn đồng hành cùng du khách. Các tour nội thành kết hợp ẩm thực và sự kiện văn hóa cũng tạo sức hút lớn.

Năm 2025, Việt Nam đón chào rất nhiều ngày kỷ niệm trọng đại, ý nghĩa. Tháng 9 năm nay, tròn 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2024). Gần nhất là 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây đều là những dịp “đại lễ” của đất nước, rất nhiều du khách có mong muốn được tham gia các tour du lịch ý nghĩa, hòa chung không khí hân hoan, hạnh phúc của đất nước.

Tuy nhiên, các tour du lịch lấy cảm hứng từ cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Việt Nam còn nhỏ lẻ. Mặc dù các điểm đến tương đối đa dạng, phong phú, nhưng cần phải thường xuyên đổi mới để hấp dẫn du khách trẻ và khách quốc tế. Như cần liên kết các điểm đến theo dấu chân Chủ tịch Hồ Chí Minh lại với nhau, tạo thành một chuỗi kéo dài nhiều ngày, đi qua nhiều tỉnh, thành phố. Ở mỗi nơi, du khách có thể vừa tham quan, khám phá, vừa nghe những câu chuyện về Chủ tịch Hồ Chí Minh, lịch sử dân tộc Việt Nam trong năm tháng trường kỳ kháng chiến.

Ngoài ra, hiện nay, có nhiều tour du lịch lấy lịch sử Việt Nam làm điểm nhấn như tour đi về Pác Bó, tham quan suối Lê-nin, Biệt động Sài Gòn, tour khám phá Củ Chi, Quảng Trị,... Các tỉnh, địa phương có thể liên kết nối tiếp các tour lịch sử, văn hóa đất nước với hành trình của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Bên cạnh đó, cần phải nối kết các trường học với công ty du lịch - lữ hành, những tỉnh, địa phương khai thác tour du lịch “theo bước chân” Chủ tịch Hồ Chí Minh. Vào mùa hè, thời điểm học sinh được nghỉ ngơi, thư giãn sau một năm học tập vất vả. Đa phần phụ huynh mong muốn con em có những chuyến đi chơi, du lịch bổ ích gắn liền với các hoạt động có giá trị. Tuy nhiên, nhiều công ty du lịch - lữ hành cho biết, tour du lịch tổ chức cho học sinh, hiện tại chỉ đáp ứng nhu cầu tham quan, trải nghiệm mà chưa mang hàm lượng giáo dục cao. Một số trung tâm đào tạo kỹ năng cũng phát triển dòng tour giáo dục để phụ huynh đăng ký cho con, nhưng về bản chất, các đơn vị này không phải đơn vị lữ hành nên không thể tổ chức những tour du lịch đúng nghĩa, càng không đủ khả năng kết nối các dịch vụ để bảo đảm chất lượng hành trình.

Hiện nay, đã có những công ty du lịch đưa vào tour du lịch kỹ năng, giáo dục, hướng nghiệp như: Một ngày làm nông dân, Một ngày làm bác sĩ, tour Khát vọng sống,... Chủ tịch Hồ Chí Minh có vị trí quan trọng trong đời sống người dân Việt Nam, đặc biệt là trẻ em, thanh, thiếu niên. Vì vậy, cần đẩy mạnh tour du lịch kết hợp tham quan, vui chơi và tìm hiểu cuộc đời, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh giúp các em hiểu về lịch sử đất nước, tình yêu quê hương và vị lãnh tụ đáng kính của dân tộc Việt Nam.

HƯƠNG NGỌC

Lan tỏa những tấm gương phụ nữ Thủ đô học và làm theo Bác



● Biểu dương phụ nữ Thủ đô điển hình tiêu biểu làm theo lời Bác giai đoạn 2016 - 2025. (Ảnh: Hội LHPN Hà Nội)

Trong 10 năm qua, việc triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tạo ra những chuyển biến rõ nét từ nhận thức đến hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân TP Hà Nội. Góp phần vào kết quả chung, có sự đóng góp tích cực, bền bỉ và không thể thiếu của đội ngũ các cấp Hội Phụ nữ Thủ đô.

Vận dụng sáng tạo đưa các nội dung Chỉ thị 05 vào thực tiễn

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức quan tâm coi trọng việc nêu gương. Cả cuộc đời giản dị, trong sáng của Người luôn là tấm gương đạo đức mẫu mực, tự giác nêu gương, nói đi đôi với làm. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” và “Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”. Những lời dạy ấy không chỉ thể hiện quan điểm của Người về tầm quan trọng của việc nêu gương, gương mẫu mà còn là “kim chỉ nam” cho mỗi cán bộ, đảng viên, Nhân dân trong việc tu dưỡng, rèn luyện và lan tỏa các giá trị tốt đẹp trong xã hội.

Thấm nhuần lời dạy của Bác, đồng thời bám sát các Kế hoạch chỉ đạo của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Thành ủy Hà Nội, 10 năm qua các cấp Hội Phụ nữ Hà Nội đã chủ động triển khai có hiệu quả việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận 01-KL/TW sát với chức năng, nhiệm vụ và đặc thù của tổ chức Hội. Trong chỉ đạo, Hội Liên hiệp Phụ nữ Hà Nội đã nghiêm túc quán triệt, học tập chuyên đề toàn khóa, chuyên đề hàng năm gắn với tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), các Quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, 02 Bộ Quy tắc ứng xử của Thành phố, các Cuộc vận động, phong trào thi



● Nhiều mô hình, cách làm hay, hành động đẹp của phụ nữ Thủ đô. (Ảnh: ST)

đua, các Đề án công tác và nhiệm vụ trọng tâm công tác Hội. Công tác tuyên truyền được các cấp Hội chuyển tải tới cán bộ, hội viên phụ nữ thông qua nhiều hình thức phong phú, đa dạng cả trên diện rộng và chiều sâu, giúp cho cán bộ, hội viên phụ nữ nhận thức sâu sắc hơn mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng về tư tưởng, đạo đức, tấm gương của Bác, từ đó tự giác tu dưỡng và rèn luyện.

Cụ thể, hằng năm, Hội Liên hiệp Phụ nữ Hà Nội đã nghiêm túc tổ chức quán triệt nội dung chuyên đề năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW tới trên 20.000 lượt cán bộ, hội viên phụ nữ bảo đảm tiên độ, chất lượng, đúng mục đích, yêu cầu đề ra. Thông qua quá trình nghiên cứu, học tập, quán triệt Chỉ thị, cán bộ, hội viên phụ nữ đã nắm vững các yêu cầu và nhận thức sâu sắc hơn những nội dung cốt lõi trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đồng thời đã có những chuyển biến tích cực trong việc học tập và làm theo Bác.

Song song, Hội Liên hiệp Phụ nữ quận, huyện và cơ sở trên địa bàn thành phố đã tổ chức 5.912 cuộc tập huấn, quán triệt, tuyên truyền, triển khai việc học tập và làm theo Bác cho hơn 886.002 lượt cán bộ, hội viên phụ nữ. Với nhiều hoạt động thiết thực, hình thức đa dạng đã được tổ chức từ cơ sở như: Báo công dâng Bác; Tọa đàm nâng cao hiệu quả mô hình làm theo gương Bác; Giao lưu nghệ thuật; Hội thi kể chuyện và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh...

Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo duy trì các mô hình làm theo tấm gương đạo đức Hồ

Chí Minh tại cơ sở bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng phụ nữ. Trong đó trọng tâm là thực hành tiết kiệm, phát huy tinh thần tình nguyện vì cộng đồng, tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh thu hút đông đảo cán bộ, hội viên phụ nữ tham gia, phát huy sức sáng tạo góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

Tiêu biểu có thể kể đến Mô hình tiết kiệm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh góp phần hình thành thói quen tiết kiệm trong cán bộ, hội viên phụ nữ, hỗ trợ nâng cao chất lượng cuộc sống gia đình. Hay Mô hình Chi hội văn minh thực hiện Chỉ thị 11-CT/TU của Thành ủy Hà Nội; Mô hình Phụ nữ tham gia bảo vệ môi trường; Mô hình Phụ nữ rèn luyện thể thao nâng cao sức khỏe;... Mỗi mô hình là một minh chứng sống động cho tinh thần học và làm theo Bác, được các cấp Hội vận dụng linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại từng địa phương.

Phụ nữ Thủ đô học và làm theo Bác

Có thể thấy, qua việc triển khai, thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW, việc học tập và làm theo Bác đi vào nền nếp, có chiều sâu, tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức, hành động của cán bộ, hội viên phụ nữ. Đặc biệt, những kết quả đạt được không chỉ dừng lại ở sự thay đổi về nhận thức, hành động mà còn được thể hiện rõ nét qua những con số biết nói, minh chứng cho sức lan tỏa mạnh mẽ của việc học và làm theo Bác.

Trong 10 năm qua, vượt qua nhiều khó khăn, nhất là trước tác động của dịch COVID-19, ảnh hưởng của thiên tai bão lũ... Nhiều mô hình, cách làm hay, hành động đẹp của phụ nữ Thủ đô đã được thực hiện bền bỉ, nhiệt huyết, góp phần lan tỏa tình yêu thương con người, nhân ái, sẻ chia, hành động vì cộng đồng, phụ nữ, trẻ em cũng như góp phần lan tỏa giá trị đạo đức, lối sống lành mạnh trong cộng đồng.

Đặc biệt, nhờ vào các mô hình: “Hũ gạo tình thương”, “Nuôi lợn nhựa tiết kiệm”, “Tuần lễ vàng”, “Bách hóa yêu thương”, “Nồi cháo từ thiện”, “Lớp học tình thương”... Các cấp Hội Phụ nữ Thủ đô đã tiết kiệm được trên 50 tỷ đồng trích 20,075 tỷ đồng; 212.699kg gạo, 6.210 số tiết kiệm, tặng 1.062 xe đạp, giúp đỡ 73.989 lượt phụ nữ, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ xây, sửa 1.377 mái ấm tình thương trị giá trên 55 tỷ đồng.

Những con số ấn tượng ấy không chỉ phản ánh hiệu quả của các mô hình, cách làm một cách cụ thể nhất mà còn cho thấy tinh thần học và làm theo Bác đã thực sự thấm sâu vào nhận thức, hành động và trở thành lối sống thường nhật của cán bộ, hội viên phụ nữ. Một minh chứng rõ nét cho sự lan tỏa sâu rộng ấy chính là việc đã có hơn 1.700 tấm gương điển hình, gần 1.300 bài viết về “người tốt, việc tốt” cùng gần 3.000 tập thể, cá nhân tiêu biểu được tuyên dương, tôn vinh ở các cấp thông qua các phong trào thi đua.

Vừa qua, tại Hội nghị biểu dương điển hình tiêu biểu phụ nữ Thủ đô làm theo lời Bác, giai đoạn 2016 - 2025, 20 tập thể, 17 cá nhân đại diện cho 32 tập thể, 33 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW đã được trao tặng bằng khen của Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hà Nội. Những tập thể, cá nhân được tôn vinh lần này đều là những hạt nhân đi đầu trong đổi mới, sáng tạo, là tấm gương tiêu biểu trong việc lan tỏa sâu rộng việc học tập và làm theo Bác bằng những hành động cụ thể, việc làm thiết thực gắn liền với đời sống hằng ngày. Nói cách khác, các bà, các chị chính là những bông hoa rực rỡ sắc hương trong vườn hoa người tốt, việc tốt của Thủ đô Hà Nội.

Để có thể đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả, trong giai đoạn tới, Hội Liên hiệp Phụ nữ Hà Nội tiếp tục chỉ đạo các cấp Hội triển khai nghiên cứu, học tập chuyên đề hàng năm gắn với việc rèn luyện chuẩn mực đạo đức, tác phong của cán bộ Hội chuyên trách theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu tổ chức Hội phụ nữ các cấp. Nâng cao chất lượng và nhân rộng các mô hình, công trình, phần việc làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội.

Bên cạnh đó, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Hà Nội Lê Kim Anh cũng kỳ vọng các cấp Hội Phụ nữ Thủ đô tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được. Bước vào kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc, mỗi người phụ nữ Thủ đô cần tiếp tục nỗ lực rèn luyện về đạo đức và sức khỏe, trí tuệ và phong cách, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, càng khó khăn càng nỗ lực và ra sức thi đua, đoàn kết giúp nhau cùng vươn lên, chủ động tiếp cận, ứng dụng khoa học công nghệ, hướng ứng tích cực phong trào “Bình dân học vụ số”, sáng kiến sáng tạo, bản lĩnh, tự tin, vững bước trong kỷ nguyên mới.

TUỆ ANH

Tạp chí Time, số ra ngày 22/11/1954 đã đăng trên trang bìa chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh và dành 5 trang nói về thân thế và sự nghiệp cùng với việc Việt Nam chiến thắng Pháp trong Chiến dịch Điện Biên Phủ. Tạp chí này nhấn mạnh: “Với thắng lợi (Điện Biên Phủ), uy tín của ông Hồ Chí Minh đã vươn tới đỉnh cao mới tại châu Á. Các nhà dân tộc chủ nghĩa tại nhiều nước, mặc dù họ chống cộng, cũng không thể không lấy làm tự hào trước chiến công của một quân đội một nước châu Á đánh bại những kẻ từng là “ông chủ” của họ từ châu Âu tới... Dưới sự lãnh đạo của Hồ Chí Minh, lực lượng Việt Minh đã có được một quân đội chiến đấu trong rừng có hiệu quả nhất Đông Nam Á, có vị tướng tài ba nhất Đông Nam Á là Võ Nguyên Giáp, có một tổ chức chính trị vững chắc nhất do Hồ Chí Minh đứng đầu và có trình độ lãnh đạo lão luyện”. Tờ Time đã bình chọn Bác là một trong 100 nhân vật có ảnh hưởng lớn nhất trong thế kỷ XX.

Tờ New York Times, số ra ngày Chủ nhật 9/5/1954 viết: “Người không những là thần tượng của nhân dân Việt Nam mà còn được Pháp công nhận là người phát ngôn đầu tiên của Việt Nam... Người Việt Nam này từng để lại ấn tượng sâu sắc và đặc biệt có cảm tình đối với các quan chức và nhà báo nước ngoài. Một người Pháp, sau này trở thành Cao ủy Pháp tại Đông Dương, cũng phải thừa nhận ông Hồ là người có tính cách rất mạnh mẽ và đáng tôn kính... Ngày nay, không một tên tuổi nào ở châu Á lại nổi tiếng như nhà cộng sản và dân tộc chủ nghĩa lão thành Hồ Chí Minh. Người chính là biểu tượng, là nhân vật truyền thuyết hơn là một con người bằng da, bằng thịt”.

Trên số ra ngày Chủ nhật 28/3/1965, trong bài “Bác Hồ bất chấp chú Sam”, Tờ New York Times đã viết: “Khuất trong rừng hoa và cây xanh bao quanh tòa nhà của cựu Toàn quyền Pháp ở Hà Nội là một ngôi nhà nhỏ với những đồ đạc giản dị. Trước đây là căn phòng của người làm vườn, nay là nhà của một cụ già mảnh khảnh có nụ cười luôn ấm lòng người khác. Cụ chính là người đã phá tan hệ thống thuộc địa Pháp ở Đông Dương và giờ đây lại bất chấp sức mạnh của Mỹ trong cuộc chiến tranh mới, có thể là tiền đề cho một sự sụp đổ hoặc một chiến thắng vĩ đại nhất”.

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRÊN BÁO CHÍ NƯỚC NGOÀI:

Người là biểu tượng anh hùng và cách mạng trên toàn thế giới



● Hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh trên các bìa báo quốc tế. (Ảnh: VOV)

Theo thống kê chưa đầy đủ, đã có trên 200 tác phẩm và các công trình nghiên cứu, hàng trăm tạp chí, hàng ngàn bài báo viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngày nay, tên tuổi và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được trân trọng ghi vào các bộ đại bách khoa thế giới, trong các bộ từ điển danh nhân lỗi lạc của loài người.

Cũng tờ New York Times, số ra ngày 4/9/1969 viết: “Trong số các chính khách của thế kỷ 20, ông Hồ Chí Minh là nhân vật nổi bật về tính bền bỉ, dẻo dai và lòng kiên nhẫn trong việc tìm kiếm mục tiêu độc lập cho Việt Nam và thành công trong việc dung hòa chủ nghĩa cộng sản với chủ nghĩa dân tộc”.

Báo Le Figaro của Pháp đã viết về Bác: “Cụ Hồ Chí Minh là người đã buộc Pháp phải bỏ thuộc địa quan trọng nhất là Đông Dương... Cụ là một trong những nhân vật nổi tiếng nhất và làm cho chúng ta kinh ngạc nhất của thế kỷ chúng ta”.

Tờ Washington Post, có số phát hành và ảnh hưởng lớn nhất ở Mỹ, sau lễ tang Bác tháng 9/1969, đã viết: “Không một nhà hoạt động lớn nào trong thập kỷ cách mạng dân tộc đầy sôi động này lại sống lâu, có ảnh hưởng lớn trên thế giới, thực hiện nhiều sách lược đường lối với nhiều thách thức

to lớn như vị lãnh tụ cộng sản Việt Nam - ông Hồ Chí Minh”.

Tờ World daily, sau ngày Bác mất cũng đã đăng liên tiếp cả chục số báo nhiều bài viết dưới tiêu đề “Di sản của Hồ Chí Minh”, số báo ra ngày 20/9/1969 đã viết: “Hồ Chí Minh không những tìm ra con đường đi tới tự do, mà còn sáng lập và xây dựng công cụ lãnh đạo là chính đảng Mác-Lênin... Người đã trở thành biểu tượng Anh hùng và cách mạng trên toàn thế giới. Hồ Chí Minh là một trong những nhân vật vĩ đại nhất trong thời đại.

Cuộc đời và các tác phẩm của Người sống mãi để thúc đẩy những thế hệ tiếp nối và những thế hệ chưa chào đời. Nhà lãnh đạo Việt Nam vĩ đại này đã để lại một di sản tinh thần thúc đẩy ý chí mọi người và thúc đẩy những hành động lớn lao trong sự nghiệp tự do và chủ nghĩa cộng sản trong các nhà cách mạng trên toàn thế giới!”.

Tờ Manila Times viết: “Ông Hồ là một biểu tượng của châu Á. Không những Ông đã thành công trong vai trò người lãnh đạo một cách mẫu mực, toàn tâm, toàn ý phục vụ quyền lợi của nhân dân mà còn nêu một chân lý chưa từng thấy: Một dân tộc dù nhỏ bé nếu có quyết tâm thì có thể chống lại cả những cường quốc quân sự mạnh nhất”.

Tờ China Daily năm 2023 nhân chuyến thăm Việt Nam của Tổng Bí thư - Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình, từng có bài viết giới thiệu: “Hồ Chí Minh đã dành 12 năm ở Trung Quốc để tham gia các hoạt động cách mạng, để lại dấu chân của mình trên khắp đất nước và tạo nên mối quan hệ đồng chí và anh em đặc biệt với các nhà lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc, bao gồm đồng chí Mao Trạch Đông và Chu Ân Lai. Ông đã từng so sánh mối quan hệ chặt chẽ giữa

Việt Nam và Trung Quốc như “tay chân, côi và chày, rễ và thân, anh và em””.

Tờ China Daily cũng dẫn lời Tổng Bí thư - Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình nói chuyện với đại biểu thanh niên Việt Nam và Trung Quốc trong một chuyến thăm Việt Nam rằng, “trong trái tim của nhân dân Trung Quốc thế hệ ông, Hồ Chí Minh là người bạn thân nhất của nhân dân Trung Quốc và được biết đến là “Bác Hồ””.

Cùng trong bài viết, tờ China Daily cho biết, Nhà triển lãm Hồ Chí Minh ở Sùng Tả, một thành phố thuộc khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Nam Trung Quốc, giáp biên giới với Việt Nam, được dành riêng để ghi lại những ngày tháng mà cố lãnh tụ và những nhà cách mạng Việt Nam khác đã trải qua ở Trung Quốc. Hơn 700 bức ảnh và hơn 60 hiện vật khác được trưng bày thể hiện tình hữu nghị sâu sắc của họ với người dân Trung Quốc.

Ngày 12/11/2013, Tổng thống Nga V. Putin đã đến Hà Nội thăm chính thức Việt Nam. Ông đã đến thăm nơi ở của Chủ tịch Hồ Chí Minh và viết trong sổ lưu niệm: “Nhân loại đã bước sang thế kỷ XXI, thế kỷ hòa bình, tiến bộ và phồn vinh. Nhưng giá trị tư tưởng, đạo đức của Hồ Chí Minh vẫn là ngọn đuốc, là biểu tượng cho một nền văn hóa tương lai... Và vì thế lịch sử mãi mãi nhắc tới Người như một bậc thánh nhân”.

Theo VOV, cụm từ Việt Nam - Hồ Chí Minh, kể từ ngày 2/9/1945 và nhất là từ sau Chiến thắng Điện Biên Phủ 7/5/1954 đến 2/9/1969 không còn xa lạ với những người nước ngoài hàng mấy chục năm qua. Và cho đến hôm nay, ở thế kỷ XXI, vẫn còn nhiều người nước ngoài xem đây là đề tài để viết sách và giải mã những bí ẩn chiến thắng của dân tộc Việt Nam qua hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Số lượng người nghiên cứu về Chủ tịch Hồ Chí Minh, những cuốn sách, bài viết về Bác của các tác giả nước ngoài đến nay vẫn chưa thể xác định được chính xác. Theo thống kê chưa đầy đủ, đã có trên 200 tác phẩm và các công trình nghiên cứu, hàng trăm tạp chí, hàng ngàn bài báo của các nhà nghiên cứu lịch sử, văn hóa, triết học, tâm lý học, nhân chủng học, văn hóa học, các nhà thơ, các phóng viên của các tờ báo lớn trên thế giới... viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh.

HUY ANH (tổng hợp)